

TÂN VĂN

TUẦN BÁO

Bureaux: 45 Rue Aviateur Garros — SAIGON



Người có tài hay ăn nhậu

Ở đời, những người có tài thời ít có mạng, cái đó là một sự rất thường. Ông Nguyễn Du, ông Tú Xương đều không được đặc kỳ số nguyên với công danh.

Bên Pháp, hiện thời có ông Mandel là một vị thủ-tướng oai thế lẫy lừng một thời, ông đầu phòng Mandel rất được người ta kính trọng kiêng nể. Khi ông Clémenceau tri sĩ rồi thì ông Mandel cũng còn làm chánh trị, giữ chức nghị viên ở Hạ-nghị-viện luôn luôn. Thế mà trọn gần 20 năm trời, ông không có được dự vào tòa nội-các nào lấy một lần. Ai là người để ý chút ít đến chánh sự nước Pháp cũng không khỏi lấy làm lạ sao một người tài ba lợi lạc như ông lại chịu mai một đường ấy. Trong lúc kể vô tài vô học thay phiên nhau lãnh những chức trọng quyền cao thời ông cứ giữ phận sự một ông nghị tầm thường, không hề hở môi ra mà tỏ ý oán trách thời vận lấy một lời.

Ông vốn là một người ở hữu phái, đáng lý ông có dự vào trong những nội các Poinearé, Tardieu, Briand Steeg, Laval... năm bảy lần có dự đi chớ, cơ sao không ngờ, không có lấy một lần?

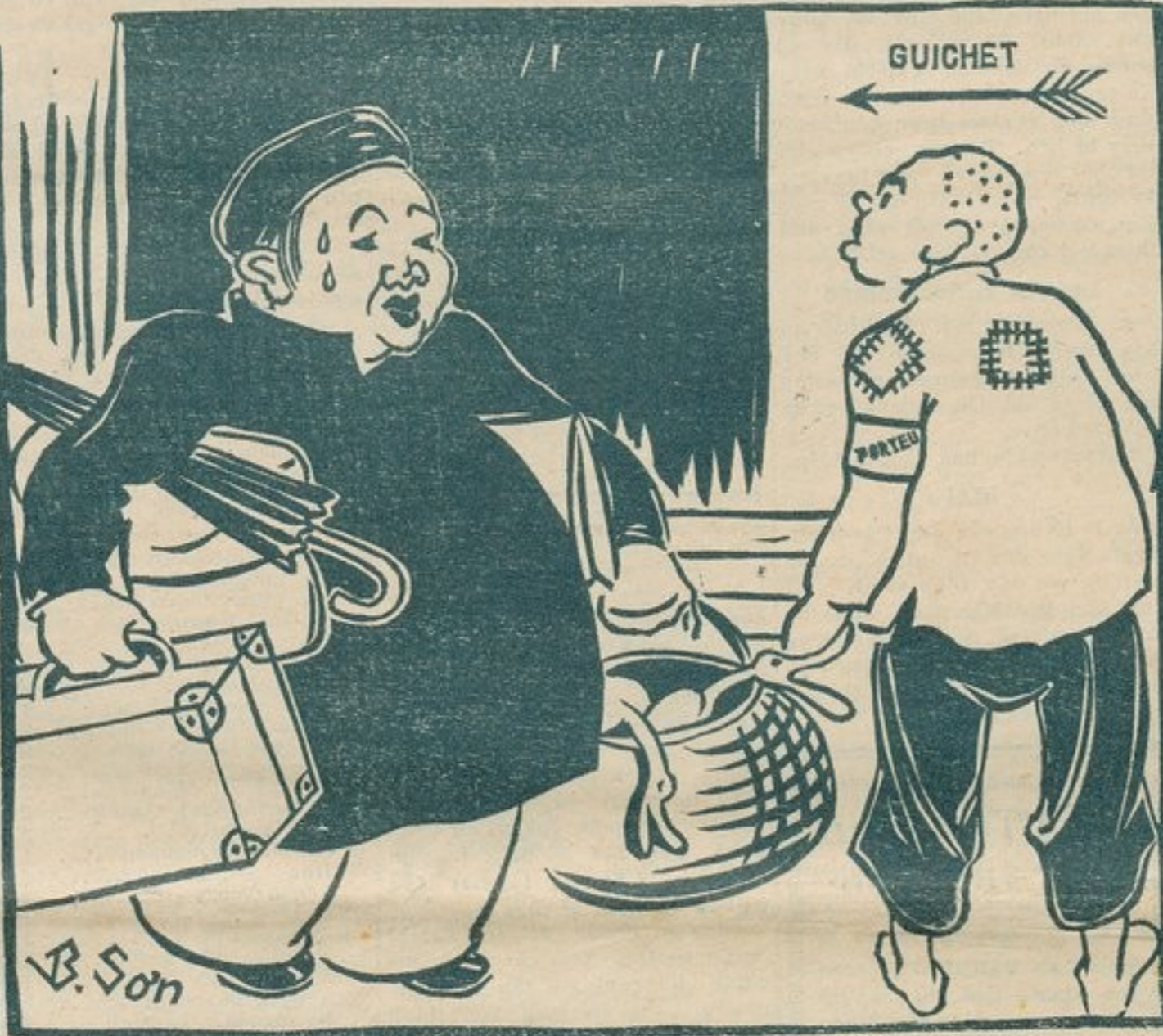
Trên kia tôi nói ông là người tài, nghĩa là cũng như một con ngựa kỳ, có tánh hay chứng, chẳng hề khi nào ông chịu đi thù phụng nãn nĩ ai mà xin xỏ một cái «cấp đa» bao giờ. Không ai biết lời ông thì thôi, ông đánh năm eo mà chờ thời.

Mãi cho đến cái năm rồi, ông Flandin lập tòa nội các mới viên ông ra làm tổng-trưởng Bộ Bru-Điện là một bộ nhỏ hơn hết, thiên hạ chế rậm rề nên mới còn mà cho ông đó.

Ông nhận lãnh bộ Bru-Điện, chỉ trong vài tháng sau thì thấy ông thì hành nhiều việc rất hữu ích công chúng đều bằng lòng ông. Đến nay nội-các Flandin bị đổ, ông Fernand Bouisson (1) lên làm thủ-tướng, có đổi nhiều vị thượng thư nhưng cũng phải giữ ông ở Bộ Bru-Điện như cũ. Ấy là người ta công nhận cái biệt tài của ông Mandel vậy. Bây giờ bộ Bru-Điện vẫn còn nhiều điều lộn xộn nên người ta phải giữ ông ở chỗ ấy, chờ về sau này bất kỳ bộ nào cần phải chấn chỉnh hẳn hoi thì tức thì người ta lại viên ông. Ông sẽ làm tổng trưởng bộ binh, bộ Hình Bộ nội vụ văn vân, và cái chức thủ tướng chẳng sớm thì muộn cũng không lọt khỏi tay ông.

(1) Bài này viết trước khi Nội-Các Buisson đổ.

(Coi tiếp qua trang nhĩ)



— Mày, đến đây khiêng hộ tôi cái hòm.
— Trời ơi! Tôi khiêng rương, chớ tôi không khiêng hòm, a!!!



Phải chi ông Pinaud đầu thai làm Annam

Thật vậy, hồi đời nào tôi giờ đổi với những bậc trưởng lão, đầu ở giai cấp nào cũng vậy, tôi hàng đem một lòng kính mến luôn luôn. Chẳng những tôi kính mến mà thôi, tôi lại còn ước mong cho họ sống trên trăm tuổi. Tôi vẫn biết, trong đám các bậc đầu râu tóc bạc ấy, có người nói rằng: «... 70, 80 tuổi như tôi, sự đời cay đắng mặn nồng đã đủ, còn muốn sống làm chi cho cực nữa.» Nhưng, tôi cũng biết trong số người nói như vậy, phần nhiều đều muốn đi cho đến ba con số mới vui, rồi sẽ chi chi thì sẽ... Sống lâu? Đó không phải cái hạnh phúc của loài người sao?

Vì vậy ta không lấy làm lạ mà thấy dân tộc nào cũng vậy, hề muốn chắc lành cho ai, không còn có cái nào đầy đủ cảm tình hơn câu: «Thiên thu, Vạn tuế».

Riêng về dân tộc Annam ta, sự sống lâu, ta coi không phải là cái phước riêng của từ người mà thôi, mà ta còn coi nó như là cái đặc ân của Trời ban cho những kẻ thuần hậu, nhưn đức. Giàu sang muốn họ cách mấy, nếu chết yểu thì có ích gì?

Nên chỉ bắt từ chỗ thân đến chỗ sơ, bắt từ chỗ gần đến chỗ xa, ai lại không muốn cho mình, cho cha mẹ mình sống như rùa, như hạc kia!

Cái tình, cái lý đã tự nhiên như thế, sao lại còn bàn tán làm gì? — Chắc độc giả sẽ hỏi tôi như thế.

— Thưa bạn độc, tôi mà bàn tán đến là vì hôm nay tôi tưởng người Annam ta ai còn cha mẹ, thì xin đừng cầu khấn cho cha (xin để riêng bà mẹ ra) sống lâu nữa. Hễ lúc nào mình thành nhân, lẹu có thể gánh vác việc nhà, và ra đơm đương việc thành phố, hay là việc quốc gia được thì trái lại, ta phải vái cho «ông ngay đờ cần cuộc» cho mau mau mới được!

— Ủ, cái đó bất hiếu, thiếu việc cầu khấn hay sao? lại cầu khấn một việc bất nhưn ác đức như thế? Bộ anh muốn cho «ông già» chết sớm, để chia gia tài phải không? Hay là để...?

— Không đâu! Tôi không phải là kẻ ham tiền, nhưng khi tôi thành nhân, tôi chỉ ham một việc mà thôi.

— ...Cưới vợ phải chăng?
— Cũng không nữa.

— Tôi chỉ ham làm chánh trị, làm phận sự công dân, làm người có quyền đi bỏ thăm, đi ứng cử mà thôi.

— Tưởng việc gì quan hệ, chớ việc đó, ai dùng tuổi lại làm không được kia? Tôi không hiểu cha anh sống lâu có ăn thua gì đến việc ấy đâu, sao anh lại nhần tâm trừ rùa ông như vậy? Ai mà bày khôn chỉ dạy cho anh một việc kỳ cục, một việc «trời đánh» như thế?

(Coi tiếp qua trang nhĩ)

Luôn luôn luôn

Người ta nói nhưn cuộc đám cưới của Goring bên Đức, các nhà qui phái, tư bản và kỹ nghệ đi hồ rất đông. Tân lang và tân giai nhưn có tiếp được vô số những ngân phiếu và mông-đa, cộng lại đến 1 triệu rưỡi marks nghĩa là 9 triệu quan. Còn về phần các chủ xưởng đúc sắt, hóa học và máy bay thì gọi đến cho Goring hàng gói những phần hùn của các công ty của họ. Thủ phụng kẻ quyền quý đầu cho dân tộc văn minh như dân tộc Đức cũng không thoát khỏi. Có lẽ vì sự văn minh của họ mà họ lại càng thù phụng nhiều hơn các dân tộc dã man nữa.

Bên Paris, một cái garage kia có để trước cửa hai cánh cửa nặng 700 kí-lô. Khi có người ta (hay xe) lại gần thì hai cánh tự mở ra. Nếu họ ngừng lại thì cái cửa cũng cứ để mở. Nếu họ vô, hai cánh cửa đóng lại. Nếu họ thật lui thì hai cánh lại ngừng lại không cử động. Hình như 2 cánh cửa ấy có con mắt, thấy được vậy. Sự thật thì

quá có « một con mắt diên » thấy được rồi truyền lệnh lại cho hai cánh cửa.

Ở cửa Dauphine ở Paris, có một « con mắt diên » dòm trời. Chuyển với đèn ở dưới địa đạo để cho xe hơi đi, con mắt ấy hề thấy trời tối thì cho đèn cháy sáng lần lần lên.

Ở cửa Champerret cũng có một cái địa đạo giống như vậy. Có bản dạn máy người tài xế mấy chiếc xe cao quá rằng không thể chung xuống dưới đường ấy được, mà nếu máy anh tài xế không để ý tới bản, cứ đi tới thì « con mắt diên » sẽ thấy mà truyền lệnh cho một máy truyền thanh kêu lớn họ lại không cho đi.

Dưới tàu Normandie, có một « con mắt diên » dòm chừng hoai hề thấy có khói thì trí hô lên cho người ta chữa lửa.

Có « người máy » để giữ tù sắt, để đêm thủng ở các nhà ga, để coi chiếc rượu vào ve. v. v.

Ở Mỹ, có « người giữ cửa máy » biết nói: « Chào qui bà qui ông! Giá máng áo

quần ở bên tay mặt » sau khi mở cửa cho khách vào nhà hàng.

Dền như anh « coi lái tàu máy » của kỹ-sư Elmer chế-lạo thì đã có « cảm lái » cho một chiếc tàu hàng chạy từ San-Francisco tới Nouvelle-Zélande không có sự gì trở ngại cả.

Ở các nhà thuốc, có « người máy » đứng chỗ máy cân, hề ai cân được bao nhiêu thì nó nói lớn lên số cân cho biết. Như vậy thì tiện quá, nhưng có nhiều bà mập không vừa lòng, trừ cho « người máy » hư đi, vì khi cân rồi mà nó la lớn lên: « Bà cân được 117 kí-lô » thời làm cho ai nấy cũng phải dòm cái bà quá béo đó làm cho bà sượng sùng đỏ mặt.

Người máy thiệt là hay, khéo, hữu ích, không có chỗ nào chê trách được. Có trách chẳng là như chuyện vừa nói trên, trách nó không thạo tâm-lý-học, việc người ta muốn giữ kính lại đem ra la lớn lên mà thôi.

CÁT THANH

TÙY BÚT

(Tiếp theo trang trước)

Ấy đó, bảo rằng có tài thường ít mang thời cũng có chỗ đứng. Có đều những người có tài, dầu cho ít mang đi nữa, họ có dịp thì trở tài ai thấy cũng kiêng cũng nề, chỉ như kẻ bắt tài dầu cho có nhiều mang đi nữa cũng không thể làm gì coi cho hay ho được. Người có tài gặp dịp tốt như con rồng ra được biển khơi, còn kẻ bắt tài cũng chẳng khác con cá lóc cá rô, dầu ở trong sông hay ra ngoài biển cũng cứ trả trợn trong đám đông không hề xuất đầu lộ diện được.

Có tài mà cậy chỉ tài ấy là câu của Nguyễn-Du. Có mạng mà cậy chỉ mạng, ấy là câu của

KIỆM - THIẾT

TỔ TỤNG

Xin nhắc bà con xa gần rõ: những vị mua báo năm phải trả 5\$20, còn không lãnh thưởng thì mới được trả giá đặc biệt là 2\$50. Ngoài ra những người không mua báo thì phải trả 5\$00. Những vụ nào mà cần tra cứu lâu thì đánh giá riêng theo mỗi trường hợp.

Đi đến hỏi luật xin đến buổi chiều tốt hơn.

Xin nhắc cùng bà con xa gần biết rằng kỳ hạn cho giá riêng đã mãn rồi. Từ nay trở đi, những vị mua báo năm mà trả 5\$20 không lãnh đồ tặng thì hỏi luật chỉ tốn 5\$, còn những vị không phải mua năm phải tốn 10\$, những vị cần phải tra cứu mất ngày giờ thời tình giá riêng tùy theo trường hợp.

P. V. T.

CÒN CẦN DỪNG

1- Người giúp việc thâu góp có thể thay vào chức Quản-ly. Cần có một số bạc mặt khá thể chun.

2- Vài người encaisseurs và cổ động viên, đại-ly một miền. Cần có bạc mặt thể chun.

Xin viết thư hỏi trước cho rành cho khỏi mất thì giờ.

HỎI CHO ĐƯỢC Thuộc Phòng-Tích Hiệu con Chim

Đàn ông đàn bà sức yếu thường hay bị khi com no, khi rượy say, với ham tình dục, hoặc có khi ăn xong lại đi ngủ hay tằm ngay nên thọ bệnh gọi là bệnh PHÒNG-TÍCH. Khi mắc bệnh thấy đầy hơi tức cổ, tức ngực, com không muốn ăn, ăn xong hay ợ, thường đau bụng đau lưng, chơn tay mỗi mết, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng dày.

Mới bệnh uống một liều, lâu hai liều, uống không công phạt, dùng bệnh át thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Mỗi liều uống hai lần: giá 0\$40.

VŨ-ĐÌNH-TÂN

178 bis, Route Lach-Tray Hấp-phong
Đại-ly tại Saigon: Thanh-Thanh
120 Bd de la Somme. Đình-thành-Song
226 Rue d'Espagne. Cholon:
Phùng-gia-Viên Được-phòng.
Cantho: Đại-Đồng Rue Tribunal.
Rachgiá: Ng-ngọc-Thoại. Ba-liêu:
Nguyễn-vân-Được Commerçant.

MAY ÁO DÀI KHÉO CHỈ TẠİ TIỆM

AN NINH

(Gần rạp hát bóng Dakao)

do bà Hồ-hữu-Tường chủ trương



Đồng-nghiệp mới Nghe Thấy

Ấy là tờ báo mới xuất bản của ông Đốc-học Phan-bá-Lân chủ trương. Mục đích báo Nghe Thấy là để trích lục những bài ở các báo chí trên thế giới và nước nhà. Báo đã ra rồi, dày 40 trang cỡ Văn-học Tạp-chí xưa. Về phần bài vở chúng tôi chưa được đọc vì chưa được bản hạnh lúc ấy ra. Tuy vậy, chúng tôi tin chắc rằng bài vở được lựa chọn kỹ lưỡng và cách sắp đặt kỹ càng lắm. Chúng tôi xin sốt sắng giới thiệu với chư quí độc giả T.V.

La Vie Indochinoise

Ấy là tờ tuần báo chữ Pháp do ông bạn Khương-hữu-Tài chủ trương mục đích chuyên về những vấn đề xã hội dân sanh số 1 sẽ ra ngày 5 Juin.

Xin mừng cho bạn đồng nghiệp.

« Mai »

Ấy là tờ báo của ông Đào-trình-Nhất. Nghe đầu Đào-quân đương hiệp tác với ông Diệp-vân-Kỳ để xuất bản báo Mai theo một thể tài rất mới mẻ. Mạng chữ Mai, và mạng cho hai ông bạn Diệp-Đào từ đây lại có cơ-quan để thi thố cái biệt tài của mình.

Mua Tân-Van THỬ THỜI VẠN

Từ đây đến 20 Juillet, ai mua TÂN-VAN theo giá trọn mà không lãnh đồ tặng thì được đư vào cuộc xổ số theo cách này:

Gửi 2\$65 thì được nửa tấm giấy số Đông-Dương và 6 tháng báo, gửi 5\$20 thì được trọn một tấm giấy số hay 2 lần nửa tấm và 1 năm báo.

Số hiệu giấy số sẽ đăng lên báo phóng ngày sau khỏi đều chỉ cái lấy.

Độc-giá nào muốn nhờ nhà báo T. V. tiếp cho mà thử thời vận thì phải chịu theo hai điều kiện này: 1° Gửi tiền ngay nơi nhà báo cho tiện việc sổ sách và có dấu nhà thơ làm bằng. 2° Nếu trúng số thì phải biểu cho nhà báo năm phần trăm số bạc trúng.

Viết thư mua báo tức là chịu mấy điều kiện ấy một cách tuyệt đối.

Đặc thưởng cho độc-giá mua 3 tháng và từ tháng

Muốn cho vui lòng cả các hạng độc-giá, báo-báo định thêm như sau này: Những vị mua 3 tháng gửi thư luôn vừa mandat 1\$35 NGAY cho báo-báo chủ nhiệm sẽ được đư 1/4 số: Những vị mua tháng ở Saigon-Cholon-Giadinville trả tiền trước 0\$45 thì được đư 1/10. (Những vị thiếu những tháng cũ thì phải trả cho tất và trả thêm 1 tháng trước).

Xin nói trước rằng vì sự tặng giấy số có quan hệ về sau nên báo-báo chỉ nhận những thư gửi mua báo NGAY nơi nhà báo mà thôi, không nhận những trung gian nào hết.

TÂN-VAN

Bình dân diễn đàn

Xin quan chủ Quận Ô-môn ghé mắt đến sự ăn cắp báo

Bốn báo xin đưng y nguyên văn cái thơ của một vị độc giả:

Số báo T. V. ngày 11 Mai 1935 (N° 39) không có lên tới tôi. Ông Chargé de poste d'Ômôn nói nhà báo có gửi cho tôi như thường... Cê như vậy thì sự lộn xộn là tại nơi trạm làng Thới-lai ra Ô-môn lấy thư rồi về phát lại cho trạm Thới-hòa. Vì đi nhiều chãng như vậy nên nhiều khi số báo đến tay tôi thì đã có người rọc tờ báo c i trước rồi. (ông C. Thới-hòa Cantho)

Chúng tôi trông mong nơi quan chủ Quận Ômôn trừ giảm cái nạn ăn cắp báo. Riêng phần ông C. xin từ rày nếu báo đem tới trễ hay đã rọc ra rồi xin ông phải nhận lãnh sous réserve, bắt người trạm phải ký giấy nhận rằng đưa ngày nào và hiện tình tờ báo ra sao rồi gửi cái giấy ấy lên cho nhà báo. Nếu người trạm đem báo không chịu ký giấy thì xin phân chứng có người rồi làm một lời khai cho gửi lên cho nhà báo. Tôi ăn cắp báo và thơ từ ở tù nặng lắm, phải cho chúng tôi ở tù một lần cho lớn, xin ông chớ dằn dứ.

THƠ TÍN

Cùng ó. L. C. Q Soctrang. - Có hay tin bạn đến thăm nhưng lúc ấy tôi đau nhiều quá, hiện nay cũng chưa thiết mạnh nên cảm thất lễ, xin bạn biết cho.

Cùng ó. N. V. K Vinhlong. - Vì một lẽ như trên mà tôi rất tiếc không gặp được ngài. Việc ngài nói xin ngài cứ gửi lên, tôi không lẽ quên phận sự nhà ngôn luận mà đi từ vị. Ờn những ý kiến ông tỏ bày đều thật là hay, tôi sẽ vâng theo.

Cùng ó. Phước Import Export Saigon. - Ông nói chỉ phải mà chính tôi cũng đã gặp như ông. nhưng cũng ép lòng làm thinh mà chịu.

Cùng ông Ng-vân-U. Cantho: báo ông đến ngày 20 Juin mãn hạn.

Độc giả đối với T. V. đổi mới

Ngày nay, trong làng báo Nam-kỳ, tôi xin nói thành thật, tôi chỉ thấy tờ TÂN-VAN là tờ báo làm việc nghiêm chỉnh, có lương tâm... (ông Trần-v-Quan Bđ Armand Rousseau Cholôn).

Tôi cũng nhận qui báo là một tờ luân báo đáng dân và độc sắc hơn hết... (ông Hoàng-Nhiên An-hội, Bình-tri-Thượng Giadinville).

Em thường đọc T.V. và vẫn ham mộ lớn ông vô cùng... vẫn mong tờ tuần báo của ông được trường thọ trên đàn ngôn luận (ông Đặng-Quyên, giáo-sư làng Vĩnh-diên, huyện Vĩnh-xương Nhatrang).

Tôi lấy làm vừa lòng mà được coi tờ báo T.V. này lắm, là vì lời lẽ đúng dân, chẳng tư vị, rõ ràng là một tờ báo rất có giá trị (ông Trịnh-công-Sách Cycles Travinh).

TÂN-VAN tuần báo của Ngài chủ trương, tôi vẫn thấy lần bù luôn, bài vở rất có giá trị, hình đẹp, khuôn khổ khéo (ông Ngô-vân-Tang làng Bình-phủ Thuduc).

Tôi công nhận rằng T.V. là một tờ báo rất có giá trị, một tờ báo làm cho nam nữ đồng bào yêu chuộng (ông Lê-Giái 11° RIC Saigon).

Bốn báo khai sự

Từ rày chư quí độc-giá và thường gia xin chú ý rằng những biên-lai thâu tiền đều phải có con dấu ký tên của bốn báo chủ nhiệm. Ngoài ra, mỗi lần trả tiền xin hỏi tên người thâu và buộc người thâu ký tên trong biên lai liền khi đó. Như vậy mới tránh khỏi sự gian dối được và xin cho bà con hay rằng nếu khi trả tiền mà không buộc như thế thì có sự gì xảy ra về phần bà con chịu trách nhiệm.

Bốn báo phải viên ông Ng-vân-Tiếng sẽ đi thâu tiền miệt Vinhlong, Sadec, Caolanh, vậy xin có lời giới thiệu cùng các độc-giá và đại-ly miệt ấy.

Mua báo, nhưt là mua tháng, cần phải trả tiền trước, những vị nào còn thiếu đòi không được, nhà báo buộc lòng đưng tên lên mặt báo và ngưng gửi báo luôn.

Những món tặng như đồng hồ, dao Suisse Pradel thời hiện nay nhà báo không cần, vậy xin chư vị mua báo theo cách lãnh thưởng xin nán đợi, chừng tiếp được đồ bên Pháp gửi qua chúng tôi sẽ cho hay mà lãnh.

Bốn báo quản-ly có tiếp được mandat của chư vị dưới đây gửi trả tiền báo, chúng tôi xin thành thật cảm tạ.

| | |
|-----------------------------|-------|
| Ng. Huynh Thiệu-Anh Hài-lên | 2\$20 |
| Ng. ngọc-Huê Dian | 3 20 |
| Ng. -phước-Chiêu Sadec | 2 00 |
| Ng. -vân-Khương | 4 20 |
| Le-van-Tuyên | 2 00 |
| Phan-van-Thành | 1 20 |
| Ng. -vân-Quân | 2 20 |
| Phan-van-Giái Baria | 1 25 |
| Pham-van-Xen Cambodge | 2 10 |
| Tô-ngọc-Liệt Sigon | 2 20 |
| Luc-van-Noi Binh-ly | 2 20 |
| Le Maire T.-Đông-Thg | 2 00 |
| Van-cong-Vinh Quantre | 2 20 |
| Lôc Cu-chi | 2 10 |
| Cai May Trangbàng | 1 00 |
| Hoa | 2 20 |
| Lê-tân-Xôm | 2 20 |
| Nua | 1 00 |
| Ng. -vân-Bộc | 1 10 |
| Ng. -dat-tôn Giadinville | 1 20 |
| Ng. -vân-Hào | 1 00 |
| Nguyễn R. Haute | 2 20 |
| Ng. -ngọc-Co Tâyninh | 2 85 |
| Trần-van-Lu Go-dâu-ha | 1 20 |
| Trinh-h-Ngọc Trangbàng | 2 20 |
| Nhan-v-Muôn | 2 20 |
| Lê-th-Dua-Huyn | 2 00 |
| Maire Tàn đg-Trung | 1 00 |
| Hoà-Thai Saigon | 2 10 |
| Vàng Tâyninh | 2 00 |
| Trần-ngọc-Tho đại-ly | 5 10 |
| Manh Trangbàng | 2 20 |
| Khâu-van-Lương Badiem | 2 50 |
| Trần-tiên-Lê | 2 00 |
| Lu-quang-Thanh Cuchi | 1 35 |
| Cao-hanh-Liêm Trangbàng | 2 20 |
| H. G. Huân Binhly | 4 20 |
| Bùi-nguồn-Yên Trangbàng | 2 00 |
| Ngô-nhu-Bong Suoi-cuc | 2 20 |
| Ngô-van-Hi Longxuyen | 2 00 |
| Lê-van-Thiếu Chomoi | 2 20 |
| Ng. -đinh-Tân | 4 10 |
| Lê-van-Tu propr | 4 20 |
| Luu-van-Manh | 2 20 |
| Ng. -duy-Khương | 4 20 |
| Ng. -vân-Đo ChoThu | 2 20 |
| Ng. -v-Chanh Cù-lao-giêng | 3 00 |
| Ng. -trung-Phâm Longdiên | 1 85 |
| Hiên S. S. Cho-Thu | 3 00 |
| Ng. -vân-Long Myluông | 1 00 |
| Dang-quang-Ngô Myhung | 4 20 |
| Ng. -huu-Chên Tân-phu | 3 00 |
| Ng. -huu-Cân | 2 20 |
| Ng. -tài-Don Tânthanh | 3 00 |
| Lê-trung-Phô | 2 20 |
| Lê-vân-Bình | 2 20 |
| Hồ-ngọc-Khiêm | 2 20 |
| Ng. -ngọc-Ty Anhanh | 4 20 |
| Phan-v-Hương Anphong | 2 20 |
| Ng. -vân-Tao | 1 00 |
| Ng. -thanh-Vân | 2 20 |
| Ng. -ân-Sinh Giadinville | 4 20 |
| Vô-Thành Mytho | 2 00 |
| Lê-huu-Du Bentre | 2 20 |
| Trần-van-Dinh đại-ly | 0 42 |
| Nhan-dinh-Thang Bentre | 1 10 |
| Triều-khuong-Thoi | 1 00 |
| Tu-dông-Tiêng | 2 00 |
| Lê-quang-Quê Mocay | 1 00 |
| Nguyễn-huu-Lê | 1 00 |
| Phù-dung-Thân | 2 00 |
| Bapeau | 2 00 |
| Giao-nguồn-Si | 3 00 |
| Ng. -thanh-Ngân | 2 20 |
| Bùi-vân-Nhan Bentre | 2 00 |
| Sau Coiffeur Gocong | 2 10 |
| Lê-xuân-Vinh | 2 20 |
| Vô-van-Sanh Vinhloi | 1 20 |
| Vô hà-Trí Gocong | 2 8c |
| Trac-cg-Cang-Huyen | 4 20 |
| Lê-tân-Thánh Gocong | 2 20 |
| Đỗ-van-Giao Kiên-phuoc | 1 20 |
| Ng. -thành-Tâm Gocong | 1 20 |
| Lâm-kim-Sanh | 2 20 |
| M Ng. -thi-Giáp Cho-Thu | 3 00 |

THIỆT HO'N

(Tiếp theo trang trước)

— Ông Pinaud chớ ai!

— Ông Pinaud nào?

— Ông Pinaud làm thầy kiện, ông Pinaud làm phó xã Tây nhì chớ ai! Chắc các bạn độc giả còn nhớ trong phiên nhóm ở xã Tây kỳ rồi, khi bàn cãi về việc sửa đổi điều lệ cho Annam dự cử nghị-viên thành phố cho để đồng hơn bảy giờ, ông Pinaud oai vệ đứng lên ngó công chúng Annam mà bảo rằng: « Theo luật Annam các ông cũng biết chớ lẽ nào không, khi cha mà còn tại đường thì người con chẳng có quyền hành chi hết. Muốn đòi cho được 21 tuổi đi bỏ thăm, và 25 tuổi ra ứng cử như các anh bảy giờ, thì các anh phải chờ cha... chết mới được. Chớ còn như người Âu-Tây chúng tôi... »

Đó, chính vì câu nói của ông phó xã nhì nó hay ho như thế, nên trên kia tôi mới các cơ ước các người Annam làm cha đưng sống lâu quá làm gì, vì nếu các ông biết xét đến tương lai nước nhà, thì các ông cũng nên « đi chơi » cho sớm, để bọn trẻ có ngày giờ tranh đấu và yêu cầu các quyền chính trị sau này.

Mà chính cũng vì đó, tôi lại ước mong cho ông Pinaud đưng thay làm Annam, ở buổi thế kỷ thứ hai mươi này.

Học luật Annam rành, lẽ nào ông Pinaud không biết đến cái luật nhân quả luân hồi hay sao? Nếu một mai ông thất sanh làm con dân thuộc địa Việt-Nam này, thì tôi sẽ lán thành câu nói của ông vừa rồi lại xã Tây và cầu xin như vậy:

Xin cầu Pinaud Annam là người thông minh tốt chúng, có thể cầm vận mạng nước Việt để như chơi.

Và xin cụ Pinaud Annam sống lâu đời 969 tuổi, như Mathusalem, nội tổ của Noé vậy (1).

Chứng đó, không biết cậu Pinaud Annam sẽ tính lẽ nào?

Tôi chắc cậu sẽ chớ cho cụ Pinaud chết, rồi cậu mới nhảy vào sân khấu chính trị chớ gì! Chờ đến 969 năm!

— Hoặc giả hỏi:

« Nếu trong khoản gần mười thế kỷ ấy ông cha lại nhờ sống dai hơn ông con thì sao? »

— Cái đó Việt-Lan tôi xin chịu bi, và xin để nhường cho ông Pinaud trả lời trong một phiên nhóm Hội-Đồng thành phố tới đây.

VIỆT-LAN

(1) Theo Thánh kinh (la Bible) Noé là thủy tổ của các dân-tộc, nhờ Chúa Trời che chở, mới thoát được nạn hồng thủy.

Hình thời sự

Nói về thời sự mà không có hình là một khuyết điểm rất lớn. Trong một tuần đưng 1 trương hình cũng không đủ vào đâu. Vì vậy nên báo định mỗi tháng cho ra 2 lần phụ trương ấy để dành riêng cho những vị mua báo dài hạn từ một úng sắp lên. Số tiền phải trả thêm là:

- Mua từ tháng, mỗi tháng 0\$10
- Ba tháng..... 0 30
- Sáu tháng..... 0 55
- Một năm..... 1 00

Thành thử, những vị mua năm trả 5\$20 muốn lấy 1 năm phụ trương hình thời sự làm món tặng cũng được.

Sự in phụ trương hình thời tổn kém nhiều lắm, vậy độc-giá các nơi muốn mua thì xin gửi bạc trước, đưng cho nhà báo biết chỉ in đủ số mà thôi.

Tù nhỏ tuổi trên Ông-Yêm

(Tiếp theo)

Phóng sự của Bút-Son

— Ở trên này, mấy đêm có trăng còn dờ, chớ mấy đêm tối chắc là buồn bực lắm chứ há ?

— Đó thì nói gì ! Chẳng những buồn bực thôi mà chúng tôi canh gát còn mệt nhiều hơn nữa.

— Vì sao thế ? sợ ăn trộm chằng ?

— Ăn trộm cũng có, nhưng điều chúng tôi sợ mà phải thức mãi canh gát là sợ bọn tù nó trốn. Hễ nó trốn mất một thằng thì chết anh nào canh gát đêm đó.

— Nhưng thế nào lại trốn được, chú nghĩ xem, cái khám chắc chắn thế kia mà !... chằng lẽ nó phá khám được ?

— Ó ! đừng tưởng thế, đã có vài lần chúng nó khoét vách để trốn, nhưng may chúng tôi gặp được, không thì cũng chết.

— Thế mỗi lần bắt được tù toan trốn thì phạt thế nào ? Chắc là chỉ đánh vài roi răn dọa thôi chớ gì ?

— Dề chưa, lấy củi đôn bưng bập tay mà đập vào lưng nó biết nó đã sợ chưa mà !... Roi mây là cơm bữa của nó, nó dễ sợ cho !

Tôi hết sức ngạc nhiên cho một cách trừng trị tàn ác đối với bọn tù ngày thơ yếu đuối ấy, tôi vừa cười vừa hỏi :

— Đánh quả như thế rồi nó chết đi thì sao ?

— Chết thì chôn.

— Đánh rồi, chết thì chôn chớ để làm gì, nhưng muốn biết có tội gì không chớ ?

— Nói thế chớ ai đại gì mà đánh tới chết, nhưng ví dụ cùng mà nghe nếu rồi có lý tay đánh chết thì báo là lý mà chết thời ai biết cho chớ !

Vả lại bọn tù này là phần nhiều đều là không cha mẹ, không bà con, thì có sợ gì cái đều kêu nài phải đem tử thi đi khám.

Những lời của chú cai nói ta có thể tin tiếng đồn của người ta cho rằng bọn thầy chú khổ khắc bọn tù cho ngày thơ là đúng lắm.

Đêm đã hơi khuya, chúng tôi bèn vào ngủ.

Riêng tôi, tôi không thể ngủ được, vì bị lạ nhà, lại nữa bọn muỗi thừa dịp không màng mà cứ bâu vào người tôi thấy chỗ nào trống hờ là cắn ngay. Tôi chỉ nằm lẳng qua, trở lại suốt đêm.

Bên ngoài tiếng mõ canh đánh nghe cốc. cốc...

Tiếng mõ ấy khi nghe ở góc này, chấp lại nghe ở góc khác nhờ vậy mà tôi biết người đánh mõ vẫn vát mõ đi đánh khắp cả vườn để tuần bọn gian tế. Lại có tiếng mõ tự dưng xa nghe rất nhỏ, mỗi lúc dưng này đánh trả lời lại.

Tiếng mõ đánh suốt đêm không mấy khi nghe nghỉ.

Chen vào tiếng mõ lại có tiếng trống, trống cứ nửa giờ thì đánh lên một lần.

Cảnh rưng rú ban đêm lặng lẽ rất ghê ghớm, thế mà nhờ có những tiếng mõ và trống thỉnh thoảng đánh lên phá tan

cái lán không khí tịch mịch lạnh lùng khiến cho tôi cũng đỡ khiếp sợ được vài phần.

Năm, tôi cố dỗ giấc ngủ, mãi đến gần một giờ mới mơ màng được một chập, cũng khá lâu...

Lần này ngủ lại, tôi ngủ được tước tới sáng...

Ngày Mai

Một hồi trống đánh vang rền, tôi giật mình nhồm giẫy xem lại đồng hồ chỉ mới năm giờ. Tôi toan ngủ lại thì bỗng nghe có tiếng rộ rập như đoàn ong vỡ ổ, tiếng ấy cách tôi không bao xa, tôi bèn mở cửa ra xem thì thấy một toán người bắt cặp hàng đôi đứng dài nối tiếp nhau, trong một cái sân rộng rãi. Tôi đi lại gần, thì ra toán người đó là toán tù.

Hồi một thầy đội xếp thì họ báo « lập bình » kiểm điểm lại số tù xem có thiếu « trụ » nào không dặng rồi đưa chúng nó sang vườn cao su cao mũ. Kiểm điểm xong là đã năm năm giờ hơn mười phút, một thầy đội xếp đi đầu, một thầy đi giữa và một thầy đi sau cùng dắt gần phân nửa toán tù này theo một con đường bờ nhỏ mà sang qua vườn cao su rất rộng lớn ở cách xa ông Yêm chừng 100 thước.

Toán tù, lần các thầy cai, đội, kéo nhau đi, xem như một toán cướp kéo đi đánh nhà ai vậy. Đưa thì cầm cây, đưa xách tùng thiết. Đi giặc dưng bọn tù cũng được đùa dơn tự do.

Toán tù này đi rồi, tới hai toán tù phát tranh và cây ruộng cũng lần lượt kéo đi sau.

Còn lại nhà một toán tù « chỉ tồn » nghĩa là tù vô sau không có việc gì làm, vì những việc lớn lao như cày ruộng, phát tranh, cạo mũ cao su thì đã giao phần việc cho ba toán tù ở trên rồi, nên bọn tù « chỉ tồn » này chỉ ở lại nhà mà làm công việc vặt vãnh như chần trừu, chần bò, nặn sữa bò, rửa chuồng bò, chuồng trừu, quét sân, khiêng thùng phân trong khám đi đổ v... v...

Cách đối đãi với tù tội của các « Thầy chú »

Toán tù đi làm xa sở ông Yêm, toán tù này mới bị canh giữ nghiêm nhặt, còn toán tù làm tại sở thì được thông thả lắm không ai canh giữ, như là toán chần trừu và chần bò. Toán này có nhiều người họ mượn tiêu - thu, ết, dẫu các chú Cai rồi lúc ra đi chần họ ngồi núp sau góc Cao-su mà đọc.

Nhờ họ được thông thả như vậy mà tôi mới có dịp được phỏng vấn vài người.

Một người — (tôi không muốn nói rõ số thế và tên vì sợ có sự thù hằn của các chú Cai) — có cái vẻ mặt ngây ngô, hiền lành, tôi đoán phỏng chừng 18

hay 19 tuổi thôi, rất vui vẻ bàn chuyện với tôi.

Sau một câu hỏi quá đường đột của tôi :

— Anh làm tội gì mà bị đày lên đây, anh ?

Anh tù nhìn tôi cười, cái cười gương để che sự xấu hổ. Anh ngần ngại đáp :

— Tôi giết người.

— Trời ơi ! anh nhỏ thế mà dám giết người ?

— Có phải tôi muốn giết người đâu, vì rui ro sây tay nên phải chịu án sát nhưn đó thôi.



Giêchê T. V.

Chính bọn này là dự bị thân chủ của Ông Yêm nay mai đó.

Đó rồi anh kể cho tôi nghe chuyện sát nhưn của anh :

— Một hôm tôi gây lộn với một người bạn, chúng tôi ban đầu gây miệng sau lại đánh nhau. Nói thật, lúc ấy tôi chỉ muốn đánh cho nó đau mà tổn mặt tôi thôi, không ngờ lúc đánh nhau mê trận tôi thoi trúng nhâm ho g nó. Thấy nó té liền và không cựa quậy, bấy giờ tôi biết ăn năn đến đờ nó giẫy chằng ngờ nó đã nín thở rồi, vừa lúc ấy tôi liền bị bắt còn thẳng đó chở vào nhà thương.

Sau lại tôi mới biết là tôi đánh bẽ lá lách nó nên nó chết liền : đóc-tơ bảo như thế.

Tôi bị tòa kêu án năm năm lúc ấy tôi mới được 16 tuổi.

— Anh đã ở được mấy năm ?

— Hai năm.

— Thế thì năm nay anh 18 tuổi ?

Anh tù gật đầu, Tôi mời anh hút thuốc gô anh ta rồi hỏi :

— Anh ở trong này lâu chắc anh biết rõ những việc trong này cả, vậy anh kể cho nghe chơi. Ở này anh ! lính trong này có đánh các anh nhiều không ?

Anh tù lộ vẻ đau đớn :

— Ôi thôi ! cái sự đánh thì còn nói gì nữa. Thầy nghĩ coi có ruột rà thân thích gì mà họ nương tay. Họ đánh

chúng tôi cho trùng với cái ý nghĩa hai chữ « Lao tù » kia mà. Lúc họ đánh thì họ chẳng kể chỗ nào cả, đung đầu đánh đó, đầu chỗ đó là chỗ nhưn cũng mặc, miệng là họ cho đã nư giận họ thì thôi.

Như thế thì chỗ ông Yêm này là chỗ để đày chúng tôi lên cho họ đánh chớ nào phải là phải chỗ đày đó chúng tôi theo như người ta lầm tưởng đâu !

Nhưng, thầy à, bây giờ như vậy là còn dờ lắm, chớ như hai năm về trước họ đánh còn gấp mười lần bây giờ nữa. Ấy cũng nhờ chừng một năm trở lại đây có bà vợ ông chủ, dầm lui nhưn đức lắm không bao giờ bà thấy mà để cho đánh đũa nào cả, nên chúng tôi cũng đỡ khổ được vài phần. Tuy thế Bà có thấy được thường dẫu và các thầy Cai cũng cứ đánh chúng tôi, dường như cái đánh là cái họ phải làm hằng ngày để sống vậy.

— Họ đánh các anh bằng vật gì và tội gì mà họ đánh dữ vậy ?

— Có tội gì trọng đâu ! Chúng tôi phần nhiều là còn nhỏ dại, ham chơi, trong lúc làm việc sao khỏi lơ dĩnh. Mà hễ có lơ dĩnh thì họ phạt bằng cách tàn nhẫn ấy vậy. Họ đánh chúng tôi chẳng hạn là bằng thứ gì, trong lúc đó họ nắm được cái gì thì đánh bằng cái đó. Lúc họ đánh, đũa nào khôn năm xuống cho họ đánh thì còn để một chút, còn đũa nào sợ đau mà chạy thì ôi thôi, họ rượt theo bắt được họ đánh cho mà mềm xương.

Anh tù bèn chỉ cho tôi xem cái bàn chơn của anh, anh nói tiếp.

— Này thầy xem, tôi cũng vì sợ đánh đau mà chạy họ bắt được họ đánh vào chơn tôi tới bây giờ hầy còn sưng.

Thầy không thấy tôi đi càn nhắc à ?

Chúng tôi bị đòn nhiều điều ực hiếp lắm thầy à, ví vu như tới giờ ngủ ở trong khám, đũa nào đi tiêu hay tiểu mà không xin phép người cai ngục thì đã bị đòn. Chúng tôi có muốn không xin phép làm chi cho « ăn roi », chúng tôi mà đi ngang là vì không có mặt người Cai ngục ở đây mà xin phép.

Người cai-ngục thường ngồi tại bàn đặt ở ngoài khám bên cái cửa song sắt, như họ có ngồi đó thì mình có thể xin phép còn như họ đi chơi vắng thì mới làm sao, không lẽ nính tiêu hay là nấp y đó mà tiểu trong quần, thế thì chúng tôi phải tự tiện đi tiêu chớ sao. Thế mà họ thấy được thì họ bảo rằng không tuân lệnh của họ rồi họ cứ nấp tay cầm đánh lấy đánh để !

Tôi lại hỏi sang chuyện ăn uống, anh tù bảo :

— Ăn uống thì không được sướng lắm mà cũng không cực lắm.

Mỗi tuần chúng tôi được đổi bữa ba lần : thứ ba, thứ sáu, chúa nhưn ăn thịt. Thứ bảy, thứ tư ăn cá. Thứ năm và thứ hai thì ăn khô. Mỗi buổi ăn chúng tôi được ăn hai món, kho và canh.

Về sự ăn uống chúng tôi vẫn không dám phàn nàn, vì chúng tôi là « tù » mà ! mà đã là tù thì còn ăn sướng cái gì được chớ ?

— Anh có biết cả thấy bao nhiêu tội nhưn ?

— Năm ng ai thì nhiều, năm nay măng hạng bót, hiệu chỉ còn 85 người thôi.

— Trong 85 tội nhưn đó anh có biết phần nhiều họ làm nên tội gì ?

— Biết, tôi biết rất rành mạch vì hễ mỗi khi có một đũa nào bị đày lên đây thì chúng tôi đều có hỏi xem nó làm tội gì. Chúng tôi ăn cần hỏi han là vì chúng tôi rất thương nhau dẫu mới hay cũ cũng thế. Trừ ra có mấy thằng Thỏ nó hay hống hách nhưng bị chúng tôi đong quá đàn áp cũng phải « xò ».

Trong bọn tù chúng tôi, phần nhiều là bị tội ăn cướp, nói ăn cướp nghe cho « rom » vậy, chớ kỹ thật là chỉ giật đồ chạy thôi ; tội ăn cắp, ăn trộm, còn tội sát nhưn thì ít lắm.

Ngoài những đũa có tội, có cái bọn mờ coi mà nghèo khổ nhà-nước cũng đem lên đây đày đồ nữa.

— Chắc là bọn mờ coi được biệt đãi hơn các anh ?

— Cũng thế chớ, cũng làm lung, ăn ngủ như chúng tôi không khác chút nào cả, thế mới oan chớ !

— Các anh có học và học có lớp không ? Ai dạy ?

— Có học, nhưng không có ngân lớp gì cả, chỉ chia ra ba bọn ngồi ba khóm, một khóm lớp nhưt, khóm lớp nui và khóm lớp ba. Bọn nhưt và nhi thì có dạy chữ tày vì bọn nó học hơi khá rồi. Ba lớp hết thầy 85 đũa mà chỉ có một thầy dạy thôi, mà thầy này không phải là thầy giáo chuyên môn mà là một thầy thơ ký mãn giờ làm rồi vào dạy, 85 đũa mà chỉ có một thầy dạy thì làm sao dạy kỹ lưỡng được. Họ chỉ dạy chúng tôi cho có chừng vậy thôi. Mỗi bữa tối được học có bốn môn : Dictée, Rédaction, Arithmétique và Morale.

— Nếu có dạy thế thì những người bị án năm hay 10 năm khi mãn hạn chắc là đi làm thơ ký cho các hãng được.

— Có dẫu thầy ! Phải chi họ dạy cần mần, họ quyết dạy mình nên người có học thức sao, họ chỉ dạy cho có chừng mà ! Vì vậy nên đã có mấy người học cả bốn năm năm mà coi một câu chữ tày không hiểu hết.

— Ôi ! tệ lắm thầy à ! Thôi

Tù nhỏ trên Ông-Yệm (tiếp theo)

đừng nói ai, chính tôi đây, tôi đã biết. Học hai năm trời mà tôi có thấy tôi khá chút nào đâu, may là trước kia tôi đã biết đọc chữ quốc ngữ rồi.

— Các anh có được tiền lương?

— Lúc trước chúng tôi lãnh được mỗi tuần 0\$28 mãi đến sau này bị sụt còn có 0\$14 thôi. Có bọn đi cạo mũ cao-su phải đi cạo một buổi chưa hết, nên được ăn lên mỗi bữa hai xu nữa. Cứ sớm mai thứ bảy thì chúng tôi được lãnh lương.

Tuy lương ít nhưng chúng tôi cũng xài đủ, còn dư nữa. Vì đây có ai buồn bán gì đâu mà mua, vả lại nếu chúng tôi xài nhiều, chỉ độ năm xu thôi, thì các thầy chú họ ghét, họ bảo mình xài to và họ ngạo mình là công tử.

Chúng tôi bị các thầy chú ghét như thế nên chỉ chúng tôi vẫn không dám mua ăn gì cả.

Nghe mấy lời nói đau đớn của anh Tú tôi cảm động và thương hại quá. Những lời nói thành thật ấy đủ chứng rõ cái sự khổ sở của các tù như ngay thơ ở Ông Yệm, dưới tay bọn thầy chú vậy. Thế mà dường như Chánh-phủ không quan tâm mấy đến bọn tù chưa đủ trí khôn này, nên vẫn để chúng nó chịu khổ sở cả và xác thịt lẫn tinh thần.

Đã gần chín giờ, anh tú còn phải đi tắm trừu nên tôi chỉ còn hỏi rần một câu nữa thôi:

— Anh lên đây anh bị hành phạt thế anh có sợ và có ăn năn không?

Anh tú nói giọng quả quyết:

— Ăn năn thì chúng tôi thật ăn năn, ăn năn tội chúng tôi đã vô tình làm, chờ còn sự hành phạt thì chúng tôi, tôi dám nói cả chúng tôi, coi rất là lãnh đạm.

Muốn làm cho chúng tôi cảm phục tôi tưởng chẳng phải đánh đập tàn bạo mà chúng tôi cảm phục đâu.»

Trống bỗng đánh chín giờ anh tú tách tôi đem trừu đi tắm.

Đứng nhìn theo anh tú nhỏ tuổi tôi nhớ lại mấy lời anh nói tuy là kín đáo nhưng hình như có chất chứa ở trong không biết bao nhiêu điều cảm tức vậy.

Chín giờ rưỡi, toán tù đi cạo mũ cao-su về. Lần này thì lại in như bọn cướp đi cướp rồi kiêng đồ về vậy. Minh trần, quần xắn lên khỏi gối, toán tù kiêng những thùng thiết đầy những mũ cao-su đem về sở. Lớ nhỏ gần 40 cái đầu trục như những trái dừa khô, phơi dưới nắng gay gắt. Hỏi họ sao không đội nón thì họ bảo nhà nước không có phát cho họ. Thăm chưa!

Kết luận.— Trước khi gửi bài này chúng tôi xin yêu cầu

cùng chánh phủ, nên đem lòng nhân mà thương đến bọn tội như còn ngây dại mà chủ ý đến các điều chúng tôi yêu tố ra sau này:

Giáo Dục.— Những đứa trẻ sơ dĩ phạm phạm những tội lỗi nặng mà phải bị đày lên Ông Yệm, một là vô tình chúng nó làm ra, hai là vì chúng nó bị cái ảnh hưởng của sự thiếu giáo dục, thiếu cả giáo dục của gia đình và giáo dục của xã-hội. Chánh phủ đày chúng nó lên Ông Yệm cốt là để sửa dạy chúng nó trở nên người trí thức lương thiện sau này, vậy thì cái vấn đề giáo dục và làm cho chúng ăn năn biết cái tà qui chánh (amendment) là sự cần thiết cho chúng nó và là cái mục đích tối cao của chánh phủ. Chánh phủ nên tổ chức một ban giáo dục cho hoàn toàn, nghĩa là phải có những thầy giáo chuyên môn để dạy chúng nó như ở các trường nhà nước. Chớ hiện nay sự giáo dục bọn tù ở Ông Yệm chỉ là một sự giáo dục miễn cưỡng thôi. Nếu sự giáo dục này mà cứ thế mãi, chánh phủ không tổ chức lại, thì rồi đây cái kết quả chẳng có chi ráo, e khi có hại mà chớ.

Hai nữa xin Chánh-phủ nên dạy chúng nó học nghề, nghề gì chẳng hạn, miêng là nghề ấy sau này có thể nuôi sống

được chúng nó thì thôi, được sau khi ra tù chúng nó có công việc làm ăn như vậy thì họa may chúng nó không còn đeo theo sự ăn cắp hay ăn trộm mà làm nghề sanh nhai nữa. Với con nít còn hơn với người lớn, cái thuyết dọa dẫm và hành phạt cho sợ không thể có công hiệu gì hết, mà rồi e sau khi mắng tù kẻ ăn trộm lại đi ăn trộm, người ăn cướp lại ăn cướp như thường..

Nếu có thể, xin hãy để bọn mồ côi ở riêng để tránh khỏi cái sự truyền-nhiễm. Nhưng chúng tôi không hiểu vì sao bọn mồ côi lại không được ở các nhà mồ côi lại lên Ông-Yệm chớ?

Thuốc men.— Điều này cũng rất cần thiết cho bọn tù trong lúc bệnh hoạn. Ở Ông Yệm tội như đông vậy cần phải có đủ thuốc men cho họ dùng. Cần nhất là phải có một người, nếu không được Đốc-tơ thì cũng điều dưỡng biết xem mạch cho rành để mà chẩn mạch cho thuốc tội như.

Hiện nay thì chỉ có người điều dưỡng để chữa bệnh ngoài da, như ghê chốc, dết chơn tay thôi. Như lúc nào tội như có nứt đầu, nóng lạnh thì cứ cho uống ký-ninh, ngoài ra bệnh gì nữa thì không biết.

Như thế thì rồi khi tội như

có bệnh gì uất tắc, mà người điều dưỡng không biết chẩn mạch thì mới làm sao? Để vậy mà chờ chết ư?

Tuy họ là kẻ tội như nhưng họ cũng là người ta nên trọng cái sanh mạng của họ một chút để tỏ rằng ta có lòng nhân đạo vậy.

Cái khám tuy rằng cất cái cao, nhưng vì lợp bằng kẽm mà không có cái trần nên chỉ hễ trưa nắng tội như ngũ bị hầm nóng nực lắm. Vả lại cái khám đứng sừng một mình giữa trời không có bóng cây che mát thì sự nóng của kẽm còn gắt hơn nữa, bọn tội như không thể ngũ được những buổi trưa. Đã không ngũ được mà lại còn mệt nhọc vì bị cái nóng nó thiêu đốt, khiến cho người đã đờ đờ rồi đến chiều không thể làm nổi những việc nặng nề, chẳng những thế mà còn có lúc phải đau căm nữa là khác.

Vậy tốt hơn cái khám nên cất lại cho có cái plafond để ngăn bớt sự nóng của kẽm xuống, mà cho tội như tránh khỏi sự nóng nực có hại đến sự mạnh giỏi con người.

Nón.— Tù như đi làm xa và phơi nắng, thế mà chỉ đưa cái đầu trục mà chịu, không có một vật gì che dấp cả. Tuy là việc nhỏ mọn như thế nhưng nó có quan hệ đến sức khỏe của tội như, mà là tội như yếu yếu đuối nữa, vậy

chánh phủ nên cung cấp nón cho họ để che nắng che mưa

lúc làm việc.

B. S.

Có bán trong các tiệm thuốc Bắc ở khắp nơi



Các chứng bệnh ban :
Ban cua, lưỡi trắng,
: : trái trời, trái rạ : :

HÃY DÙNG THUỐC

THIÊN-HÒA BAN-DƯỢC

là thứ thuốc trị bệnh
ban rất hiệu nghiệm
Là một phương thuốc

của THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG (Cholon)

NHÀ THUỐC

298, Rue Paul - Blanche

NHÀNH-MAI

Boite Postale N° 63 Saigon

Trữ bán rất nhiều tại hiệu NGUYỄN-THỊ-KÍNH các Gare xe điện và khắp nơi
Mấy món thuốc hết sức hay xin kể dưới đây :

Nhà thuốc **NHÀNH-MAI** bảo chế thuốc có phép của Chánh-phủ cho, hiệu thuốc có cầu chứng tại tòa Saigon ngày 27 Février 1932. Các chất thuốc bảo chế, đều dưới quyền kiểm xét của Chánh-phủ, có quan thầy tây (Docteur) của nhà nước đến xét từ món thuốc, xem từ cách làm cho hợp với vệ-sanh, và thuốc phải lựa toàn thuốc tốt và cho hợp với chứng bệnh, không có chất độc hại người. Người có bệnh dùng đến thuốc **NHÀNH-MAI** được yên lòng, có thuốc hay trị bệnh, khỏi lo tiền mất tật còn và khỏi sợ hại đến mạng mình.

Nhà thuốc **NHÀNH-MAI** không bao giờ đem bán thuốc dở, làm mất danh hiệu **NHÀNH-MAI**, vì một món thuốc dở, đem càng ra bán có thể làm hư danh hiệu thì không thể bền vững được. Khắp cả Đông-Pháp đâu đâu cũng có bán thuốc **NHÀNH-MAI**. Ai dùng đến cũng đều khen tặng khôn cùng. Bồn hiệu có mấy món thuốc hay xin kể dưới đây :

THUỐC BAN NÓNG LẠNH
Chỉ linh

Thuốc này hết sức hay, của một nhà thuốc chuyên môn, bấy lâu nay chỉ nhờ một thứ thuốc này làm nên sự nghiệp. Vì được nghe muôn ngàn người tặng khen là thần-dược. Nên tôi đến nài nỉ xin làm Đại-lý phổ thông thuốc này khắp cả Đông-Pháp, hầu cứu bệnh trẻ em. Trẻ em mắc phải chứng ban đỏ, ban trắng ban dát, ho hen cảm gió, nhứt đầu xở mũi, hay khốc đêm, đổ mồ hôi trảng, lừ đừ bụn bả, biếng ngủ.
Dùng thuốc này nội trong ba gói là cũng, mười bệnh không sai một, linh nghiệm phi thường.
Giá mỗi gói..... 0\$10
khắp nơi có bán.

THUỐC HO
Bác-bữ

Trị bệnh ho, thần hiệu vô cùng, uống vào trong 10 phút đồng hồ thấy đàm hạ, hết ngứa cổ, trong mình rất dễ chịu, nội ngày hết ho. Hiệu thuốc này có hơn 500 đại-lý khắp cả Đông-pháp. Các chứng ho như là : ho phong, ho gió, ho cảm, ho siêng, đàn bà ho máu, ho đàm nhiều, ho đến đổi khàng tiếng, nếu dùng đến thuốc này thì ngài sẽ khen tặng vô cùng, và mới rõ lời ối nói là đúng với sự thật. Có gói bán khắp nơi.
Giá mỗi gói..... 0\$10

THUỐC TIÊU XỎ
hiệu Nhành-mai

Từ nam chí Bắc, lĩnh nào cũng có đại-lý bán thuốc xỏ hiệu **NHÀNH MAI** là một thứ thuốc gia-truyền đã ba đời. Được không biết bao nhiêu người khen tặng. Xỏ đàm độc vô số, lại có tài rửa ruột sạch cả còn trùng. Muốn rõ lời nói tôi thành thật, lúc xỏ hãy rón làm sao xem cho được phần thì qui ngài sẽ khen tặng vô cùng. Nào đàm độc, phần đơ, sên-lãi đều bị thuốc tổng lỏi ra cả. Thuốc rất dễ uống, vì mỗi viên nhỏ đều có bao một lớp áo bằng bột, ngậm trong trong miệng 5 phút chẳng biết hôi chi cả, khắp các nơi đều có bán.
Giá mỗi gói..... 0\$15

THUỐC TRỊ
Bạch-đái và Tờ-cung
HIỆU NHÀNH MAI
hay vô song

Người đau chứng Bạch-Đái và Tờ-Cung, không gặp thuốc hay điều trị thì trọn đời không con, và thân thể càng tiêu tụy, sau yếu lần mòn, sanh các chứng khác, nguy hiểm cho tánh mạng lắm. Thuốc Bạch-Đái và Tờ-Cung của bồn hiệu hết sức hay trị các chứng kể dưới đây : Huyết-trắng ra đăm dề, khi trong khi đục như nước cơm vo, gương mặt xanh xao, càng ngày càng ốm, mỗi một cữ châu thân, hoặc Tờ-Cung có vết thương, ra huyết trắng vàng và lỏng, hình như mũ. Tờ-Cung ngứa khó chịu,

hoặc đường kính khi trời khi sụt, khi ra 5, 7 ngày mà không dứt, khi đi tiêu đau rát. Hoặc bị sang độc, lậu độc. Tờ-Cung có mụn, ra có giầy, có nhọt và có mũ. Các chứng trên đây đều nặng thế nào, uống thuốc này, hiệu nghiệm như thần. Giá mỗi hộp..... 1\$00

THUỐC GHÈ NGỪA
hiệu Nhành Mai

Ghè ngứa hoặc có dề như dề com cháy, hoặc có mụn, có mũ, ngứa khó chịu, dùng thuốc này thoa đến đâu thì lành đến đó, hết sức hay.
Giá mỗi gói..... 0\$10



Chụp hình khéo
có danh

Sáng lập đã 10 năm rồi

Thư chụp ít tấm hình nhỏ càng cước thì biết

Điện thoại số 1.000
Ngang ga Đát-Hồ
SAIGON



BA THỨ THUỐC TIÊN

- 1° RƯỢU NGÀI AN-CU (sung, thũng, bại, nhức mỏi, trật, lòi, v. v.)
 - 2° DẦU PHONG AN-CU (các chứng bệnh con nít: thúi tai, thúi mũi, no hơi, sinh bọng, cam tích, v. v...)
 - 3° DẦU CỎ LÀ AN-NINH (trị bá chứng)
- Bán sỉ và bán lẻ :
TRẦN-THỊ-Y
45, Rue Garros Saigon



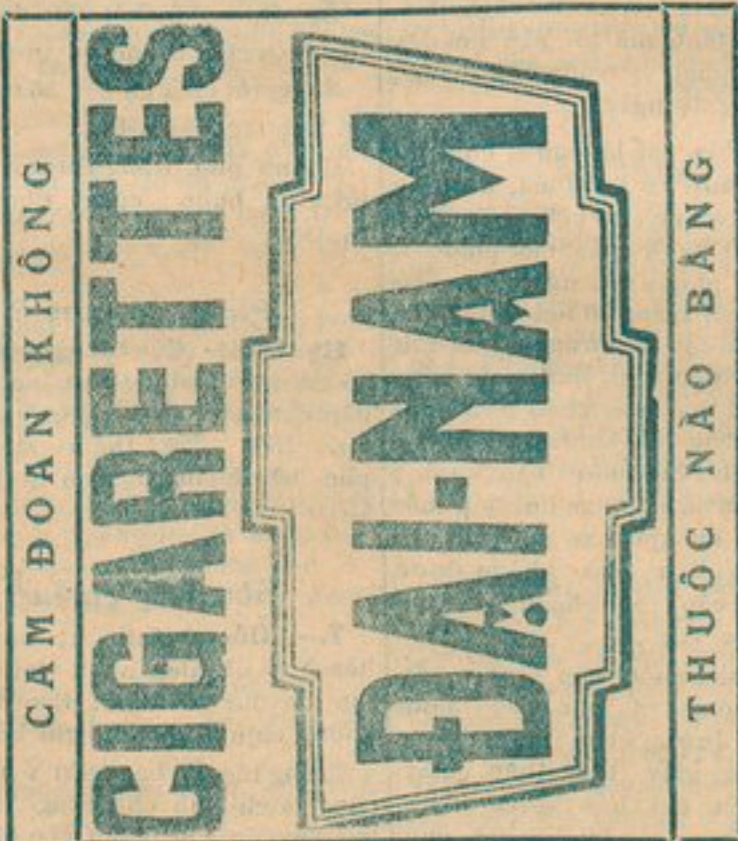
AN-THANH
41, Phố Hàng-dào -- HANOI

Mời có các thứ lụa khô đồng biên satin rộng 0m90, giá bán 0\$86 ; biên satin rộng 0m85 giá 0p.82 ; rộng 0m80 giá 0p.72 rộng 0m75 giá 0p.62. Lụa khô nan tốt rộng 0m75 giá 0p.55, hạng vừa 0p.50, hạng rẻ nhưt 0p.45 một thước. Tussor soie 1p.95 (1 costume 5m50). Chemisette hạng tốt có fermeture 1p.20 — cái cúc 1\$. Hạng vừa có fermeture 1\$, cái cúc 0\$80. Áo tắm biên người lớn 0p.80 ; Áo tập thể-thảo người lớn 0p.30 ; con nít 0p.25 một cái.
Giầy vải trắng cao-su đế crepe dúc hiệu « Chia Khóa » 1p.50 một đôi.
XIN CHÚ Ý. — Các ngài mua sỉ xin theo giá riêng « hàng tháng ».

Hút và so sánh thì
hút ngay thuốc :

ĐẠI-NAM

tốt hơn hết, vì NGON
và THƠM là hai tánh
chất đặc biệt của thứ
thuốc điều ày.



ĐÔNG PHÁP



TIẾNG THỜI

Ông Bùi-q.-Chiêu trở về
 Saigon.— Hồi sớm mai thứ sáu, do chiếc tàu Kerguelen, ông Bùi-quang-Chiêu đã về. Ông lập biển có tờ chức một cuộc tiếp rước được liệh cảnh sát trợ lực tận tình. Tuy vậy từ bến tàu lên tới xã Tây chẳng có gì gọi là « âm mưu âm hại » ai cả. — Xong cuộc ra mắt ở xã Tây, chiều lại có cuộc ăn mừng ở Samipic.

Nghé bị 5 năm tù
 Bất con thầy Thạt, hôm thứ năm Nghé ra trước mặt tòa thú nhận tội lỗi mình. Quan chưởng lý Vidal-Chiêu tội rất nghiêm, Nghé tự chữa mình dài cả đọc. Kết quả : 5 năm tù, còn chỉ và là Võ thị-Trọng bị một năm tù treo.
 Còn ai nghĩ cho thầy Thạt nữa thôi?

Mọi hành hung
 Quảng-Ngãi.— Hôm trung tu ăn tháng Mai vừa rồi, một bọn mọi xách mác vào nhà chánh tổng Sơn-trung (Quảng-ngãi) đâm chết ba người : Vương-Ấm, Vương-Mỹ, Kiến và ba người bị thương. Có một người bị thương nặng quá tuy có đưa vào nhà thương Quảng Ngãi nhưng sáng hôm sau cũng chết.
 Vụ tàn sát này xảy ra, người ta nói vì có tên mọi rất hung tợn là Xá-Rêu thù oán quan binh, nhân việc đáp đường năm ngoái có đốt phá nhà cửa nó. Nghe đầu nó đã có bố tin cho quan địa phương biết trước rằng nó sẽ báo thù.

Chém người rồi móc gan ăn sống
 Thanh-Hóa.— Năm 1930, vì can việc cộng sản, những người như Lê-trọng-Chuyết, Lê-văn-Toán, Lê-văn-Phân, Lê-văn-Thạch và nhiều người khác ở làng Mỹ-lý-hạ, tổng Bất nạo, phủ Thọ-xuân bị kết án từ 2 năm đến 5 năm tù. Bị án, chúng cho tên Hào mục làng ấy là Lê-doãn-Anh tố giác.
 Nay mãn hạn được tha về, chúng còn phải giao quần thú. Tên Anh lại lên mặt, chửi mắng, và bắt chúng làm việc riêng cho mình. Tức mình, ngày tháng trước, Chuyết, Toán, Phân, Thạch tới bắt Hào-Anh trả tù. Chuyết cầm dao chém lã đầu Hào Anh, rồi mổ bụng moi chum gan thái nhỏ mà ăn sống !
 T.D.

Lò đúc nỏ
 Hanoi.— Vừa rồi, ở nơi con đường đi Sinh-tử có một cái chừa kêu là chừa Bà Ngô lo đúc hình một ông Phật bằng bốn thứ loại kim vàng bạc thau và đồng.
 Hôm ấy có ông Virgitti Xã-tây thành phố Hanoi đến chứng kiến. Ông Virgitti vừa trở gót ra khỏi chỗ lò đúc này thì cái lò liền phát nổ một tiếng rất dội.
 Bao nhiêu người thợ có mặt tại đấy đều ngã ra phồng mình hết.
 Lật đặt đem họ tới nhà thương cho quan thầy cứu cấp thì bệnh tình của ai cũng đều nặng lắm song không nguy đến tánh mạng.

Sau hồi giông tố...
 Hanoi.— Quan Toàn quyền vừa mới nhận được điện tin ở bên Bộ Thuộc địa đánh sang báo ngài cho kê danh sách các chánh trị phạm nào mà xem ra hạnh kiểm tốt trong khi ở lao để quan Tổng-trưởng xét lại và đệ trình quan Thống-linh duyệt y cho ăn giảm hoặc ân xá.
 Nghe đầu bản kê danh sách ấy có tới ngót một trăm tội nhân vừa đàn ông vừa đàn bà.

Được đặc cử hôm 12 Avril, các ông hội đồng thành-phố hôm nay mới có dịp đến chào quan Thống-Đốc. Tuy gặp mặt nhau cả trong 15 phút, song theo bạn đồng nghiệp « La Presse Indochinoise », quan Thống-Đốc cũng có đủ ngày giờ mà cho bốn ông hội đồng lao động « một bài học lễ phép ».
 Nếu chúng tôi nghe chẳng lầm, thì hôm bữa ấy, một ông hội-đồng lao-động có đứng ra bày tỏ những điều yêu cầu này kia, nhưng quan Thống-Đốc gạt ngang đi, bảo lúc nào có dịp nói sẽ bày, chờ bữa nay không phải là bữa yêu cầu, yêu kiết chỉ chí hết.

Với cái tánh ăn ngay nói thẳng của ngài, sự đó không có gì là lạ cả : chính bốn ông hội-đồng lao-động cũng tự nhận mình có hơi hơi đường đột và « lố cùn » một chút.
 Nhưng đều đáng ghi ra đây, là sau khi ấy rồi, chính quan Thống-Đốc cũng tự nhận mình có hơi đường đột quá.
 Nếu làm quan, mà ai cũng tự biết xét mình nghiêm khắc như quan Thống-Đốc, thì làm sao chẳng có cái không khi thương hòa hạ mực được... Miếng đứng xen chánh trị vào thì thôi.

Tam ! Túc, !
 Lượng !
 — Không tam, không túc, không lượng chi cả. Mẹ ngài yêu rõ ràng mà !
 Vừa một cái thật là ngon tròn, người hốt cái ngành mặt nhìn chén bả của mình lấy làm tự đắc lắm, bỗng có tiếng báo.
 « Trời ơi ! Mẹ kêu yêu hoài, bây giờ yêu đã tới vậy cũng từ trong đến ngoài kia kia ! »
 Nhảy rồ lên một cái phóc, tay con tay cái đều muốn đập thổ với nhau cả. Nhưng nền đất và vách tường của Hội-Canh-Nông Chợ-lớn

cứng quá, khiến bao nhiêu con bạc đều bị linh tím như tím chuột trong rọ... giữa ban ngày !
 Vào đến bót rồi nghe đâu có một người năn nỉ với linh cho mình mượn chén bả đem về khảm.
 — Chì vậy ?
 — Để dượt một mình, bói coi mình sẽ bị tam hay là túc quan tiền phạt và cho biết.
 Hèn chi chẳng có nhiều người muốn lãnh trưng sự cờ bạc ở xứ này !

Hôm qua này anh em làm báo ở đây bị gạt một mẻ rất đau ! Phần nhiều, ai cũng biết bài ngụ ngôn « Con quạ với con chồn » thế mà phần nhiều lại lốt cốt với nhau kéo vào Hội Samipic để nghe ông Đốc tư Trinh phân phải trái về vụ Báo giới liên hữu hội. Lần này cũng như lần trước, hết ngồi rồi đứng, hết đứng rồi ngồi, anh em nhóng cổ cò mà đợi... mà đợi.
 Không biết ông đốc tư họ Lê có phép tân hình, hay là anh em làm báo đều bị cận thị hết, thế sao đến 6 giờ chiều mà chẳng thấy bóng ai cả.
 Có một người tức quá, lấy tấm quạt mời của ông Trinh viết vồn vện một chữ gọi lại cho người giữ nhà hội.
 — Chừ gì ?
 — Lật tay vị đến tên Cambonne thì biết.

Rõng rã trong 18 ngày, hôm nay quan Tòa Tỳ tra xét vụ Des-champs mới xong. Ngày thường cũng như ngày nghỉ, ngài cậm cùi trong phòng việc mình, quyết phăng hết đầu dây mối nhợ vụ cộng sản để xử cho kịp kỳ tàu d'Artaignan về đây !
 Người ta thường trách Thần Công Lý đi chậm như rùa, song

phen này Thần Công Lý đi mau. Song cũng chẳng mau bằng chiếc tàu của hãng Nhà Rồng.
 Thành thử có nhiều người hỏi : « Thủy thủ tàu d'Artaignan sẽ làm «reo» để binh vực Deschamps như họ đã hứa trước khi đi Nhứt chẳng ? »

Ngày bữa nay đường như là ngày tự tử ! Chỉ nội buổi sớm mai mà người ta chờ vô nhà thương Chợ Rẫy ba người đàn bà kẻ thì uống mũ xương rồng, kẻ thì uống á-phen, kẻ lại uống eresyl !
 Cả ba chừng 27 tuổi trở xuống. Không hen mà nên ba cô Lê-thị-M., Ng.-thị-G..., Dương-thị-K..., đều muốn rủ nhau « đi chơi » một bữa cuối cùng, nhưng ba cô không đề cõn có các ông thầy thuốc đứng gần bên. Bây giờ ba cô được sống nhân cả đề ở lại với chồng con, chắc ba cô sẽ nhán : « Cái nghèo tiền hay là nghèo tình, không gì đáng chết phải chăng ? »

Ày, cái anh Hồ đác-Cung này mới vô phước hơn ai ; khi chưa có tiền thì cầm quần áo của vợ con để gửi thế chun qua Tây mua cho được cái máy. Người ta bảo : « Máy Con Bận Trời, ai bán nữa chịu, nửa mặt bao giờ. »
 Chạy đôn đáo một cặp nữa, gọi tiền đủ, người ta lại bảo : « Phải chờ một tháng nữa mới được. »

Nòng nước dỏ gọng, bây giờ chẳng biết làm sao, anh Hồ chỉ ngó trời mà than : « Phải chi tôi có cánh ». Rồi dòm lại cái bộ cánh son vàng của cái máy bay nhỏ mà anh đã đóng xong, anh lại cười mà nói : « Thầy ta là Mignet, hồi trước há không bị trở ngại nhiều lần hay sao ? »

Tuy anh Hồ tự an ủi mình như vậy song anh lại sợ một điều : nếu có kẻ khác cũng đóng kiểu máy bay nhỏ ấy mà bay trước phứt, thì còn chi cái công đi trước của mình bấy lâu !

Ái có đề sớ Cảnh sát năm nay lại đề xướng « Một tháng làm lành » ! Xin đọc giả đừng tưởng họ đi chùa lay Phật, đừng tưởng họ thấy ăn cướp thì họ cứ việc phồng sanh như người ta thả cá thả chim đâu. Việc làm lành mà tôi sắp nói đây là không phạt và trong một tháng ; Một tháng 30 ngày.

Trước kia, ai là người chủ xe, hoặc xe hơi, xe song mã, hoặc xe thủ mộ, xe máy, hề nghe một tiếng tu hít, thì xanh máu mặt phải rờ, đến « bót phời » của mình liền. Từ nay về sau, trong 30 ngày, mỗi lần ta nghe tu-hít thì đừng sợ nữa : từ cậu hiện, đến chú linh ai ai cũng tươi cười ngả nón chào mình, rồi lễ phép nhắc đến đều luật đi đường của Chánh-phủ mới ban hành : lời ngả ba ngã tư, xe hơi bóp một tiếng kèn mà thôi, xe máy phải đi nối đuôi nhau chờ không được cặp đôi cặp ba choáng đường như trước v.v ..

Phải chi « cuộc làm lành » này mà nói rộng ra cho các hạng người đi đường khác như, thì từ anh không giấy thuế thân, giấy nước, đến chị bán quần chưa đóng ba-lăng, ai lại chẳng cho rằng lúc này sống vào đời Nghiêu Thuấn kia !
 T. P.

Nội Các chưa thành lập
 Pháp.— Nội-Các Flandin đồ Nội-Các Buisson lên thay thế. Mới ra Nghị-Viện, ông Buisson lại bị đánh đổ nữa với 264 thăm nghịch và 262 thăm thuận. Nhưng chừng kiểm điểm số thăm lại, mới hay Nội Các có đến 16 thăm tin nhiệm. Song sự đã lỡ rồi, khiến ông Lebrun phải giao cho ông Piétri lập tòa Nội-Các khác. Ông Piétri làm không xong, ông Laval mới chịu lãnh. Trong khi chúng tôi viết tin này (thứ sáu) thì ông Laval đương đi kiếm người.
 Điều khó khăn trong việc lập Tòa Nội-Các này là hệ bất kỳ ai lên cầm quyền nếu không được toàn-quyền thì chẳng thể nào cai trị được. Mà nói đến sự toàn-quyền thì phải tả như là phái xã-hội S. F. I. O. (họ có đến 96 nghị-viên) không khi nào chịu tán thành. Nếu ông Laval phen này lập Nội các không xong, Pháp chỉ còn có hai đường :
 1° giải-tán nghị-viện
 2° thi hành chế độ độc tài.

Vàng chạy ra ngoài
 Pháp.— Tòa Nội Các đồ : vàng của Pháp Quốc Ngân Hàng cứ việc chạy ra ngoài. Hôm thứ hai số vàng người ta lấy ra tính đến 118 triệu, còn số vàng vô chủ có 78 triệu mà thôi. Chẳng những thế mà thôi, các trái phiếu của Pháp cũng đều bị sụt giá rất nhiều. Nguy !

Hội nghị hải quân
 Anh.— Cuộc hội nghị hải-quân Anh-Đức đã bắt đầu nhóm từ ngày 4 Juin tại bộ ngoại-giao. Đức yêu cầu được 35% số trọng tải chung của Anh Quốc, vì lẽ rằng mình phải đề phòng hai mặt biển.
 Cuộc hội nghị này quan hệ lắm, chúng tôi sẽ có bài nói đến.

Ông Baldwin làm thủ tướng
 Anh.— Ông Mac Donald đã đệ đơn xin từ chức thủ tướng hôm 7 Juin. Nội Các mới của nước Anh thay đổi như sau này.
 Thủ-tướng : Baldwin.
 Chương-án : Mac Donald.
 Ngoại-giao : Samuel Hoare v.v... Ông Eden vẫn giữ chức chương-án riêng cho nhà vua như cũ. Ông vẫn được quyền dự vào Nội Các.

58.000 người chết
 Ấn độ.— Vừa rồi đất động dữ tợn ở Quetta, thuộc về Ấn-Độ Anh. Số người chết có đến 56.000 trong đó 95% người Ấn-Độ...
 Chánh phủ Đông-Đương có gửi lời chia buồn cùng Chánh-phủ Ấn-Độ

Phục để chế ?
 Hy Lạp.— Cúi tháng Juillet sẽ có cuộc đầu phiếu lớn lao để hỏi dân chúng về sự tổ chức quốc gia lại. Nếu 75% thăm mà theo phe bảo hoàng, thì có lẽ Hy Lạp sẽ có vua trở lại.

Hòa hay chiến ?
 Ý.— Hôm 6 Juin, ủy ban giải hòa Ý-Á đã hiệp nhau tại khách sạn Cavour ở Rome. Các ủy viên không chịu tuyên bố chi hết.
 Trong lúc ấy báo giới Ý hết sức công kích Anh cho rằng Anh âm trợ Abyssinie để phá Ý cho bở ghét. Báo « Popolo » bảo rằng cuộc thân thiện Anh Ý đã thành ra vật chết rồi.

Sức lực được mạnh, trong mình không biết mỗi mệt, chứng đau lưng hết, ăn ngủ được nhiều, lỗ tai muốn hết lũng bủng, mặt mày không xây xảm, ông già, bà cả và nam nữ thanh-niên, thường ngày nhớ uống :

Đại bổ thần lực hoàn
ĐỨC-TRỌNG
 sẽ làm bổ thần, tinh thần được khoẻ khoắn

Một 0\$80 uống được
 hộp năm ngày

Nên đề ý CỤ-LÀ ĐỨC-TRỌNG, trị bá chứng, mùi rất thơm. Một ve 0\$10.
 Nhà thuốc số 353, đường Cây-mai gần đồn Cây-mai (Cholon).
 Đề bán tại NGUYỄN-THỊ-KÍNH và khắp nơi.

Mới một năm danh tiếng đã lừng lẫy

Hiệu tiệm Au Chic Verdun Tailleur đáng tin cậy cất đúng Mode rẻ hơn các nơi 20 phần trăm : Nhiều Serge tropical màu rất đẹp, đủ thứ toile thường dùng : Ở xa muốn xin échantillon, xin gửi thư hồi ngay :

M. NGÔ-VĂN-TRỌNG, Directeur
 Au Chic Verdun 173, Chợ-dũi — Saigon.



VU'ON THO'

Cá hóa long

Đua bơi mảy cấp đã vừa xong,
Cá hóa nên rồng phi vút trông.
Đầu gạc, vút nanh, in một vẻ,
Vây vẫy, vút cánh, ánh đôi trông.
Trong mây thông thả đầu quanh lộn
Biển rộng tung hoành mặc lược xông
Trên đã nảy phong đầu bốn phẩm,
Muốn làm mưa gió mặc lường đong.

Khuyến dạy các con

Này lời châu ngọc dặn dò con,
Tâm sự bao nhiêu khứa xừ tròn.
Hiếu phụ, chớ phai mũi đạo lợi,
Trung quân, vẹn giữ tấm lòng son.
Thảo ngay xanh sử bia ghi tạc,
Đức hạnh làm nên tiếng mãi còn.
Cái phận nam nhi là chí cả,
Râu mày đừng để thẹn sóng non.
NG-CUU-THANH

Tặng thầy Ng.-đình-Liêng

Kề từ lạc bước chơn ra,
Cực trầm ngàn nỗi, dạn ba bảy lần.
Đã mang lấy nghiệp vào thân,
Thánh thánh đường cái thanh vân
hep gì.
Cạn lời dứt áo ra đi,
Đề đem gan óc đến nghĩ trời mây.
Anh hùng đứng giữa trời ai,
Đầu môn bia đá dăm sai tắc lòng.
Giang hồ quen thói vẫy vùng,
Bỏ chi cá chậu chim lồng mà chơi.
Phong lưu tại mạt tốt với,
Pha nghề thì họa, đã mài văn-chương
Hiếu lĩnh vẹn cả đôi đường,
Chẳng sản ngọc-bội cũng phường
kim-môn.
Ấy ai hẹn ngọc thể vàng,
Cũng người một hội, một đoàn đầu
xa.
Dưới đèn sân bức liễn hoa,
Cầu thần lại mượn bút hoa vẽ lời.
Tri kỷ mấy người.
MINH-KHA

Giấc mộng trần gian

Cánh cũ đây, người cũ đâu?
Kìa xem cây cỏ đượm tươi màu!
Trên nhành, liễn cánh, chim lân-liểu,
Dặt lặt hồn ta ở chốn nào?...
Nghe nàng êm dịu mấy lời oanh,
* Vị nghĩa nên em đến viếng anh,
Miệng thế thị phi, luồng gió thoảng.
Đề anh riêng khổ, dạ khôn đành *.

Bây giờ cực lạc phải đây chăng?
Sớm cợt cười hoa, tối ngắm trăng.
Thoang thoảng gió lay, hương nhẹ tỏa
Tiền cô, khe khẽ hỏi thăm dang!

Ừ, đến cung mây chẳng nhọc gì!
Xe đưa tới bến, có đó đi.
Núi sông, cao rộng nào ngăn trở,
Chỉ sợ lòng người quá ngại nghi.

...Thôi nhe anh! nhắc mãi em buồn
Thế sự, tình đời cay đắng luôn.
ĐY-Vãng chôn sâu, vui hiện tại,
Nồng nồng, âu yếm, cái nâng hôn!

Rồi một buổi chiều, gió rượ mây,
Bỗng nhiên vơ vẩn cánh hồng bay.
Xa xăm, mù mịt đầu dân dạn,
Ngơ ngẩn riêng ta, mỗi cảm hoài!

Tẻ ngắt đời ta thấy lẻ loi,
Nhớ mong, thương tưởng, chút tình
ai!
Đêm mong, sương lạnh, như kêu
gợi,
Phiêu lãng đời phen giọt vẫn dài!!!
LÂM TUYỀN.

Thời Thế

(Thơ xưa)
Lớp tan, lớp mọc, ngó không cùng,
Thời thế xoay vần khó biết hung.
Trời đất nở chiu tay bạc ác,
Nước non để giận kẻ anh hùng!
Ra tuồng rống rái đường nguy hiểm.
Lâm lối hẹp hòi ngã hiều trung!
Lớp thâm, quai sâu, ngày thôn môn,
Đứt đi, nối lại, nghĩ mà xung!

Lất Trày, Đắt Mọi

Hũ hũ, chà chà cao!
Lên coi ra thế nào.
Kiến Trày xoài trước hột,
Rầy Mọi đất trơ mao.
Saoi chấy đờn rí rít,
Chim trỏ chuyện lao xao.
Mau chơn lui bước xuống,
Cho khỏi tiếng tâm phào.
PHUNG-KHẮC-KHOAN

Hoa Nguyệt

Hoa là quốc sắc, nguyệt hằng-nga,
Nguyệt tỏ hoa thơm rất nở nà.
Hoa ngó nguyệt tròn hoa chum chím,
Nguyệt nhìn hoa nở nguyệt lán ta.
Chiều xuân bóng nguyệt hoa chào nguyệt
Đêm tối sương đêm nguyệt ghẹo hoa
Đất có hoa thơm trời có nguyệt,
Nguyệt hoa, hoa nguyệt mặc tình ta.
VÓ-DANH

Chiều chơi cảnh Trà-Lơn

(Bokor)
Phong cảnh Trà-lơnliêng chẳng ngoa
Thợ trời thật khéo vẽ bày ra.
Mây ứng sườn núi xem như gấm,
Sương đọng đầu cành ngấm tợ hoa.
Khoang nhật bên tai đờn suối trở,
Phủ trầm trước mặt giọng chim ca.
Bức tranh thiên tạo xem chưa thỏá,
Giục khách quay xe, bóng xế tà.
HIẾU-ĐỨC.

Đánh tứ-sắc

Tứ-sắc khen ai khéo đặt bày,
Khiến người cầm tới tợ mề say.
Tới oan kinh mặt bao người đánh,
Khui bề hện lòng lăm kẻ hay.
Xên tướng nhiều khi chung mới tức
Đứt-dầu lăm lúc cũng còn may.
Cầm chờ sĩ-tượng ai không chắc,
Chung chận câu-kì thật mới gay!
NGUYỄN-TÂN-PHÁT.

Mua bươi

Vườn hồng thấy bươi chĩnh đương mùa
Khách lạ qua đường thấy của chua.
Quả đáng bao lăm mà nói thách,
Vật hèn giá mắc bán ai mua?
(Viễn-khách).

Cảm thuật

Lưng không túi sạch nợ nần gây,
Vận bị xui mình chịu bó tay.
Bề bạn khinh-khi thêm thẹn mặt;
Tình đời phai-lạt luống chầu mây.
Cống-danh phò mặt ai đeo-đuối,
Phủ-qui mang chi phải đọa-đây.
Mở mắt nhìn xem trò thế-sự,
Hồn thơ lũng-mạn gọi sầu tây...
LÂM-PHƯỚC-CHƯƠNG
(Tuy-hóa).

Cái mắng xổi

Lông ngay bao quân nần mưa chan,
Che chở cho đời một mực ngàn.
Các tia lùa cao ngấn lúc lạt,
Lều tranh trại thấp đỡ cơn tràn.
Cống hầu tránh mặt hay lón lỏi,
Tẻ tướng cúi đầu chẳng hổ han.
On khắp bốn phương ai cũng dưng,
Ngàn năm bia trước mái đèn vàng.
YÊN-SƠN (Bình-thủy).

Tim cái hun đầu tiên

Thế rồi... trên con đường gió bụi,
Anh ra đi lăm luối cứ đi.
Đau lòng nghe gọi hồn quê,
Trông qua non nước lồi vể xa xa.

Còn em, đời phong hoa lãn lóc,
Biết bao lần cười khóc vì thân.
Lầu xanh cảm hận mấy lần,
Mấy lần toan dứt đời xuân cho rồi.

Anh nào tưởng ra người lưu lạc,
Em không hề phận bạc hồng nhan.
Duyên xưa đành chịu dở dang,
Mỗi người dung rũi mỗi đường khác
nhau.

II

Nay ta về mái đầu nhưm bạc,
Dữ tàn y bụi cát « giang-hồ ».
Sống đời hạnh phúc ngày thơ,
Tìm trong cánh cũ những giờ ai ăn.

Thôi! quên đời phong trần cay đắng,
Hơ tằm lòng bằng năm cổ hương.
Nước non nào có phụ phàng,
Vội la cánh vật chừa chan cảm tình.

III

Vì nỗi khổ lòng anh bớt cũm,
Mắt ngày thơ thắm đậm bấy lâu.
Mắt em nhuộm lầy về sầu,
Mà hồng cũng muốn phai màu đẹp
trời.

IV

Nay cố cảm như hồi niên thiêu,
Hồi đời ta đang diu với nhau.
Tim trên đôi má xanh xao,
Cái hun trước nhứt, ngọt ngào thơ
ngày.

Rồi ta cũng dăm say như trước,
Cũng hẹn hò, tìm chước gặp nhau.
Cũng vui, cũng tủi, cũng sầu,
Đùa nhau êm ái những câu ân-tình.

V

Không! ào thị khó thành sự thật,
Lông hai ta như mắt át-tinh.
«Người trai đẹp» theo ngày xanh,
Từ anh để lại thân hình xấu xa.

«Người gái đẹp» trắng ngà trong ngọc
Cũng từ em để vóc hình gầy.
Khôn tìm trên má-hồng phai,
Cái hun ngào ngọt những ngày xuân
xanh.

Đường gió bụi thời dành trở lại,
Ta cứ đi... đi mãi không ngừng.
Mang theo kỷ-niệm ngày xuân,
Sống đời mơ mộng tinh thần tiêu
diêu.

Thân sống sót đánh liều hiện tại,
Tìm ái-tình ngoài cái không không.
Nay, mai đến bước cuối cùng,
Mang theo kỷ-niệm mà chung xuống
mồ.

Chừng đến lúc xương khô thân rã,
Hồn của anh muốn hóa chim xanh.
Bay theo mộng tưởng ái-tình,
Kiếm trong mây gió những hình ảnh
xưa.

NGUYỄN-VIỆT-KHẢI

Thu tàn

Lông ai tan nát có ai hay,
Khối hận ôm lòng khóc với ai.
Bọt nước đầu gánh đời mấy lúc,
Chung tình cõi mộng tình cùng say.
Tình xưa nước chảy ngàn sao lại,
Nổi lên mà vui với tháng ngày.
Nếu hân đời này xa cách mãi,
Tu lòng nguyện lại kiếp sanh lai...
THANH-THỦY
NGUYỄN-VĂN-BIỆN
(KiếmBiên)



Ông huyện với ông tú

Có một người học trò ở phương
xa đến mượn một cái nhà ở dạy
học trò, hốt thuốc, làm địa lý, coi
số, chấm quẻ, cái nhà này ở gần
nhà quan Huyện. Thầy tú này
không chịu thù tạc, vắng lai với
ai hết: hề rãnh công việc thì
ngắm thi, vịnh phú, bình Kiều
và đờn địch chơi một mình mà
thời. Ông Huyện thấy vậy thì ghét,
bèn làm một bài thơ ghẹo thầy tú
như vậy:

Tú tài thi đỗ những khoa mô?
Làm bộ trong nhà mặt lỉnh khồ.
Con trẻ ngân nga kêu cậu cống,
Mụ già nhóc-nhách gọi thầy đồ.
Ngay dài đờn phim nghe inh-ôi,
Buổi vẫn thi ngắm liêng ăm-đ.
Ai khiến lờ dáy làm bậy-bạ,
Khen cho mặt lớn quá hơn bờ.

Thầy tú tài làm thơ hòa nguyên
vận, trả lời lại như sau này:

Biển rộng minh-mông để cạn mớ,
Đổ bày một gáo mùt cho khô.
Tuy chưa tỏ rõ quyền ông Cống,
Song cũng vẽ-vang mặt cậu đồ.
Nhờ chút ơn Nghiêu nhuần phôi
phôi.
Sá chi muốn Chích sửa ờ-ờ.
Cám toại thực-thử lòng tham chạ,
Đổ khoét cho tao lùa hết hồ.

Đổi được vợ

Có một nàng con gái của ông phú
hộ kén chồng. Nàng ấy ra một
câu đối như sau này, và giao rằng
ai đối lại xứng, thì nàng ưng làm
chồng. Ngày kia một người thợ
mộc, một người thầy chùa, một
người thầy pháp, một người thầy
thuốc, và một người học trò, đến
xin đối.

Câu đối của nàng ấy như vậy:
Đề Nghiêu, đề Thuấn, đề Võ; Võ,
Thuấn, Nghiêu, tam đế truyền hiền.

Người thợ mộc đối như vậy:
Bào rả, bào tích, bào xoi; xoi, rả,
tích, tam bào phát mộc.

Ông thầy chùa đối như vậy:
Bồ đề, Bồ Tát, Bồ Lương; lương, đề,
tác, tam bồ cứu khổ.

Chú thầy pháp đối như vậy:
Lời thiên, lời tướng, lời hồng; hồng,
Thiên, tướng, tam thiên trừ quỷ.

Chú thầy thuốc đối như vậy:
Huỳnh liêng, huỳnh bá, huỳnh cam;
cầm, liêng, bá, tam huỳnh giải nhiệt.

Người học trò đối như vậy:
Vương Văn, vương Khôi, vương

Thang, Khôi Văn, tam vương
kể thánh.
Người học trò đứng khiêm làm
chồng nàng con gái ấy.
T. Q. T.

Nàng Đê-Oanh dâng thơ cứu cha

Đời vua Hồn-văn-Đê, còn đứng
dùng phép nhục-hình để mà trị
những người phạm tội. Khi ấy có
quan lĩnh kho là Thái-thường
nước Tề, tên là Thuận-vu-Công bị
chuyện, công-tội giải đến Trường-
An, lúc ra đi ông có than rằng:
«Thiệt thôi bấy phận già không
có con trai, chỉ sanh được 5 gái
đến khi có chuyện, huân cấp đều
không được nhờ, thật là vô ích
lắm.

Nguyên người con gái út của
ông tên là Đê-Oanh, chưa có chồng
nên còn ở với cha, khi thấy cha
bị tội, nàng lấy làm thương xót
vô hạn, nên nàng xin theo cha đi
đến Trường-an, liền đó Vu-Công
bị giam vào ngục. Nàng Đê-Oanh
viết ra một bức thơ, liêu minh
đến triều dâng cho Vua.

Thơ ấy dịch nôm như vậy:
Thử cha thiếp còn làm việc lại,
Trong cõi Tề đều gọi liêm binh.
Nay rũi ro mắc chốn ngục hình;
Luận phép nước đã đành thông chước
đặng.

Đạo thần tử giữ niềm ngay thẳng.
Lễ trung oan phải chẳng dăm nài dẫu.
Không anh trai nổi nghiệp cơ cầu.
Thiếp gái út theo hầu nơi tắc hạ.
Dầu cha thiếp tự thân cải giá.
Sư lao tù hối-giả cùng vô do.
Xin báo thân làm phận t-đô,
Lấy tiền bạc chuộc cha cho khỏi tội.
Ngó cha thiếp sửa mình làm lỗi,
Đức tài sanh dăm gọi thánh minh trào
Thiếp Đê-Oanh sợ hãi biết bao,
Xin chúa-thượng lượng cao minh xét.

Thơ ấy dâng vào tận tay Vua
Vua Văn - Đê xem rồi thì khen
nàng Đê-Oanh phận hèn bỏ liêu,
đương lúc thanh xuân, lại lấy sự
hiếu nghĩa mà quên mình, thật là
con thảo cha lành, đáng ghi vào
thanh-sử.

Liền đó Vua Văn-Đê hạ lệnh tha
Vu-Công khỏi tội, mà lại tặng
phong cho Đê-Oanh làm chức Nữ-
Sư, được phép vào ra nơi cung
mà dạy các bà phi; sau khi vào
cung được Hoang-hậu và các cung
phi rất thương kính nết của Đê-
Oanh, mà cho rất nhiều tiền
của.
TRẦN-LỤC-CỔ

Nên bảo hộ người vừa đề rôi

Phàm đòn bả khi đề rôi khi quyết bạc nhọc, thân thể đều
yếu hết, nên phải phòng bị trước, hoặc huyết còn trong tử cung,
sau hay sanh trường huyết, hoặc là vì yếu quá rồi 36 chứng sãng
hậu hay sanh, hoặc là sợ hàng khí thấp độc nhập gân cốt làm
tê bại, nên phải nhớ uống hoàn thuốc **Bảo-sãng-hoàn** cho ấm
huyết không cần nằm lửa, các chứng bệnh trên đây không sanh
biến. Còn người có bệnh ngằn nghẹn hay mệt ăn ngủ không
đặng, hoặc sãi càng, ban huyết, đau bụng máu, uống nó trong,
hoàn thì 10 phần giảm đặng 6, 7. Uống tiếp thì hết, ăn ngon
ngủ khoẻ, tóc không rụng, mặt không sỗ, da không vàng, coi
như người không đề vậy, sữa rất mát. Hoàn thuốc này thật
nhiệm màu.

Hộp lớn 1\$00

Hộp nhỏ 0\$50.

Nhà thuốc **ĐÀU-RỒNG MYTHO** bảo chế

Tổng Đại-lý **NGUYỄN-THI-KÍNH** - Saigon

Có trữ bán khắp cả Nam-kỳ và Cao-miên.



TRÒ CON KHÍ

lưu từ xứ này sang xứ nọ, đi làm xiết vật! Và, đến tỉnh này là một, chúng đem theo những tài tử... Không phải loài người: một con Khí ranh-mãnh như ma trơi, và một con chiến to bằng con bò nửa tháng.

Đến tỉnh này là một, chúng, khôn lắm bởi người Tàu, chọn những nơi nào nhiều dân bà và con trẻ ấy: làm trò!

Rồi đặc chiếc hòm đã mang theo, một thặng đầu đội mũ phở bần không còn nơi tã, gài vào tai hai cái, đến mở nắp ra. Thế rồi thặng người Tàu mà có chiếc mặt rô rô như cái lá bàn phải sáu ăn ấy, đến nhấc chiếc áo vàng lốm xanh đỏ mà mặc vào cho chàng tài-tử phải gọi tên là « Khí ».

Xong đầu dây mới được thân hành đến hòm rồi kéo ra một chiếc mặt nạ có đào, tài-tử mang bừa lấy, đứng dựa vào lưng hòm, ướng người ngửa mặt ra chon người ta thấy.

Cả vòng người cười hát lên trời xanh, vui sướng lạ!

— Ó! Điều-Thuyền đây, mây ôi!

— Ủ phải! Á, Lã-Bổ đây chứ!

— Lã-Bổ gì lại đàn bà?

Những người đi đường, thấy có đồng người, chạy lại.

— Gì thế? Ông? Đánh bậy nhau phải không? Bà?

Một người Tây kẹp tay một á dầm lại như đi dạo, đi ngang thấy thế thì anh chổng bấu môi một cái như ta chế nhạo-tinh bạn xấu, rồi nhìn vợ cười khẩy một cái cười có vị, bằng bốn câu thơ Yên-Đồ. Nhưng cô vợ những vai hình muốn nói: « Khổ thật! », rồi cũng bỏ đi mà không xem.

Chúng nỏ, một bọn người Tàu phiêu-lưu từ xứ này sang xứ nọ, đi làm xiết vật! Và, đến tỉnh này là một, chúng đem theo những tài tử... Không phải loài người: một con Khí ranh-mãnh như ma trơi, và một con chiến to bằng con bò nửa tháng.

Một thặng ốm teo như « xích nghèo tiên sinh », thế mà ra dáng du côn hơn ba thặng ăn cướp, mặc áo cut hồ cổ ở đầu đi đến và mang giày tây quăng, nhe cái hàm răng mất dạy, lơ bần và câu tét ra cười y ý lên, gớm chết! Rồi, nó nhảy nháy mắt với một thặng quai con đồng bọn mà tho-tục đẩy phía dưới mình vào « cái dằng sau » một cô bé không què không lỉnh đứng xem. Giật mình quày lại, cô ã mặt nặng bằng đá treo, nhìn những cái nhìn tức giận vào thặng... ăn cướp và không nói ra để cho đỡ thẹn! Nhưng tài lạ, thặng ăn cướp ấy đã làm mặt thặng nhiên như người lương thiện « Ó! cái gì? », đứng thế, rồi như ngác nhìn.

— Hay! Hay tuyệt! Mày ạ!

— Ó! Trông kia! Tam-tạng hình kinh kia, mày ôi!

Một con chó tây không sống mà cũng cứ thềm thang như một người cây thế, chạy qua, đuôi chằng quắp vào bốn cẳng nhưng chằng thặng chó nào dám quăng hòn sỏi, hay đuổi xua, ngang tàn lạ!

Hai tài tử cứ làm trò, hết kịch này sang kịch khác, làm cho người xem chết được vì cười ồm bụng.

Xem đã!

Chẳng nghĩ đến trưa buổi chợ! Chẳng nghĩ đến chủ đợi chờ! Chẳng nghĩ đến chưa mua vải! Chẳng nghĩ đến đường còn xa! Mặc! Mặc tuốt! Xem đã!

Người xem đông lắm, muốn chém bầy ngày chưa hết!

Thặng người Tàu mới năm một chiếc rô con mà đi xin tiền

Như những ông nhà giàu cười tinh và lác đầu rồi bảo « mua rồi! » trong lúc một ban diễn kịch giúp dân Nghệ-Tĩnh đến kêu cầu mua vé, có nhiều thặng « muốn ăn mà không muốn... » lần dần ra:

— Đi đã!

Một gia đình Tàu! sung sướng vì giàu có, đứng ở tận làng thứ hai trên một phố bán hàng thuốc-Bác, đã xem người cùng tổ quốc khốn-nạn phải đi làm trò, móc túi áo trong mà « Ê! Ê!... » rồi vứt xuống năm đồng hào vắn gọi là tí lệ mọn giúp nhau trong bước khốn cùng!

Một ông đội sếp ưỡng ngực và kẹp đuôi tiến lại ở đằng xa, vung vẩy và hách-dịch làm cho ta sợ mà nghĩ đến ông lý trưởng làm vua trong một làng con, tiến lại.

— Cút ngay đi! Không có ông tống cả vào bót bây giờ!

Oai thật! Cả vòng người vì một lời ra ấy, vội tản ra, thờ mạnh.

Chúng nó, bọn người Tàu, vội thu xếp đồ đạc lại rất nhanh như người phải tịch-biên, vào đầu dây, rồi tay dắt, vai mang, đi... Hút theo, còn những thặng ranh con, quai con, ông mãnh, anh chị, du-côn, và một vài người chưa chán sự hiếu-kỳ, theo sau xem nữa!

— Con khí ấy dễ cười quá, mày ơi!

— Cho nó một đá chơi, đi! Mày!

Tức thì, chờ trong lúc bất ngờ, một thặng ranh con lên đá cái vào hai cẳng sau con vật hay bất chước, làm nó phải văng mình sang một góc phố. Thặng chủ người Tàu tưng-giận như con thú dữ mắc mưu người, hấn ấy đuổi theo nhưng thặng kia đã nhanh quá con chuột lắt, lủi chạy đằng trước, rồi đá hục vào mông nó một cái. Chẳng trúng vào đầu cũ mà lại thiệt-mình, hấn, trong lúc không ngờ ấy đã vấp phải vệ đường mà ngã nằm cả đồng trên đất.

Cười hất lên những tiếng cười sung-sướng, bọn ông mãnh ồm hình nhau và cuối rap người bẻ bụng xuống vì cười thặng Tàu phải ngã!

Con người khốn-nạn gượng ngồi dậy rồi xuýt-xoa thoa gôi, thổi ra một tràng liu lo mà người ta đoán cũng biết là những lời nguyện rủa. Rồi bước cao bước thấp chằng phải vì đôi cẳng thấp cao, đi đến cùng bọn mà xem con vật trong lúc hai thặng Tàu khác đang đặt hòm xuống, bốp thoa mình cho nó, xét xem. Con vật phải què một cẳng, không chạy được, phải bẻ lên tay!

Thế là...khốn!

Khốn nạn thay, trong hai ngày sau, bọn người Tàu phiêu lưu đi làm xiết vật ấy, lại chọn một nơi nhiều dân-bà và con trẻ, để làm trò! Nhưng người ta đến xem, rồi người ta bỏ đấy đi liền!

— Hay ho gì mà xem! Không có khí, mày ạ! thế là người ta tản, tản vì hôm nay, con khí ấy đã...đầu rồi!

THANH-ĐỊCH.

VIÊN-ĐÔNG LẬP-BỔN FILIALE DE LA SEQUANAISE DE PARIS

Hội nặc danh Lập-Bổn Langsa có vốn bốn triệu quan
Một phần tư đã đóng rồi

Chịu quyền Chánh-phủ Toàn-quyền Đông-pháp kiểm soát

Những số trúng kỳ thứ 22 ngày 29 Mai 1935

Xổ 9 giờ sớm mai tại phòng Quản-lý Saigon, số 68 đường Boulevard Charner. Do ông Gabriel ROBERT chủ tọa. Ông Đ. NHƯ-LIÊN và ông NGUYỄN-BÁ-THY thị chứng ba ông này đều có mua phiếu của hội.

| SỐ TRÚNG | NHỮNG NGƯỜI TRÚNG SỐ | Số tiền được lãnh |
|----------|--|----------------------|
| 22.400 | Xổ số thứ nhất: Bội phần Những số xổ ra trên bánh xe: 22.460-25.560. Số này không có đóng tiền tháng nên không được hưởng, Cantho,..... | |
| 55.560 | Chưa có người mua. | |
| 1.215 B | Xổ số thứ nhì: Hồi nguyên vốn Những số xổ ra trên bánh xe: 1.215 - 2525 - 0771 - 0836 - 0801 - 1.452 - 0.095 - 1.139 - 0931 - 1.476 - 0.154 - 2886. Những vé được lãnh tiền trúng Ông LY-LUONG đr LY-LIENG, Pnom-Penh,..... | 500 \$ |
| 5.525 B | Ông LUONG-CHOC, Hanoi,..... | 500 |
| 12.801 | Ông VU-VAN-HUE, Saigon,..... | 200 |
| 18.095 | Ông PHAM-HUU-KHANH, Ninh binh,..... | 200 |
| 22.139 | Ông BUL-VAN-BAN, Hagiang,... | 200 |
| 24.931 | Ông HOANG-NGOC-THAI, Hải-phong,..... | 200 |
| 28.476 | Ông DINH-V-THANG, Nghệ an. | 200 |
| 2.900 B | Xổ số thứ ba: Đặt miêng góp Những số xổ ra trên bánh xe: 2.900-1.250-2.297-1.002-2.824-0.703-1.551-0.236-0.086-0.846-0.944-1.773 Những người cầm phiếu có tên dưới đây được lãnh một phiếu miêng góp, có vốn định trước là (cột thứ nhì)..... Giá bán lại liên biên nơi cột thứ nhất..... Những vé được lãnh tiền trúng: Ông NGUYEN-V-THAN, Saigon. | Cột thứ nhất: 271800 |
| 14.824 | Ông HO-VINH, Binh-hoa, Long-xuyen,..... | 262.00 |
| 30.944 | Bà NGUYEN-THI-BE, Saigon.. | 101.20 |
| | | Cột thứ nhì: 500 \$ |

Cuộc xổ số kỳ tới định nhằm ngày thứ sáu 28 Juin 1935, 9 giờ ban mai, tại Hội-quán số 32, đường Paul-Bert, Hanoi.

55 tiền hồi vốn trong 20 kỳ xổ số đầu } (Mỗi một: \$ 87.700) } 127.000 \$
Phiếu: \$ 39.500

XIN LƯU Ý: Hội cần dùng nhiều người Đại-lý có đủ tư cách

DÍNH CHÁNH

Trong mục Tố Tụng, vì ấn công lấy hai cái bài vừa cũ vừa mới mà đăng chung một chỗ làm mất hết ý nghĩa xin đăng lại ở đây:

Xin nhắc cùng bà con xa gần biết rằng kỳ hạn cho giá riêng đã mãn rồi. Tuy vậy, từ nay trở đi, những vị mua báo năm mà trả 5\$20 không lãnh đồ tặng thì hồi luật cũng chỉ tốn 2\$50, còn những vị không phải mua năm phải tốn 5\$, những vụ cần phải tra cứu mất ngày giờ thời lịnh giá riêng tùy theo trường hợp.

Hồi luật xin tới buổi chiều hay hẹn giờ trước cũng được.
P. V. T.

CƠ HỘI ÍT CÓ Ai muốn mau giàu !!!
LỢI CẢ ĐÔI BÊN Ai muốn trúng số 100.000\$!!!

HÃY MAU MAU !!!
LẠI MUA THUỐC CỦA :

WA-LIN
ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

Số 40, đường Viênot (ngang hông Chợ-mới)
— SAIGON —

XIN CHÚ Ý : Hối thuốc cũng tặng: (0\$10 một tấm, 0\$20 hai tấm..... v.v.) Hộp, gói, ve đựng các thứ Cao, Đơn, Hoàn, Tán mà WA-LIN bảo chế đều có giấy thưởng (Bon prime).



— Góp được 50 tấm, đem đến nhà thuốc đổi lấy một một tấm giấy số Đông-Pháp một đồng.

HÌ VỌNG SẼ TRÚNG SỐ ĐỘC ĐẮC !!!

Kể từ ngày 1er Juin 1935 đến ngày..... (trước ngày xổ số 2 bữa)

Ecole GUILLERAULT

3b, Rue Frère-Guillerault — SAIGON

Trường mới cất lại, kiểu kim-thời, rất mát mẻ — Trường này sẽ vững bền luôn, là vì của M. Antoine Lê-cang-Đảm mua mà tạo lập lên. — Trường riêng cho các con Tây-lai và Annam dân Tây — Lễ luật buộc dùng tiếng Langsa rất nghiêm ngặt. (Parler français ou se taire).

LỚP THI SƠ-HỌC (Cours Supérieur)

Cách sắp đặt rất đàng hoàng. Bốn thầy dạy, mỗi thầy chuyên một môn. Mỗi đêm có dạy thêm Pháp văn và toán từ 7 giờ tới 9 giờ

RẤT ĐẸP MÀ NHÀ Là quốc Phù Lưu

Bồn tiệm có trên 30 người thợ Bắc thiện nghệ chuyên môn để pha màu sơn và sửa chế kiểu guốc rất hợp thời. Kiểu mới thiết khéo và nhà. Guốc mang vừa lịch-sự, tinh theo khoa học không hại vệ-sinh. Chọn đi được tự nhiên không phải chui vào siêu lịch, được nở nang theo sức khỏe. Bồn tiệm lại có bán đủ các thứ giày dép lố lắn vừa nhẹ nhàng bền chắc. Trú bán tại chợ Bến-Thành (Saigon) môn bài số 90, xưởng chế-tạo ở đường Lagrandière số nhà 111. **Tho từ thương lượng việc mua bán xin đừng cho chủ-nhơn :**

PHẠM-VĂN-VIÊN

Chủ chế-tạo guốc Phù-Lưu

Cần dùng nhiều nhà Đại-lý & Lạo-tinh.

111, Lagrandière Saigon

PHỤ NỮ' NÊN CHÚ Ý

Cắt nghĩa rõ bệnh Bạch-đái-hạ

Tại khí huyết suy kém và tại gốc độc bệnh phong-tĩnh của đàn-ông sang qua

Tất cả trăm ngàn người đàn bà con gái, ít ai mà tránh khỏi bệnh Bạch-đái hạ, mà nhất là đàn-bà có chồng. Bị bệnh bạch-đái-hạ có hai thứ khác hẳn nhau :

I. - Tại khí huyết suy kém.

II. - Tại gốc độc bệnh phong-tĩnh của đàn-ông sang qua. Nên phải biết dùng thuốc thì bệnh mới mong mạnh dặng.

I. - Cắt nghĩa rõ bệnh bạch-đái-hạ, khí huyết suy kém.

Là vì người đàn-bà con gái lấy khí huyết làm gốc, nếu khí huyết hư thì sanh ra nhiều chứng bệnh rất quan hệ : Là tại trước kia sanh đẻ trắc trở hay là có thai không đủ ngày mà tiêu sản, khí huyết yếu, hoặc sanh đẻ nhiều lần mà nuôi không đặng, hoặc hơi độc máu xấu nhiễm vào, cũng âm dương khuy tổn, khí huyết lưỡng suy, thành ra kinh nguyệt không đều mà sanh ra.

Xích-đái, bạch-đái, bạch-trước, bạch-dâm, làm đau trần da dưới đau thất ngang lưng, nhức xương, hay bất dưng kinh ứ huyết, hay là khí ra nhiều khí ít, bầm đen, vàng dợt, trắng đục, lợn cợn, có dây cổ nhợ, hôi tanh khó chịu, chùng đỏ nước da vàng tỳ vị yếu, ăn ngủ không biết ngon, mình mẩy nóng hầm mề mệt, đường đại bôn, đường tiểu không thông, tứ chi bại hoại, lâu ngày tử-hung xưng lở ra rất ghê gớm. Nếu không sớm trị sẽ hại tánh mạng của con người.

Vậy ai có chứng bệnh bạch-đái về khí huyết suy kém như trên đây, đã từng dùng đủ thứ thuốc rồi mà không hết, xin dùng thuốc **Điều-kinh Bạch-đái hiệu ÔNG-TIÊN** có bán khắp nơi khỏi cần bơm rữa, căn bệnh sẽ dứt tuyệt máu huyết trở nên tốt, da thịt phi mĩ lạ thường. Đang có thai hay là mới sanh đẻ cũng đang có tháng mà ra huyết trắng dâm dề, dùng thuốc này càng hiệu nghiệm. Không biết bao nhiêu là thơ khen tặng từ dân đến quan như ông chánh Bar-thélemy à M'Lon (Annam) khen tặng trên các báo không dè Annam có môn thuốc bạch-đái hay như vậy (vì bà nhờ dùng nó mà hết bệnh máu huyết trở nên tốt)

Mỗi gói. . . 0\$30 . . . Nửa ló. . . 1\$50 . . . Một ló. . . 3\$00

Phương danh quý ông đã công nhận thuốc Điều-kinh Bạch-đái này, triệt hay cũng trên các báo từ Nam chí Bắc.

Như : Ông Đỗ-văn-Toàn, Thơ-ký phòng nhì Nam-kỳ Soái-phủ. Ông Nguyễn-bá-Thế, Đốc-học trường Lai-vung. Ông Điền-chữ, cựu

Hội đồng Nguyễn-ngọc-Hiến Cao lãnh. Ông Đỗ-thế-Hân Quản-ly sở cao-su Cù-lao-công. Ông Nguyễn-văn-Tấn Cie des Eaux et électricité P. Penh. Ông Nguyễn-thành Đượ Chủ-sự sở Điện-tin Kompong Trach Cambodge, đều khen cùng trên các báo : Công-Luân, Đuốc-Nhà-Nam Saigon và Tiếng-Dân ở Huế ngày 10-6-33, không dè Annam có môn thuốc Bạch-đái hay như vậy (vì quý bà nhờ dùng nó mà dứt bệnh, máu huyết trở nên tốt). Bao nhiêu đó, quý bà quý cô cũng đã thấy rõ thuốc này hay dờ thế nào rồi, khỏi cần phải tỏ diêm như mấy nơi khác.

II. - Bệnh bạch đái hạ tại gốc độc bệnh phong tĩnh của đàn ông sang qua. - Chứng này nặng hơn, vì vi trùng độc nhiễm vào âm môn lần lần lên đến tử-cung sưng lở, huyết trắng ra dâm dề, lợn mủ, lợn máu tương tự như bệnh bạch-đái tại khí huyết suy kém, thành thử bệnh như không biết, nhiều khi phải thiệt mạng một cách bất ngờ !!! Vậy phải dùng thuốc **Sưu-Độc Bá-Ứng Hoàn**, cho nó giải hết nọc độc ra, rồi sau dùng thuốc **Điều Kinh Bạch Đái** này nữa sẽ giết tuyệt, máu huyết trở nên tốt.

Sưu-độc bá-ứng-hoàn hiệu ÔNG-TIÊN, là một thứ thuốc gồm trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tĩnh, như : lậu, tim, dương-mai, cốt khí, sang độc v.v, bất cứ nặng nhẹ lâu mau, đại nhập vào cốt đi nữa thuốc Sưu-độc bá-ứng hoàn hiệu ÔNG-TIÊN, cũng tổng lôi gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi trừ cặn, không hại sanh dục, không hành bệnh nhưn, đã đặng người Tây, Tàu, Ấn-độ, Lào-miền và Annam mình ngàn người dùng rồi không sai một, chắc như vậy đã có nhiều bức thơ khen tặng ở các nơi mà thuốc địa Pháp, Ấn hành kết chứng tiền mặc báo này. Có bán khắp nơi.

Nhà thuốc ÔNG-TIÊN Annam đượ phòng
82-92, Rue Paul-Blanchy prolongée
Phủ-nhượn -- SAIGON

Chuyên môn bệnh Phong-tĩnh và Bạch-đái-hạ

Dưới quyền chứng nhận của Chánh-phủ Pháp ngày 25-1-22 và đặng Chánh-phủ Naim Triều Đức Đại-Nam Hoàng-đế thưởng cấp bằng tài năng ngày 26-1-35.

PHÒNG TRỊ BỆNH

Tim — Bao tử — Gan

Dr F. NGUYỄN-V-NGUYỄN

CỰU SINH VIÊN ĐƯỜNG ĐƯƠNG PARIS

(7 giờ tới 10 giờ)

81, Rue Mac-Mahon, SAIGON

Dương-dương Saigon

93 đường Pellerin -- SAIGON

Directeur-Propriétaire : **LÊ-HƯNG-LONG**
de la Faculté de Médecine de Paris

Dương-dương Saigon có phòng khám bệnh tiếp thân chủ hằng ngày và có nhiều phòng để nuôi bệnh nhưn. Phòng bệnh mỗi người nằm một phòng riêng, và rất hạp vệ-sanh. Trong mỗi phòng đều có giường ruột gà, chỗ rửa mặt (lavabo) chỗ tắm (douche), chỗ đi tiêu máy, nước đèn dùng giờ nào cũng có. Nơi bệnh viện Saigon có chỗ bảo sanh và nuôi đẻ, có phòng mổ xẻ riêng, có nhà đẻ thử máu, và tìm các thứ vi trùng độc.

CHUYÊN MÔN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH

Dương-dương này lãnh chữa các thứ bệnh, và chuyên môn thuốc về đường tiểu tiện của đàn ông và đàn bà. Đau thận bọng đái, phong tĩnh v.v. Và những bệnh của đàn bà, đau ban hư huyết, đan tử cung, huyết bạch, sữa từ cung cho có thai v.v.

Docteur **LÊ-HƯNG-LONG**

De la Faculté de Médecine de Paris
Lauréat du Prix Tuffier de Chirurgie
Ancien Elève de l'Institut Pasteur de Paris



Protégez bébé
Contre les périls du sevrage

OVOMALTINE
ALIMENT NATUREL TONIQUE

aide à la croissance

L'Ovomaltine n'est pas un simple cacao composé. Elle concentre sous forme de paillettes homogènes solubles tous les éléments pour la formation des os, des muscles et du sang : hydrates de carbone, phosphates, sels minéraux, graisse etc, extraits scientifiquement du malt (orge germée), du lait, du jaune d'osuf, traités à l'état frais et aromatisés de cacao.

Quý vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hãng BOY LANDRY đổi mười bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên ha chục điếu « COFAT »

“CIGARETTE COFAT” 20 điếu thuốc



Hãy là đem đến những chỗ kể sau đây :

Ở CHOLON TIỆM TRINH-LÊ-SANH — 350, rue des Marins
Ở SAIGON TIỆM TRIỆU-THANH — 6, rue Amiral Courbe
Thuốc này đượ hội chợ triển Hanoi năm 1934
trong thưởng huy chương vàng



Chức T. V.
Thống-soái Ludendorff ăn mừng ngày sinh. — Tuy ông đã 70 tuổi, nhưng Hitler kêu gọi trong dáng như thường — Hình trên đây ông đứng với vợ, trong một cái biệt thự tại xứ Bavière

Ăn mừng đại tướng Ludendorff

Trong số báo trước chúng tôi có nói Hitler đã kêu đại tướng Ludendorff lại mà phục chức vì ông này về hồi lâu nay. Cái cử chỉ đó dĩ chỉ cho ta thấy chỗ dụng tâm của Hitler vì Ludendorff là làm đầu của bộ Tham Mưu của Thống-Chế Hindenburg lúc Âu-chiến, vốn là tay thao lược gồm tài.

Mới rồi ngày 9 Avril, nhơn dân và Chánh-phủ Đức có làm

lễ thất tuần Ngài rất là long trọng, có cựu Đổng-cung (Kromprinz) đến chúc mừng cho đại-tướng nữa.

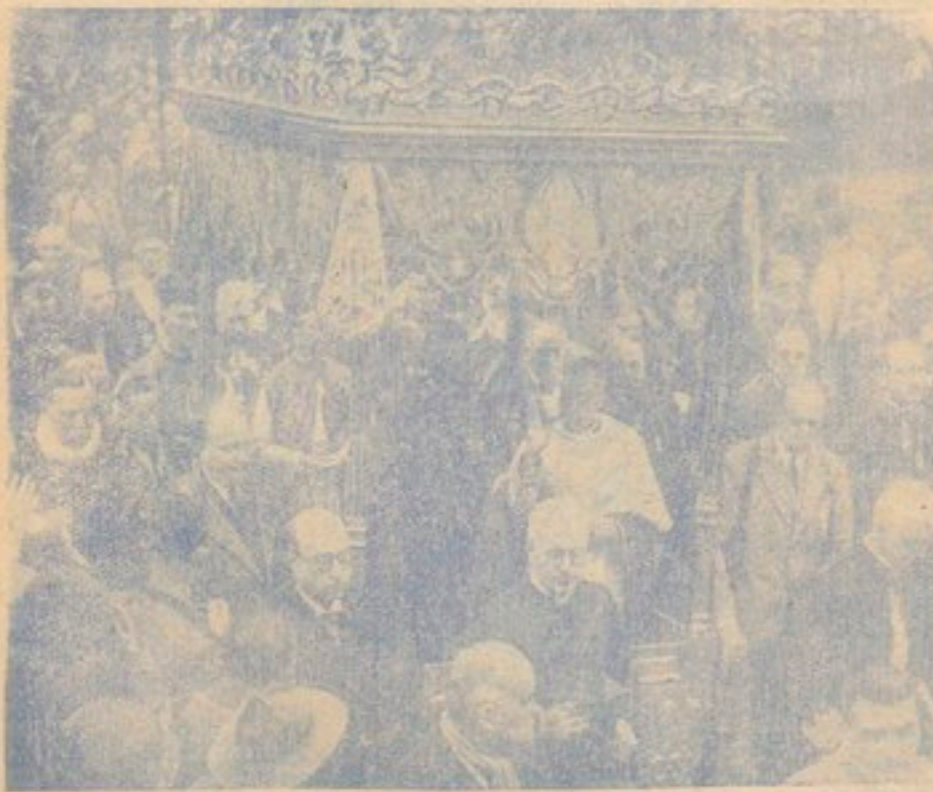
Nhơn dịp ấy, đứng trên lầu nhà ngoài, Ludendorff có diễn thuyết cho nhơn dân tụ trước đường nghe về sự Đức cường bách việc tung quân mà ngài cho là « cái nền móng của sự sinh tồn của dân tộc Đức » Ngày ấy, thủ tướng Hitler có ra lệnh cho các công thự treo cờ mà ăn mừng.

Lễ lớn ở Lourdes

Mỗi năm, trong ba tuần tháng Avril thì ở thành Lourdes có một lễ lớn của Tuệ-nhà chúa Giô. Bốn đạo các nơi đi đến « cùng vai » nhiều lần năm nay cuộc lễ lại có phần long trọng hơn các năm vì bên Tòa Thánh có phái Đức Hồng-Y Pacelli dự lễ. Khi Đức Pacelli đi đến Lourdes thì có nhiều viên quan chức sắc đón trước, đại khái như ông quân

trưởng địa phận ấy, ông thượng thư Louis Marin kiêm chức Khách-Khanh trong nội các Flandin vừa rời, ông Thống-soái de Castelnau, hội trưởng hội Thanh niên cơ Đức, và ông quân công de Bourbon-Parme.

Trong cái hình kể đây, đức Hồng-Y Pacelli ở trong nhà thờ Basilique de Rosaire de Lourdes đang ban phép lành cho công chúng đứng hai bên.



Chức T. V.
Đức Hồng Y Pacelli ban phép lành cho công chúng



TỪ' ĐÔNG..

BỒN MƯỜI BẢY VỊ

Chư độc-giã, không còn ai không biết rằng cái sự coi chết nhẹ như lông hồng là một đức tối đã làm nên chói cho cái tinh thần của dân tộc Nhật-Bôn từ mấy ngàn năm nay. Biết bao nhiêu những trường hợp một nhà võ sĩ Nhật vui vẻ tự mổ bụng (harakiri) mà chết để cho tròn phần sự? Đếm ra cũng có số n'ân những chuyện tự-sát như vậy, nhưng chúng ta có thể nói rằng cuộc tự-sát anh hùng hơn hết ở Nhật là « Bồn mười bảy vị lang-sĩ » mà người Nhật đến nay mỗi năm còn làm lễ kỷ niệm rất lớn lao. Chuyện ấy, chắc không mấy người biết, vì vậy nên dưới đây xin lược thuật cho bà con cùng thưởng thức :

Đời ấy, (1702) nước Nhật chia làm nhiều chư-hầu, Thiên-Hoàng và triều-đình trấn tại kinh đô Kyoto, còn quyền chính thì về tay Mạc-Phủ trấn tại thành Yedo, tức Đông-kinh (Tokyo) ngày nay.

Theo phong tục xứ ấy, hằng năm, mỗi chư hầu đến Đông-Kinh mà châu Mạc-Phủ và thủ phủ cho được lòng chúa bả hộ cho mình trong lúc có sự tranh đấu với chư hầu khác. Bởi vậy, nhiều vị cất lên đại đình thự lộng lạc tại Đông-Kinh làm cho thành ấy trở nên tốt đẹp không kém Kinh-đô chút nào. (Tình cảnh không khác gì thời đại vua Lê chúa Trịnh ở Việt-Nam xưa kia).

Bữa kia, Hãn-tước Asano Naganori đến châu Mạc-Phủ ở Đông-Kinh. Vào đền chùa, gặp Hãn-tước Kera, Lê-Bộ thượng thư tại phủ, gây gổ chưởi mắng nhau, Asano vì còn trẻ

không dân lòng được, bèn rút gươm ra chém Kera. Kera vốn là một người võ tài nhò khéo lòn cuối mà được quyền cao chức trọng, anh ta tuy tiếng gọi là trong phái võ-sĩ (qui phái) mà nào có biết cầm gươm tự vệ đâu! Anh ta thấy Asano rút gươm thời biết việc chẳng hiển, nên cuống vô chạy dài. Asano rượt theo gần kịp may khi ấy viên thơ ký của Kera thấy chủ đương cơn nguy cấp mới chạy theo đập cái đuôi áo dài (y-phục đại triều đại phết dưới đất) làm cho Asano phải té, Kera nhờ vậy mà thoát khỏi. Asano tức qua hươi gươm vớt trái lại, vung đầu viên thơ ký trung thành kia xuống đất. Chiều theo luật, ai dám cầm gươm giết người trong đền chùa thì phải tội xử tử. Dầu cho chúa có lòng thương Asano mặc lòng cũng không thể bỏ phép công cho được, thành thử Asano phải tự-mổ ruột mà chết. (Cái cách xử này là một điều vĩnh diệu riêng dành cho hạng qui phái mà thôi).

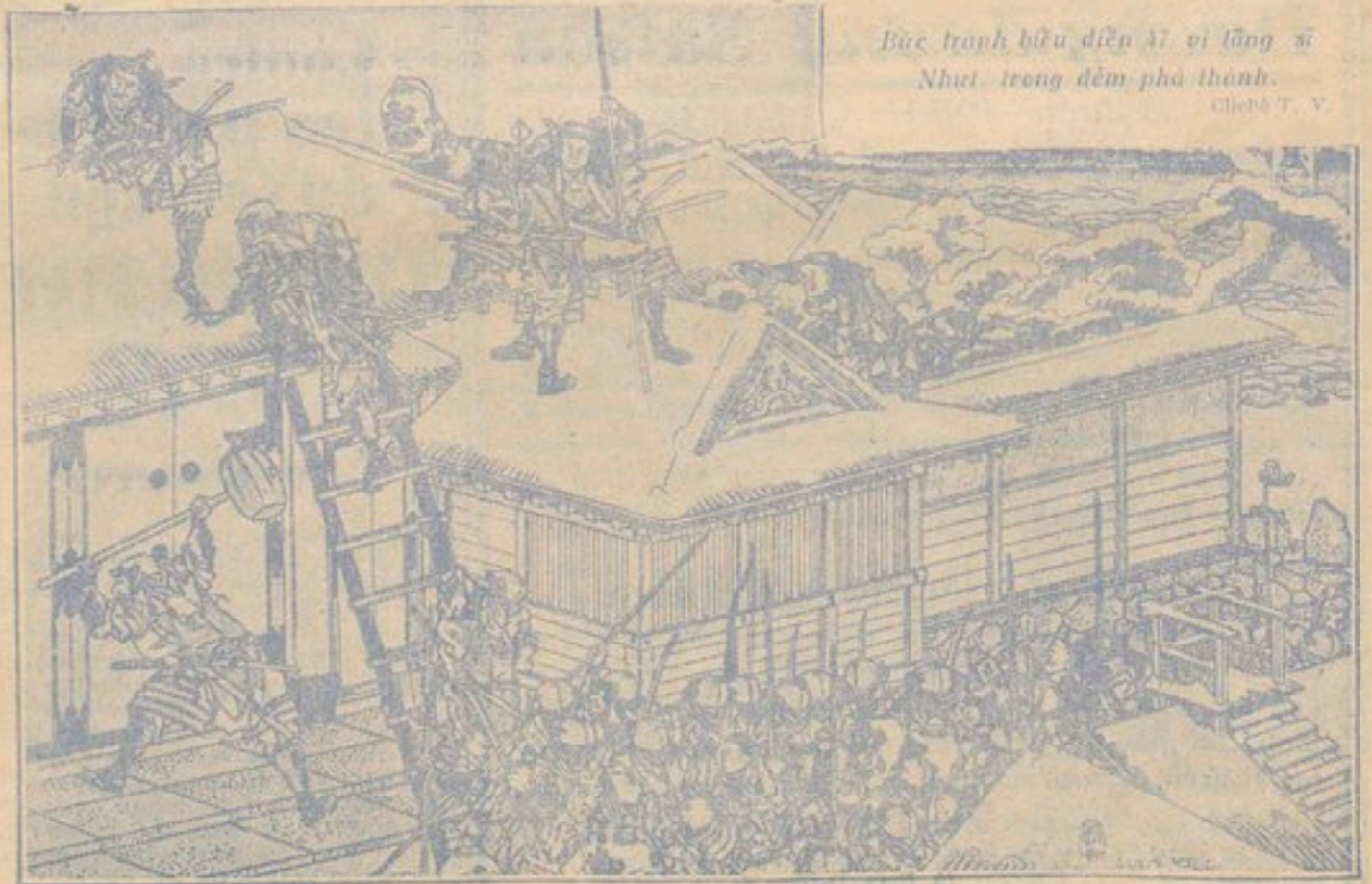
Sau khi đó, bà vương-phụ Asano cắt tóc vào chùa mà tu còn bọn thị vệ của hầu tước thì quyết lòng trả thù cho chủ cho được trọn đạo quân thần. Ông Ohochi đoàn trưởng đạo thị-vệ và người cố vấn thủ nhứt của hầu-tước Asano trong lúc còn sanh tiền mới cùng với 16 người thị-vệ kia cất huyết an thần, định giết cho được Kera mới nghe. Ai đã từng đọc quyển điều luật của đạo võ-sĩ Nhật thì mới rõ rằng một lời thề của họ, họ coi là trọng đến chừng nào! Nhưng trong thời trọng vậy chớ chưa để gì cho họ thực hành ý muốn được. Khi ra tới Đông-Kinh, phần đông 17

vị lang-sĩ thấy dinh thự của Kera canh gác rất nghiêm nhặt, còn Kera thì bước ra một lối đường đã có tiền hô hậu ứng, không mong gì đó động tới và cho được, nên họ bèn tản lạc ra, người lo làm thầy kẻ lo làm thợ mà kiếm ăn, không tỏ ý chi đến sự báo thù báo oán nữa.



Chức T. V.
Một vị võ-sĩ Nhật-Bôn

Ông lãnh-tu Ohochi, thời lãnh nết lẫn lẫn thay đổi hẳn, làm nhiều điều ti uong luân bại lý vì dụ như vợ hiền lại bắt ra để bỏ, ngày chỉ tối nóng rượt say, mem đi ngoài đường ngã xiêu ngã tó, làm cho mất hết nhơn phẩm của một nhà võ-sĩ. Thiên hạ ai ai cũng nhạo báng khinh khi, xum xít nhau mà nói : « Chúng ta tưởng bọn lang-sĩ Enya (hiệu của hầu-tước Asano) là bọn anh hùng quân tử thế nào rồi cũng báo thù cho chủ mà giết Kera, té ra ngày nay mới rõ là chúng hũy tử tham



Đức tranh bích diên vị lang-sĩ Nhật trong đêm phá thành.

Chức T. V.

QUA TÂY



LĂNG-SI NHỰT BỒN

sanh, do ăn chơi hơn là nghĩa vụ. Trong bọn lăng sĩ, có kẻ lớn tuổi thì đánh lòng ăn nhậu quyết đoán rằng thế nào ông lãnh tu Ohochi chẳng sớm thì muộn cũng lo tròn phần sự.



Chức T. V.

Người Nhật hay tập võ

Còn những kẻ còn nhỏ tuổi thì rất hân hân phần chẵn, theo giục thúc ông Ohochi không được, thối lại sanh lòng thù oán, nghĩ cho ông ta là một người khiếp nhược, toan lập mưu giết đi mới hả lòng. Trong bọn nhỏ đó có anh Terasaka Kitchiemon là người có nhiệt huyết hơn hết, lúc xảy ra việc này, năm 1702, anh ta chỉ có 16 tuổi, đến năm 1767 anh chết, hưởng thọ được 81 tuổi.

Trong đám 47 lăng - sĩ chỉ có một mình anh được sống sót, anh có thuật chuyện ấy cho một nhà văn-sĩ Nhật bồn chép lại, có dịch ra nhiều thứ tiếng ngoại-quốc. Trong chuyện có nhiều đoạn rất ly kỳ cảm động. Đây là đoạn đầu khi tin hầu tước Asano chết về thâu tới quê nhà, (Lời của Terasaka thuật):

« Tôi được lệnh báo tin cho đại-tướng Ohochi biết sự tai họa xảy đến cho chúa chúng tôi. Khi tôi mới đến thì thấy đại-tướng Ohochi (sau này là lãnh tu của đảng « lăng-sĩ ») ngồi xếp bằng trong phòng Đại-Nghị đợi võ sĩ các nơi tới mà bàn định sự cất binh đánh hầu

tước Kera như bức thư của hầu tước Asano đã dầy hôm qua. Đã lớn tuổi rồi, Ohochi không thể cử động chân bướng, thế mà lúc này cái sự buồn giận của ông lộ ra tới ngoài mặt. Ấy đó, lúc đất bằng sóng dậy, những tay anh hùng không khi nào rên siết thờ than, mà trái lại, để bình tĩnh mà lo cho tròn phần sự hầu gỡ rối mà thôi. Lăn lăn võ-sĩ tựu đến, trong phòng có 200 người ngồi chăm chỉ nghe Ohochi nói chuyện. Ohochi lược thuật sự xung đột của Asano và Kera, từ khi Asano bị tử hình, đến lúc Mạc - Phủ truyền lệnh thì hành phát mãi của cái lâu đài của Asano và hủy bỏ đất chực hầu En-Ya đi.

Ohochi nói: « Theo luật, từ rày chúng ta không có chủ nữa, chúng ta là những « lăng sĩ » nghĩa là những võ sĩ trên lưng sóng bể, đưa tới dân hay tới đó. Bây giờ chúng ta được tự do muốn làm gì làm, muốn kiếm một chúa khác mà thờ cũng được nữa! » Hết thây đồng rộ nhau lên như một tiếng: « Một nhà võ-sĩ chúng ta là phải chết theo chúa mà thôi! » Ohochi đưa tay lên ngăn sự ồn ào lại mà nói: « Không! Không chết theo! Phận sự chúng ta là phải tâu sất thẳng Kera và cả gia quyền nó mà trả thù cho chúa đã! »

Trong lúc đó, lão võ-sĩ già Horibé hỏi: « Chúa không có để lệnh gì lại cho ta à? » Ohochi cầm cái thư tuyệt mạng mà tôi đem giao cho ngài hồi nãy mà đưa lên. Gần bên chỗ ký tên của Asano có hai chữ, nghĩa: « Nhà người tự hiểu lấy phần sự ». Horibé lại nói nữa: « Đại-tướng Ohochi, ý chúa biểu ông phải đi dắt bọn tôi. Ông nhứt định lẽ nào? »

Ohochi vọt lên nói lớn: « Trả thù! Đó là bốn phần. Chúng ta sẽ thế nguyện với nhau giết cho được Kera và gia quyền nó. Nếu trong một năm mà việc không đặc thành

thời chúng ta sẽ tựu lại mà tự sát cho rõ rệt tâm lòng trung liệt của chúng ta.

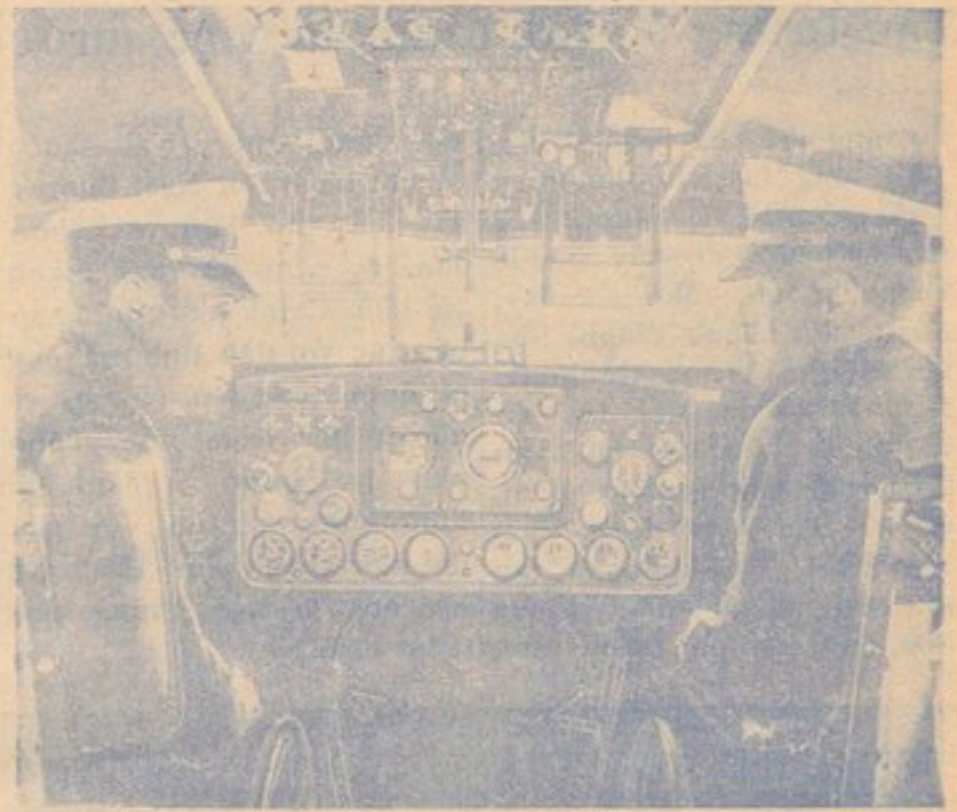
Ngày mai giờ dần, mấy anh em hãy tựu lại đây mà ký tên trong tờ huyết thư, bây giờ chúng ta hãy đem của cải trong nước ra mà phân chia đã ».

« Một tiếng của Ohochi ha linh, quân sĩ khiêng võ số thùng cây đem võ. Ohochi cùng con trai là Yochikené lớn hơn tới một tuổi, xúm lại mở thùng ra thì té ra trong thùng đựng những thoi bạc ròng. Mỗi võ sĩ lãnh được 20 thoi, ký tên và biên số bạc minh lãnh vào một cuốn sổ. Hai trăm đồng ryos, lúc ấy là một số vốn khá to, có thể lấy đó mà sống thanh nhàn nhiều năm được.

« Riêng phần tôi, khi thấy các võ-sĩ bước ra về tôi rất lấy làm lạ: vì sao chủ soái chúng tôi không phát khí giới cho chúng tôi đi dẹp giặc lui phát tiền mà làm chi? Vì sao không ký tên trong tờ tuyên thệ ngay bây giờ lại đợi đến mai? Lạ quá! Lạ quá! Mấy người lớn tuổi trong việc hành sự hay chậm trễ quá.

« Máu nóng tôi làm cho tôi bực tức mà suy nghĩ như thế, chớ nào tôi có đủ trí khôn đâu mà phân biệt được sự hay dở của cái cờ chỉ rất khéo léo khôn quấy của chúa soái tôi! Biển cả thế nào cũng khó dò hơn mấy cái u nước mưa đọng dưới đất, cái việc làm của người khôn với kẻ dại nó khác nhau là thế... »

(Coi tiếp qua trang 23)



Chức T. V.

Quan ba Masick (bên tay trái) ngồi cầm máy chiếc Orientol Chipper

Một cuộc bay đáng chú-ý

Thỉnh thoảng chúng ta nghe nói có cuộc bay này giết giải quán quân, có cuộc bay nọ chiếm giải nhứt vắn vắn. Bao nhiêu ta đã rõ nghề bay đương hồi lần họ chưa biết lời đầu là bờ bến. Mới đây, viên quan ba Masick người Huê-Kỳ ngồi chiếc thủy phi hoàn Orientol Chipper, bay được 3.900 cây số từ San Francisco (Tân-kim-Son) tới Đan-hương-Son trong khoản 18 giờ 31 phút, thành ra sức mau trung bình là 211 cây số một giờ, thế cũng là quá mau rồi.

Luôn dịp, xin nhắc trong một số báo trước, chúng tôi có nói về sự những công ty xe hóa ở Pháp muốn lấy kiểu đầu xe kiểu mới không cần gió mà thế cho những xe-hơi-lửa (autorail) hao tổn quá. Trong cuộc thí nghiệm chạy từ Lyon tới Laroche, số chạy mau trung bình mỗi giờ là 146 cây số, nghĩa là không thua gì ô-tô-ray bao nhiêu. Thành thử, chừng vài năm nữa chúng ta sẽ thấy ở Âu-Mỹ xài toàn là xe lửa kiểu mới đó.

Mạng người thiệt rẻ



Ở bên Tàu, hơn cả các nước trên hoàn cầu, cái nhơn mạng là một vật rất rẻ tiền. Ngay nay cũng như ngày xưa, sự xử

lữ bằng đao tu là một sự rất thường thấy bên Tàu. Hết 9 phần mười người bị xử tử bên Tàu là người vô tội chết oan hay tội không đáng chết, mà cũng chết. Tội nghiệp mấy ông cố đạo Cơ-đốc chỗ nào họ cũng đi đến mà an ủi linh hồn kẻ vô phước!

(Coi hình dưới đây)



Chức T. V.

Tội nhân Tàu sắp chết chém qui nghe một đít chơ dọc kính cầu nguyện

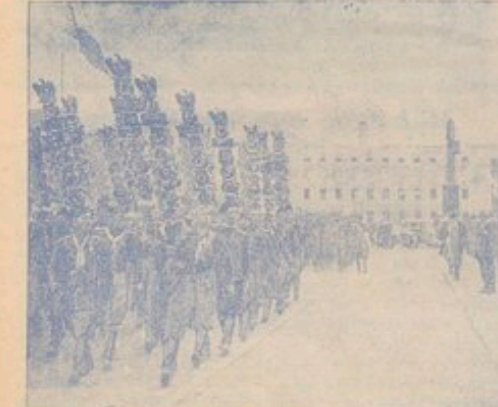


Chức T. V.

Mô 47, vị lăng-sĩ hiện thời ở Động-Kinh

Thủ-tướng Ý rất chăm lo việc nước

Cũng như thủ tướng Đức, ông Mussolini, thủ tướng Ý rất chăm lo việc nước. Ông thường hay đi dự mấy cuộc lễ khánh thành. Mới rồi đây, nhơn cuộc khánh thành nhà học sinh và Thành Guidonia, Ngài đều có dự. Mỗi lần dự những lễ như vậy thì Ngài thường ăn mặc y phục quan trọng, có đầu hiệu đảng Phát Xít. Nhờ Ngài hình vóc cao lớn nên coi rất oai vệ hùng hân. Ngài còn sức mạnh lắm, gặp những công việc gì thuộc về sức khỏe thì Ngài thường hay nhảy vào làm với nhơn dân, coi cũng hân hái mạnh mẽ lắm. Chính nhờ những sự tiếp xúc với dân tình mà ông rất được lòng dân chúng, và nhờ đó mà trong lúc chánh phủ các nước bị đánh đổ thường thường, nay đời mai đời thì chánh phủ Phát Xít của ông lại ngày vững vàng thêm hoải.



Thủ-tướng Mussolini khánh thành Học-sở ở Rome. Học-sinh bên nhân vẫy đoàn chào nghênh tiếp thủ-tướng

Lễ sanh nhật của Hitler

Mới đây, bên Đức, nhơn dân ăn lễ sanh nhật Hitler (được 46 tuổi) một cách rất long trọng. Có cuộc diễu binh trong thế, người đi coi đông như kiến. Tổng-trưởng bộ Tuyên-Truyền Goebbels có đọc diễn-văn ca tụng Đức-tính của Hitler. Đại-khải ông ta nói rằng: « Thủ-tướng Hitler là một người làm việc rất siêng năng, không có một phút nào sấp bụn bở mà Ngài không coi xét kỹ lưỡng. Ngài rất thông thạo về phương-diện võ bị. Không có một cây súng—đầu là đại bác lẫn công— nào mà Ngài không rõ từ trong tới ngoài... »



Ông Gallandou Diouf, thân-sĩ xứ Senegal



ÔNG NGHỊ DA ĐEN

Tỉnh Senegal thuộc địa Pháp, vì lâu năm mà dân bốn thổ phần nhiều hiền



Ông Diagne, người Da đen, Ông Diagne rất được nhiều người thương mến và phục tãi.

biết tiếng Pháp chút ít. Trước kia, thay mặt cho xứ ấy ở Hạ nghị-viện có ông Diagne, người Da đen. Ông Diagne rất được nhiều người thương mến và phục tãi. Vài năm trước kia, ông có làm thư trưởng mấy lần. Rồi năm ngoái ông đầu mà từ trần. Xứ Senegal phải cử thân-sĩ lại. Ông nghị mới, tên Gallandou Diouf cũng là một nhà học thức biệt tài. Nhơn đi nghị vừa rồi các phòng viên đến phỏng vấn ngài, ngài có nói: « Nước Pháp phải tìm cây nơi thuộc địa và dựa vào thuộc địa, nhất là về mặt kinh tế. Tinh ra chánh quốc mỗi năm xuất ra hàng mấy triệu quan mà mua vật liệu của ngoại quốc, những vật liệu ấy, thuộc địa đủ sức cung cấp cho chánh quốc. »



Thủ-tướng Diouf, thân-sĩ xứ Senegal

liều một năm châu

LỄ ĂN MẶNG VUA

T hắng rồi, ở Anh quốc, người ta ăn lễ rất long trọng, nhơn ngày kỷ niệm 25 năm trị quốc của đức Vua George.

Đức Vua George là con của đức Vua Edward VII. Vua này ở ngôi từ năm 1901 cho tới 1910. Ngày 6 tháng 5 năm ấy, Vua thoái hạ. Con là Hoàng-tử George lên thế vị, hiện là George V. Ở ngôi từ ấy nhân này đã được 25 năm. Chúng ta có thể nói dưới quyền thống trị của Vua George V, nước Anh trải qua nhiều chánh hướng lớn lao đáng chú ý.

Trong thế kỷ từ 1815 cho tới 1914, nước Pháp phải thay đổi chế độ cho đến năm lần, còn nước Anh thì chẳng có thay đổi chi cả và từ năm 1837 đến nay, nước ấy chỉ có ba triều vua: Nữ Hoàng Victoria, vua Edward VII và vua George V đương thời. Dù vậy mà lại không có giặc giữ chi cho to tác làm cho hao tổn của nước, trái lại Anh lại được lợi dụng mấy cuộc giặc giữ của ngoại quốc mà buôn bán lợi to.

Những thị trường tiêu thụ hóa vật trong nước chế tạo cũng lần lần bứt hết.

Năm 1930 và năm 1931 là hai năm rất nguy cho nước Anh, tương không thể nào gượng nổi. Thế mà nhờ sự khôn khéo của nhà Vua và các tay chánh trị gia trong nước mà những nỗi khó khăn đều lướt qua được khỏi. Tuy rằng tình thế chưa được phục hưng một cách trọn vẹn chứ thấy một dễ chin thêm lần lần.

Nhơn dịp 25 năm trị vì, nhà vua bày lễ ăn mừng to lớn, ở trong đó ăn cái ý chỉ cho dân tình thấy sự phục hưng của nước nhà vậy. Nhơn dân rất



Vua cùng hoàng hậu Anh đương nghị xem địa-vực

Nhờ vậy mà trong nước rất vui mừng mà ăn cái lễ kỷ niệm họ kinh trọng và thương mến nhà vua lắm. Sự kinh trọng thương mến ấy có nhiều duyên cớ, một phần to là đức công tước Westminster làm chủ đến cả một quân (quartier) ở châu thành Luân-Đôn.

Mới lên ngôi, vua George V trải qua một thời kỳ trong nước được phồn thịnh như vậy mới cho đến lúc Âu-chiến. Khi giặc vừa mắng thì tình hình trong nước thấy khó khăn lắm. Tuy không bị quân nghịch xâm lấn mặc lòng, song

vui mừng mà ăn cái lễ kỷ niệm họ kinh trọng và thương mến nhà vua lắm. Sự kinh trọng thương mến ấy có nhiều duyên cớ, một phần to là đức công tước Westminster làm chủ đến cả một quân (quartier) ở châu thành Luân-Đôn.

Mới lên ngôi, vua George V trải qua một thời kỳ trong nước được phồn thịnh như vậy mới cho đến lúc Âu-chiến. Khi giặc vừa mắng thì tình hình trong nước thấy khó khăn lắm. Tuy không bị quân nghịch xâm lấn mặc lòng, song

GEORGE V NƯỚC ANH

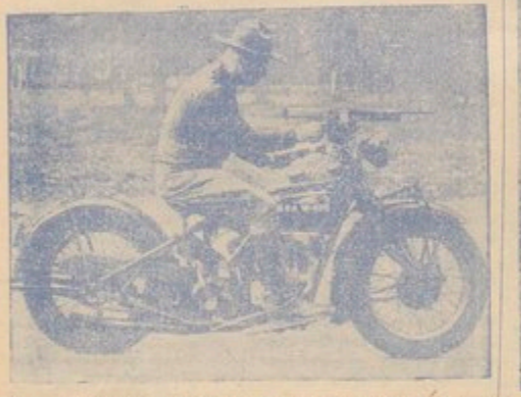
Thủ, đức Vua George V cũng đều đổi đời in hết cả. Mai sau này như đảng Phát-Xít hay đảng Công-sản được đa số ở nghị-trường thì nhiệm vụ đức Vua cũng đổi đổi với Sĩ-Oswald Mosley và ông Maxton đồng nhau một cách, không



Sớm mai vua Anh theo dự của ngựa đi dạo ở vườn Hyde Park

luôn chịu theo Hiến Pháp một cách đúng đắn. Nhứt là vua George V rất được lòng các chánh-trị gia vì bề đẳng nào được đại đa số ở nghị-trường thì Vua viện viên lãnh tụ mà giao quyền lập tòa nội các. Trước kia, với ông Mac Donald lãnh tụ đảng lao-động; ông Lloyd George, lãnh tụ đảng Tự do hành động, ông Stanley Baldwin, lãnh tụ đảng Bảo-

Cảnh sát ở Mỹ



Trên chiếc xe máy đầu này có ở sang lên thỉnh thoảng cho bọn cảnh sát đối thủ với quân giặc người, cướp của ở New-York

Nu'óc Abyssinie

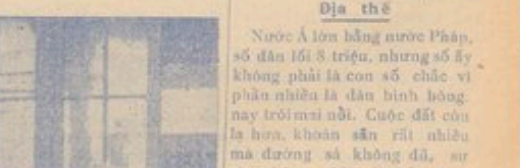
Y mô binh, A cũng mô binh, hai nước Anh, Pháp đương lo giải quyết vấn đề này bằng cách ngoại-giao, nhưng không biết rồi đây có hòa bình được không, hay là phải dùng đến binh lửa?

Nu'óc Á là nước thế nào?
Tuy cũng là dân da đen nhưng người Á chẳng phải như các dân mọi hung tợn ở Châu-Phi. Họ khi trước là một bộ lạc xứ Egypte, có đạo Thiên chúa, vì lưu lạc lần lần ở vào trung ương đất Phi-Châu, chung quanh là người thổ nhơn. Dân Á là giống dân văn-minh nhưng chung cha với người bản xứ đã hơn 1.400 năm nay, cũng bị lấy chất it tinh kết. Song lẽ lãnh tụ đương của họ không mất.

Toàn cả Phi-Châu đều bị chinh phục, chỉ có nước Á thoát khỏi vòng nô lệ thì đã biết.

Vì sao nước Á được độc lập?
Dân Á là một giống dân thiệt can đảm, không sợ chết.

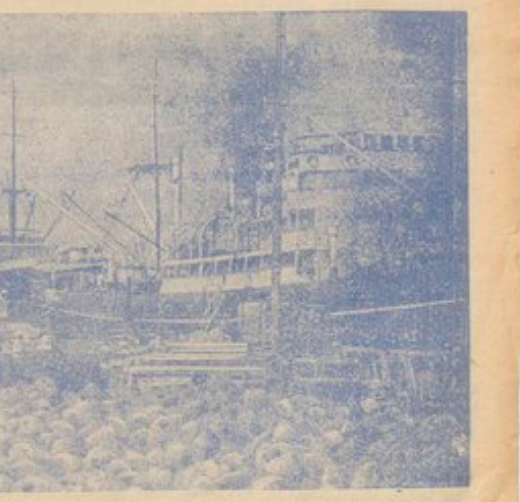
Địa thế
Nước Á lớn bằng nước Pháp, số dân 16.8 triệu, nhưng số ấy không phải là con số chắc vì phần nhiều là dân binh bồng nay trời mưa nổi. Cuộc đất còn là hơn, khoáng sản rất nhiều mà đường sá không đã, sự giao thông thiệt là bất tiện. Chung quanh toàn là núi cao chớ hay sa mạc mênh mông, khó bề vận tải. Nước Á có nhiều mỏ vàng, mỏ bạch kim (platine), đất trồng bông vải rất hạp. Các cường quốc như Anh, Pháp, Ý có thuộc địa ở gần có ý đơm ngo thì cũng chẳng nói chi. Nhứt cũng dễ y đến, kiểm đất trồng bông vải đáng tranh thương công Anh.



Ông Venizelos (x) từ Pháp đi ăn trưa qua ngày tháng

Pháp vì trong lúc Âu-chiến, coi sự chính chiến như một món thể thao, cũng nhờ có cái tinh đó mà được độc lập. Nhưng chẳng phải bao nhiêu

Nếu có một cường quốc nào xen vào được thì nước Á sẽ phát đạt lắm. Mà từ đó tới giờ chỉ có Pháp làm được con đường xe lửa từ Addis Abbeba qua Djibouti mà thôi.



Tàu Ý chở chiến cụ đến hải ông Massawa (Abyssinie). Đây là lúc họ đem 427 thập lên

Mười nắng chan chan, gió im phăng phất, cái xe hơi « Unic » chỉ dẫu về Mỹ mà chạy, trót giờ mất mình, buổi bay lập trời lập đất.

Xe chạy gần tới trường Thanh-hự, có một thầy mặc đồ tây thật cà-ra-quách lựa đứng cầm dĩa đưa lên, ra dĩa cho xe ngừng. Nhưng bị xe chạy mau quá, nên ngừng mà phải chạy trở lại một dĩa. Thầy ấy bước lên xe ngồi yên rồi kể xe chạy. Tới đó Ba-Lai xe ngừng; thầy ấy ôm người đàn bà, cô đưa con trai 8, 9 tuổi mà hỏi một cách rất cô-lê phép rằng: « Xin lỗi thêm! Phải thêm là vợ của thầy giáo hai, hỏi trước đây trường tỉnh này không? »

Kim-Vân nói thầy ấy, nói: « Phải! Mà thầy là ai tôi không biết? »

— Cái quẻ lưng tôi rồi hay sao? Tôi là tư Thân đây chi, nhớ lại chưa? Mấy năm trước mỗi lần đi xuống tôi đều có ghé lại nhà chị, chị quên rồi hay sao?

— Cơ khổ thì thôi! Thầy tư tôi tưởng ai chi?

— Chị khéo làm thái làm thâm thì thôi! Chị đi đâu đây?

— Tôi đi lên Châu-đốc!

— Lên trên chi vậy?

— Lên ở nhà tôi!

— Ảnh bây giờ đổi về Cấn-

thor, có ở Châu-đốc nữa dẫu! Ảnh không cò cho chị hay sao?

— Cô dẫu! Giận hồi đó tôi bây giờ ở nhà tôi cò ngờ ngán gì đến mẹ con tôi dẫu!

— Tánh tính anh hai sao kỳ quá! Bây giờ chị tính đi kiếm ảnh sao? Chị có đi Cấn-thor thì lại nhà ông Đốc Quang ở phố của ông Huyện Cơ, hỏi thăm đường đi nước bước ông chỉ giùm cho, chờ tôi nói miệng với chị dấy, chị biết dẫu mà rồi! « Nói tới đó xe xuống đó qua sông, khi qua khỏi ngôi lại xe, Kim-Vân nói thầy tư Thân mà hỏi: »

— Thầy tư! Bây giờ đi lên Saigon rồi đi cách nào cho tiện, và tốn chừng bao nhiêu mới tôi chỗ nhà tôi đây?

— Đây lên Saigon rồi lại bến xe chợ mới, đi xe đến Cấn-thor, lối chừng 2\$50, 2\$00. Đến Cấn-thor đi xe hơi vô vòm trường tiền 0\$50 Vòm trường tiền muốn ghé đưa vô Giai Xuân lối chừng 2 đồng. Mà tôi hiểu chị vô đó hỏi thăm ông đốc-Annam cho dễ hơn mà. Ông đốc ông vui về lắm, không hỏi chờ hỏi ông chi kền!

— Thầy tư, thầy chắc ở nhà tôi bây giờ ở Cấn-thor không?

— Sao không chắc! Tôi thấy trong cuốn Thời sự cầm nan, lại mới rồi dấy ảnh cò gửi thơ về thăm tôi nói rằng



(Tiếp theo)

bây giờ ảnh dạy tại Giai Xuân.

— Còn thầy Tư đi đâu đây? Tôi đi qua Mỹ mua đồ chơi! Phải chăng nhờ này con ảnh hôn chị?

— Phải!

Thầy tư Thân rờ cảm thảng Sĩ rồi móc túi cho nó một góc tư. Thảng Sĩ nói mẹ nó, Kim-Vân hiểu ý nói: « Thầy tư cho con ăn bánh, con lấy đi và cảm ơn thầy! »

Thảng Sĩ thò tay lấy góc tư rồi chấp tay xá thầy tư Thân và nói: Cảm ơn thầy! Thầy tư Thân thấy thảng Sĩ dễ thương, nên khi nó nói dứt lời thầy chum chim cười nói:

«Giỏi!» Thảng em năm nay được mấy tuổi vậy chị?

— Theo tuổi annam thì mười rồi, còn tây thì mới 8 tuổi mấy.

Tôi Mỹ thầy tư Thân tư Kim-Vân mà xuống xe. Kim-Vân cũng tỏ lời cảm ơn thầy, và chúc thầy mạnh giỏi.

Xe ra đồng trống chạy thảng thết chẳng bao lâu đã đến chợ mới Saigon. Kim-Vân xách hoa ly xuống xe, để nơi thêm đường rồi quay lại hồng thảng Sĩ xuống xe, đoạn tay xách hoa-ly, tay dẫn thảng Sĩ đi kiếm xe Cấn-thor.

Đường lộ hai bên chợ, xe chạy liền vô. Kim-Vân sợ nên dẫn thảng Sĩ đi trên lề đường hỏi thăm thì mới hay xe loại Cấn-thor đã chạy rồi hồi sớm. Nàng không biết lối nay phải ngủ ở đâu đó một đêm dặng sáng ngày cò đi, nên dẫn thảng Sĩ đi thơ thẩn, mà trí suy nghĩ lung lay. Muốn ở khách-sạn đó một đêm, nhưng sợ kỳ nên tính để kiếm người quen biết dặng xin tá túc một đêm cho dễ. Vì nàng nhớ hồi lúc trước có nhiều người quen với nàng có chồng về trên này. Đi đến xế, thảng Sĩ nói: «Má đi đâu hoài vậy má? Con đói bụng quá má à!»

Kim-Vân nghe thảng Sĩ nói mà ứa nước mắt, liền dẫn nó đi lại chợ. Trước khi đàm ngang qua chợ, nàng đứng ngắm coi không có xe mới

dám bằng ngang, nhưng mới đi qua nửa chừng, có 2, 3 cái xe hơi phía trên phía dưới chạy tới làm cho nàng hoảng kẻo thảng Sĩ chạy rớt vô chợ. Vô gần tới thêm, xe chạy qua một cái vù.....

(Còn tiếp)

Advertisement for 'Về nhà Hòa Bình' and 'Roi hình' with prices and contact information for Nguyen Van Khuong.

Advertisement for 'DOCTEUR LÊ-VAN-HUÊ' located at 138, Rue Lagrandiere, SAIGON, with details on medical services.

Liều trai chi đi

QUÁN-CHI dịch

SỐ 34

Ông bà họ Khẩu nghe tin lấy làm lạ lùng, tức thời đi xe tới, ngo qua là Tam-nương; ông bà khóc lóc thất thình. Nàng phải khuyên mãi, cha mẹ mới nín.

Khẩu - bà thấy nhà Chúc nghèo quá, trong ý rất lo ngại thương xót con gái mình. Nàng nói với mẹ:

— Người dả thành ma rồi, còn kể gì giàu nghèo mà phải lo. Vả lại mẹ con Chúc-lang có lòng ân cần thương yêu con lắm, nên con đành an phận ở đây rồi.

Nhơn dịp, Khẩu bà hỏi thăm cho biết bà lão bán nước trà với nàng hồi đó là ai; nàng đáp:

— Mẹ đó họ Nghé, tự hồ tuổi già không cảm dỗ những khách qua đường được nữa, nên mẹ cần con giúp sức cho mẹ. Nay mẹ đã thất sanh vào nhà bán tương ở trong thành rồi!

Đoạn nàng day ngo Chúc mà nói:

— Giờ chàng đã trở nên con rể của ba má, có lẽ nào con rể không lấy nhạc gia, thiếp nghĩ sao đành cho được!

Chàng liền quý lạy ông nhạc bà nhạc.

Nàng chạy xuống bếp, đỡ tay mẹ chồng để nấu cơm thổi dĩa Khẩu ông Khẩu-bà.

Khẩu-bà thấy con gái cực khổ như vậy, lấy làm đau lòng không nỡ. Sau khi trở về nhà rồi, bà phải hai con ở sang nhà Chúc để hầu hạ làm

việc. Lại đem qua 100 cân vàng, mấy chục tấm vải lụa. Còn rượu thịt thì thỉnh thoảng cho người bưng lại cho chác hoai nhờ vậy mà bà Chúc-mẫu được an nhàn phong-lưu.

Họ Khẩu cũng đôi khi kêu con gái về nhà thăm viếng. Nhưng nàng về nhà cha mẹ mình ở được vài bữa thì nỏn về nhà chồng; nàng nói rằng:

— Bên nhà chồng con vắng vẻ, để con về sớm mới được. Bà má cho người đưa con đi.

Nếu nhà nàng muốn cầm giữ, thì nàng phôi phôi tự đi về nhà chồng một mình!

Khẩu ông hồ tiền ra cất nhà cửa đàng hoàng cho vợ chồng Chúc ở; ông lo lắng cho con rể từ tế lắm, nhưng trước sau Chúc không chịu qua nhà cha mẹ vợ bao giờ.

Bữa nọ trong xóm có người trúng độc thủy-mãng, đã chết rồi lại còn sống dấy ai cũng lấy làm lạ.

Chức nói:

— Chính tôi cứu và sống lại chứ ai! Va bị hôn thảng Lý-Cửu hai chết, nhưng tôi đuổi con quý đó chạy mất mà cứu va khỏi.

Bà mẹ hỏi:

— Còn như con, sao con không bắt cái hôn khác để thay thế cho con siêu thoát?

Chức đáp:

Con ghét cay ghét đắng quán khôn đó, con đương muốn trừ tuyệt cái thói kiếm hôn thay thế đó đi, chờ khi nào con thêm làm cách hại người gở mình như chúng nó. Và lại bây giờ con được ở gần gũi thờ phụng má, con lấy làm vui về lắm, chẳng thiết đến sự chuyển kiếp thác-sanh gì hết.

Từ đó trở đi, mỗi khi có ai trúng độc thủy-mãng, thì họ hay cũng vài Chúc-sanh cứu cho, đều được khỏi nạn.

Trải 10 năm dư, Ma ở với người như thế, bà mẹ Chúc qua đời, vợ chồng Chúc thương khóc và để tang làm lễ như người thường, nhưng chỉ không ra tiếp khách; có bà con hàng xóm tới điều tang thì Chúc sai thảng con bán đồ tang ra liếp dãi và cảm tạ mà thôi.

Chòn mẹ xong rồi, lại ở ngoài 2 năm nữa, Chúc cưới vợ cho con. Chị này là cháu quan thị lang họ Nhiệm. Số là mười mấy năm trước, nàng hầu của Nhiệm thị-lang sanh một đứa con gái nhưng chỉ được vài tháng thì chết. (Đứa con gái này chính là Khẩu Tam-nương hồi đó đã thất-sanh ở nhà Nhiệm thị-lang, song bị Chúc-sanh tức giận mà theo bắt lại và lấy làm vợ đó). Tới sau nhà họ Nhiệm hay biết chuyện lạ về vợ chồng Chúc-sanh, thì Nhiệm thị-lang

liền tới nhà Chúc ra mắt làm quen, ông đối với Chúc cũng coi như tình nghĩa cha vợ chàng rể. Đến nay, lại gã đưa cháu gái cho con trai của Chúc. Hai nhà này bấy lâu cũng đi lại với nhau thân thiết như với họ Khẩu kia vậy.

Một ngày kia, Chúc kêu con lại nói rằng:

— Đừc Thượng-đế xét nghĩ cha dấy có công với người đời nên ngài sắc-phong cha làm Long-quán 4 sông Giang, Hoài, Hà, Tê. Ngày nay cha phải vắng linh đi phó nhậm dấy con.

Bằng chốc thấy giữa sân có 4 con ngựa kéo cái xe vàng; con ngựa nào chưa cựa cũng có vẩy có móng như rồng.

Vợ chồng Chúc bận đồ rực rỡ bước ra cùng leo lên xe; đưa con cùng vợ đều khóc lạy tiễn biệt. Trong nháy mắt, người ngựa xe cộ biến mất, không thấy dẫu nữa.

Cũng trong một ngày đó, nhà họ Khẩu thấy có con gái về hái biệt cha mẹ để đi theo chồng làm quan. Nàng cũng nói với cha mẹ như lời Chúc đã nói với con. Khẩu-bà khóc lóc cầm giữ, nàng nói hồi hã: — Thôi chào bà mẹ để cho con đi, kéo Chúc-lang đi trước.

Nàng bước ra cửa liền biến mất.

Con của Chúc tên Ngạc, tự Ly-trần, xin Khẩu ông cho phép lấy hài cốt của mẹ là tam-nương về táng chung với mộ cha một chỗ. (Còn tiếp).

Một việc không ngờ

Tôi mắc bệnh ho đã hơn 1 năm trời, nầy thì ho ít, đêm thì ho nhiều, rất khó sờ, sanh ra kèm ăn kèm nỏn, thân thể ốm còm, tôi đã dùng rất nhiều thuốc Tây, thuốc Tàu và thuốc Nam, ai mách thuốc chi là đi kiếm cho bằng được, mà chẳng thấy công hiệu gì cả. May gặp người bạn miềm nên mua thuốc THANH PHÉ CHỈ KHAI số 88, mỗi ve giá 0\$30 của nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯƠNG Hanoi chế ra, có bán tại tiệm Thanh-Thanh, số nhà 120 đường Bô-de là Somme Saigon là thứ thuốc hay có tiếng, tôi liền mua một ve về uống thử, thấy dễ chịu tôi lại mua thêm hai ve nữa uống thấy bệnh chuyển-nhiều, tôi mừng quá lại mua thêm hai ve nữa, uống thì bệnh khỏi hẳn, tôi không ngờ cái bệnh đã hơn năm trời, xài tốn bạc trăm mà vô ích, nay chỉ tốn có hơn 1 đồng bạc mà khỏi, thật là thuốc rất hay. Vậy tôi có mấy lời cảm ơn nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯƠNG đã có công nghiên-cứu chế được thuốc hay, sau xin mách chị em ai có bệnh ho thì nên mua thuốc ấy mà dùng.

Mme TAUBILOT Saigon (Thuốc này có bán tại tiệm Ng-bà-Nàng Baetiêu, Lê-nam-Hưng Phanhiệt, Mông-Lương Nhatrang, Hoàng-tơ-Quý Quinhon và tại các nhà đại-lý Nam-Thiên-Đương khắp các tỉnh ở Đông-dương).



TRUNG - KINH



CHUYỆN VUI Ở THẦN KINH CÁI LÔ Ở ĐẬP-ĐÁ

của THỨC-ĐẠI.

Ông Thi-lang Nguyễn-tho-
Hoàng ở Huế không
phải một người nghèo, nhưng
ông cũng gần như tịch dân
ngọc. Ông thường tự-phu rằng
lạc-thủ gia-dinh ông không ai
thể có được, và lạc-thủ kia mà
có đều nhờ công dao-tạo của
ông.

Thật ra ông không đời nào
được sung-sướng. Đã bốn
mươi rồi, ông lấy phải một
người vợ đẹp chỉ hai mươi
tuổi. Trời đất! vợ chồng khác
nhau đến những hai mươi
năm, thật qui hóa. Vợ ông
ngày - thơ, thấy trai lơ thì
cười nói vui-vẻ, không chút
e-lệ. Có lúc ông phát câu, rầy
bà. Bà Thị cũng trợn mắt đáp
lại một câu, làm ông nghẹn
họng:

— « Nếu có lòng thương vợ,
khi nào nghỉ vợ bây ? »

Nghệ nói càng to, ông phải
để ý đến bà luôn. Mỗi một
con mắt, ông cho chưa đủ,
ông phải mở cả hai con mắt
để giữ-gìn người ngọc. Tuy
vậy ông chẳng thấy gì hết.

Một hôm ông bắt được quả
tang. Lúc lúc ông đi vắng,
các công tử chung quanh tụ
họp tại nhà ông để tán tụng
sắc đẹp bà Thị. Phen này ông
quyết lập trận gái bày ba, nên
ta thấy ông sung sướng vô cùng.
Ông cười ông nói tung hứng.
Ông cứ tự phụ lạc thủ gia-dinh
hoàn toàn. Thật khó hiểu, ta
đoán thử xem. A, phải rồi!
cái hạnh phúc của nhà ông
không phải cùng chung với
bà Thị bây giờ, mà chính
với một bà Thị ông đang tìm
tối lửa loc.

Ông thật có phúc, người ông
đang kiếm lại tự đem mình
hiển cho ông. Có này tên
Minh-Trúc người heo tốt đây
đá, làm khán hộ ở nhà thương
lớn. Theo ông, có Minh-Trúc
đẹp hơn bà Thị nhiều. Mặc
nhờ như mặt hương, mũi tròn
và to, dễ thấy rõ hai lỗ đen
như hai hòng rần, miệng rộng
môi mỏng và cuốn « vô đầu »,
tươi giống hệt miệng ông
nhỏ. Cứ năm nay đã 35
tuổi, thật cần đời vừa lứa
với ông. Có đang còn « con
gái đất » và người hay suy nghĩ
sâu xa; hai đức tính ấy hào
chàng đủ làm cho trong lại
ông sung sướng rục rở sao ?

Nhưng muốn cưới có Minh-
Trúc, phải ly - dị bà Thị. Mà
làm sao ly - dị được? Ông người
biền-lần, tiền chắt đóng, không
muốn chia hai của cho bà vợ
ông sắp ly - dị. Thêm có Minh-
Trúc lo nhỏ với ông rằng: « Tôi
không bao giờ chịu lấy một

người đàn ông bị vợ bỏ! Tôi
ngốc đầu mà lấy chồng thừa!»
Ông Thị nghe nói, không lo,
còn mừng thầm. Ông không
tội-lỗi gì đáng để bà Thị bỏ
được, và chính ông sắp đứng
lên xin ly - dị bà nữa. Thế ông
rất mạnh, ông quyết hy-sinh
thời-giờ tìm ra manh-mối bà
vợ ngoại tình mà tống bà ra
cửa. Ông kiếm mãi không ra,
bộ hơi thất vọng. Nhưng tánh
không giữ được kín sự bí-mật
của mình cứu ông. Ông đem tổ
lâm-sự với các bạn đồng liêu
Ông được các bạn hiến cho
câu kể hay. Các bạn về ông
tìm một người trẻ tuổi, đẹp,
đem vào trong nhà, ở phòng
ông, bắt cởi hết áo quần, chun
dưới giường bà vợ trong lúc
không có mặt bà ở đây. Xong,
cứ việc đem cô đến bắt.

Điều kể, điều kể!!! Ông dạo
kháp thành-phố Huế mới
kiếm được tên Lô, người ốm
yếu, tóc hơi dài, da hơi đen.
Ông nói công việc cho nó rõ.
Nó xin vàng lỏi, và cam đoan:
« Dầu xông pha tên đàn, con
cũng liêu mà giúp quan lớn. »
— Vậy mày phải làm theo
tao nói!

— Dạ.
Hai người giã nhau vào
nhà bà Ba Diêu nuôi gái,
đóng thử võ hải-kịch. Tối đến,
ông đem tên Lô về nhà, chỉ
cho nó các chốn này chốn nọ.

Chín giờ rưỡi, bà Thị đi đâu
về, mặt đầy phấn, tóc làng
mướt, tay xách hộp đầm, dong
danh bước vào nhà, đi thẳng
vào phòng rửa mặt, không
thèm hỏi qua ông một tiếng.
Lia lia, ông vào phòng riêng,
mở tủ áo, lôi lên Lô ra, cởi
áo quần, vật nó nằm trên
giường bà Thị. Rồi ông chạy
đến sờ Cằm.

Mười lăm phút sau, ông Cò
với một tên cảnh-sát và ông Thị
đã đứng sấp hàng trong phòng
ngủ bà Thị. Bà vẫn còn giật
mấy khăn tay bên phòng tắm.
Lúc bà qua, bà giữ mình hỏi:

— Vậy chớ ông Thị đem
cảnh sát đến đây làm gì vậy ?

— Thưa, để bắt bà lấy trai
mà xin ly - dị.

— Tôi lấy trai bao giờ ?
Vậy chớ thằng trai ấy ở đâu,
ông chỉ xem thử!

Ông Thị đến giường lật mền
thì thấy một người đàn ông
trần-trường, nằm thẳng như
nhộng. Bà Thị kinh hãi, la lên
một tiếng, bưng mặt khóc. Bà
nói bà không bao giờ có đến
xấu xa như vậy. Ông ngờ
ngạc nhìn tên Lô, rồi nhìn
ông cô. Ông Cò cũng ngờ ngạc

Cuộc vận - minh của loài
người có liên-bộ là nhờ
một phần ở báo giới trong mỗi
nước.

Cũng vì thế, ở nước mình,
trong khi ở Hà-nội và ở Saigon
người ta đang cho ra những
báo và tạp-chí không biết bao
nhiều mà kể, thì, trái lại, ở
Huế vẫn leo-teo vài ba tờ báo
lẻ ngắt... như chùa bà Đanh !
Cho đến, trong lúc chị em
hai kỳ hồ-lào những là nên
tập thể-thảo, nên cải-trang y-
phục, nên tập khiêu - vũ, nên
mạnh bạo mà theo mọi như
những cô đầm Âu-Mỹ, thì, gái



nhìn ông Thị nhìn bà Thị, và
nói:

— Tôi rất ngạc nhiên, vì tôi
biết tên này. Nó ở chung
quanh Đập đá, thường tìm gái
cho khách làng chơi. Linh tôi
nhiều lần tìm cỡ nó. Nó tên
Lô. Không lý nó dám tư tình
với một bà Thị-lang! Chuyện
này nói ra, chắc ai cũng lấy
làm lạ.

— Bầm quan lớn, ngài dạy
chí phải. Tôi không phải tình
nhân của bà mà chính là tình
nhân của ông.

Ông Thị tài mắt:

— Mày nói sao ?

— Bầm quan lớn, con xin
thưa lại quan lớn hay. Số con
đang nằm tại phòng quan Thị,
nhưng lúc nghe cảnh-sát đến,
con không ngã trốn, phải phóc
lên giường này để thoát.

Ông Thị phát câu:

— Đờ ngốc, đờ khôn nan!
Mày nói láo vậy, ai thêm
nghe mầy!

Ngày hôm sau, bà Thị-lang
Nguyễn-Tho-Hoàng bắt ông
viết giấy ra tòa ly - dị. Và từ
đó, thiên hạ cho ông là người
không tốt mà tránh xa. Đến
có Minh-Trúc cũng lo luôn.

THỨC-ĐẠI.

Huế vẫn diêm - nhiên, lạnh-
lùng như không biết gì đến cả!

Chẳng biết có phải vì những
cung - điện của nhà vua uy-
nghiêm, trang - lệ, lạnh - lùng
chìm đắm vào những đêm
buồn tẻ; hoặc những lằng-làm
của các vị đế-vương vẫn lơ-
lửng với tang - thương hay
dạng dầy cũng mưa nắng,
hay hôn núi Huế đã làm cho
tiếng reo diu-diu không dứt
trên những gốc già uốn thân
lên cao vút, diêm vào gần bên
khe nước róc-rách chảy ra
rũ những ngày; hoặc nữa
dòng sông Hương không chảy,
im lặng, phẳng lì, nhưng bí-
mật, oôn mình cứ thế như
một con rắn bạc dưới hai dãy
cây um-tùm mờ nhạt, trong
những buổi trời chiều...

Chẳng biết những cái ấy có
làm cho những cô gái Huế có
cái dáng điệu rụt rè, uyên-
chuyền, khuôn mặt lạnh-lùng,
tâm thần mãnh giê; với những
sợi tóc ngày lì ở vô-tình buông
xã xuống trán và thái-đương,
làm cho bàn tay búp măng xinh
xàng từng lúc lại phải đưa lên
gạt tóc khi luồng gió nhẹ
thoảng qua! đôi mắt lạnh lẽo
và mơ màng, chiếc sống mũi
rọc vira trên vành môi mỏng
đỏ! nói tóm lại là một cái đẹp
hoàn-toàn, nhưng là cái « đẹp
chết » đã bao phen làm cho
những người Bắc và người
Nam một khi đã đến đây, thấy
đều phải ngáy-ngắt như lọt
vào cảnh-vật của thần tiên...

Thường ngày, nếu ta thuộc
về hạng người mà tôi
vừa nói trên, nghĩa là một
hạng người ở những tỉnh khác
không quen không thuộc đất
Thần-Kinh mà vừa đến đây
lần đầu tiên thì tất hẳn cũng
cũng lấy làm lạ lùng về vẻ
đẹp của con gái Huế...

Hãy nói ngay đến hạng
bình dân con nhà hạ-dẳng. Đầu
là dáng ăn mặc một cách xoàn-
xĩnh bản tiện đến đâu, cũng
có một vẻ mặt ngày thơ, dễ
ngắm; lược phần mỏng hồng
tươi ngoài vành mặt của các
cô này... là tiệt trời nắng gắt,
nó đã đáp vào, làm cho
các cô lại thêm phần đáng
yêu, một vẻ mặt đẹp như then
thùng e-lệ vậy!

Năm kia, tôi có ông bạn
người Bắc, vào thăm, đến Huế
lần đầu. Trước khi đi ngắm
phong-cảnh những lằng-làm
của các vị đế-vương, ông bạn
muốn làm một cuộc chơi
phiếm, đi bộ để quan sát
cách sinh-hoạt của người ở
đây. Nhưng, sau khi đã được
nhìn thấy... những bộ mặt hay
hay của chị em thuộc về phái
bình dân mà tôi vừa nói ấy,

thì bạn tôi phải một phen kinh-
ngạt, và không muốn đi chơi
đâu nữa. Bên khăn khăn bảo
tôi rằng muốn đứng lại một
nơi ở góc cầu Tràng-Tiền mà
xem mặt. Rồi sung sướng như
một người con trai nghèo khổ
được mặt xanh đề ý, ông bạn
làm tất khen lấy khen để:

— Chà! Gái Thần-Kinh đẹp
quá, anh à!

Tôi phát bật cười vì lời nói
ngo-ngàn của bạn tôi. Vì, thưa
các ngài, đây là bạn tôi mới
được nhìn thấy bọn gái bình
dân mà thôi, chứ nếu một khi
đã được trông thấy những cô
nhà qui phái có cái sắc mê-
người như « nàng tiên xanh »
thì, ời thôi, chớ biết ông có
chết được về ngày-ngối không
vậy?

Những cô gái bình-dân này
từ tuổi biết yêu, thì chỉ
mong kiếm một tấm chồng
làm sao cho đủ gây dựng thành
một gia-dinh cho hai vợ chồng
đủ nuôi miệng.

Đêm ngày họ chỉ nghĩ đến
câu linh, bác quyền, anh thợ
hớt tóc, hay chú cai nê là
mân-nguyện rồi.

Với cái vẻ đẹp thiên - nhiên
của các cô, các cô chỉ muốn,
sau này làm một người vợ
hiền, dẫu thảo ở một nhà nào
đủ ăn là được; rồi mặc cho
thời - gian dần dần kẻ vào
những nét nhân nhừ trên má,
để cho mai - một cái vẻ đẹp
thiên - nhiên mà trời đã phú
riêng cho các cô ở mệnh đất
nên thơ này, không chút ân-hận,
miễn sao được sống một cuộc
đời đều đều buồn tẻ của những
ngày bằng phẳng lạnh-lùng...

Mà không bao giờ họ dám
nghĩ đến sau này sẽ thành một
cô Nhiêu, bác Lý, hay bà Xà
có máu mặt trong làng...

Đây, đời những người con
gái bình - dân ở Huế mà biết
bao người Nam, Bắc, đã tầm-
lắc cho là đẹp, thì nó sẽ thành
ra sau này, thế đấy...

Hạng bình-dân thì vậy, hạng
qui phái thơ - sao? Một bài
sau chúng tôi xin bàn đến.

TRẦN-HUYỀN-ĐỊCH

AI MUỐN LÀM GIÀU ?

Nên mua giấy số Đông Pháp
600.000 vé 1 đồng
300.000\$ cho các số trúng

| | | |
|-------|----------|--------------|
| 1 | số trúng | 100 000 đồng |
| 1 | " | 50 000 |
| 1 | " | 20 000 |
| 5 | " | 10 000 |
| 20 | " | 1.000 |
| 40 | " | 500 |
| 100 | " | 100 |
| 1.200 | " | 25 |

NGÀY XỔ SỐ: 21-JUILLET 1935

Hàng BOY-LANDRY

17, Place du Théâtre -:- SAIGON

Phân cuộc ở Đông-Dương.

HANOI : 15, Boulevard Rollandes

HAIPHONG : 72, Boulevard Paul-Bert

PNOMPENH : 13, Quai Lagrandière

DALAT - THAKHET

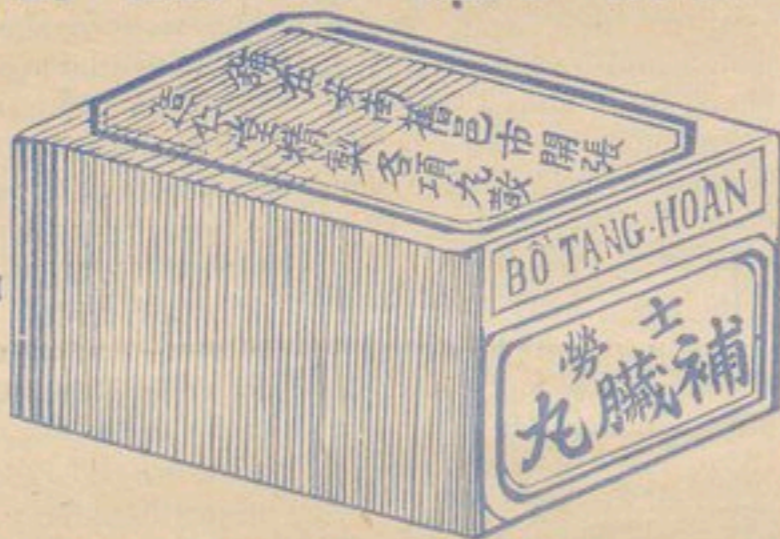
BÁN ĐỒ THỰC-PHẨM VÀ CÁC THỨ RƯỢU CHẤT

Đồ tốt - Giá rẻ - Gởi đi các nơi
Cò mở cửa bán buổi sớm mai ngày chúa-nhật

Chất
sâm
nhung
giao
thực
Y
sanh
Trương
minh
Y
giám
chế

Gần đến kỳ 14 Juillet
quí thầy quí học-sanh cần có thuốc bổ

Bổ lao đệ nhất :
丸臟補勞士
SỈ LAO BỔ TẠNG HOÀN



SỈ LAO BỔ-TẠNG HOÀN

Là: Thuốc bổ lao qui ông, qui thầy, cũng qui vị giáo-sư, qui học-sanh gây ốm. Bổ tinh-thần, dưỡng trí não, bổ phổi yếu, trừ lạc huyết bởi thận hư, Mộng-tĩnh cũng Di-tĩnh, đau lưng mỏi mệt vân vân. Hoặc già-cũ lớn tuổi hay mệt, nam phụ lão ấu lao đều dùng hay cả.
Mỗi hộp 12 hoàn giá 1\$00. 6 hộp giá 5\$00. Mandat gởi trước khỏi chịu cước phí. Có bản lãnh hóa giao ngân.

Tại nhà thuốc "TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG"

Phở tại Hố-cơn mới mấy năm danh tiếng
Hiện nay ở tại số nhà 298, Rue Marché Góváp (Giá-dinh)

Thơ hoặc mandat đề : M. TRƯƠNG-MINH-Y
Directeur TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG - Gò-vấp (Giá-dinh)

* Nhà đại-lý Nhơn-Hoàng N° 5-7-9, Amiral Courbet Saigon, hiệu Huyoh-Tri N° 15, rue Ohier Phnom-Penh, M. Đồng góc chợ Saigon.
Mme NGUYỄN-VĂN-DIỀU tại chợ (Giá-dinh)

Nhuận Đức Đường

Muốn hết thuốc thang thiết tới xin mời đến hết thuốc của tiệm Nhuận-Đức-Đường ở tại Clolen cũ đường Jardin số 87 ngan nhà giấy thép mới cất. Tiệm này có bảo chế đủ các thứ thuốc Bắc giá rẻ thuốc mới tốt nhất hạng. Hết thuốc thang tốt thì người đau uống mau mạnh không giải đi nhiều thang.

Bên đường cũng có chế đủ các thứ Cao Đơn Hườn Tân chuyên trị bá chứng hay như thần, nhưet là cứu cấp đơn nhân con cá trị về chứng đau bụng, ỉa đàm ỉn không tiền oi và mửa uống vào thấy hết liền. Nói tóm lại: Hết thuốc thang của bên đường thì được tốt hơn hết; còn cao đơn hườn tân cũng thiết hay và bên đường cũng có bán Sâm Nhung Huế Vốn thiết tốt.

NHUẬN-ĐỨC-ĐƯỜNG
Cần cáo.

Cùng sớp-phơ xe đồ và những người muốn lấy giấy cầm bánh xe đồ

Trường xe hơi TRINH-HUNG-NGÀU, 95 bis đường Lagrandière Saigon mới in ra một cuốn sổ nhỏ để làm giấy thầy thuốc cho các anh sớp-phơ xe đồ theo luật của Toàn-quyền mới ban.

Người nào muốn học lấy giấy xe đồ thì lúc thi dùng giấy đó, sau lại Trường-tiền (sở xét xe) trả lại đồng cầm xe đồ khỏi tốn một cái giấy thầy thuốc khác nữa.

Đều ấy trường xe hơi đường Lagrandière làm mau và giá rẻ hơn các nơi. Xin chú ý chữ ý và nói giùm với anh em.

HIỆU SAVON TRƯỚC NHỰT CỦA ANNAM LÀ

Savon NGUYỄN-HỮ'U

3 Ngôi sao. - Nấu bằng hơi nước theo kiểu Marseille; dùng 72 phần dầu, là tốt hơn hết thấy.
Huilerie et Savonnerie NGUYỄN-HỮ'U - Usines à vapeur à Cầu-nhiệm (Cantho) - Magasin à Cantho ville N° 39 Quai du Commerce.

NAM TRUNG

300, Rue des Marins -:- CHOLON

Là một hiệu buôn Annam đồ tốt giá rẻ.

RƯỢU DẦU QUẢNG-BÌNH

HÀNG TƠ LỤA TRUNG-NAM-BẮC

Và có nhiều đồ NỘI HOÁ khác.

Nhờ giao thiệp tận gốc, bán sỉ và bán lẻ đều có giá đặc biệt.

NGÔ-ĐÌNH-ĐÀU Propriétaire.

LE COMMERCE

COURS : } PARTICULIER
PAR CORRESPONDANCE

PHAN-BÁ-ĐẠI 32, Rue Frères-Guillerault -:- Saigon
Thương-gia, Thanh-niên, Phụ-nữ nên học

KẾ TOÁN (Comptabilité)
TÓC KỸ (Stenographie)

Đạy mau, bảo kiết hiệu rành rẽ. Thương-gia nên viết thơ thương lượng về cách làm sổ sách, chỉ cách gạch sổ và sắp đặt sổ sách đúng trật tự.

LÃNH LAM SỔ SÁCH NHÀ BUỒN

COLO MÓN



Lễ kỷ-niệm Victor Hugo ở chùa Cao-Đài Nam-Vian

Chiều thứ tư 22 Mai trời mưa như xối, người nào thiết có tâm đạo mới đến chùa Cao - Đài xem lễ. Cũng không dấu làm chi, tôi chỉ vì óc háo kỳ mà đến, mà chắc cho phần đông khán-giả cũng vì óc háo kỳ mà phải lội mưa như tôi. Óc háo kỳ này sẽ lần lần dẫn người ta vào đạo chăng? Tôi không dám nói.

Ái ở Nam - Vang này lại không ước xem chùa Cao-Đài, nhưng lúc trước, (trước lời nghị của ông Robin) đến coi thì phải bị tra bị xét, thành ra phải sợ. Mà hễ cái chi ở đời, người muốn dấu mình thì mình lại ỉc coi. Thành ra đến ngày lễ ông Victor Hugo, có giấy mời, thiên hạ tựu đến rất đông. Phải chi ông trời đừng mưa, chắc còn đông nữa.

Đùng đùng, ùng, ben, ben, ben... mới nghe qua tưởng thỉnh sắc thần, ai dè trên bàn thấy ông Hugo bận sách - mớ kính ngồi chỉ trán. Không biết khiến mấy vòng, tôi đến đó chỉ xem được vòng thứ chót. Tin đồn lường phải đi theo, nam đi trước, nữ đi sau. Sau chót có bọn đồng nhi, đồng nữ. Phái Nam có đủ ba thứ tuổi: già, sồn sồn và trẻ. Phái nữ chỉ có già và bọn đồng nữ thôi. Không biết vì trời mưa bùn lầy quá nên mấy cô sơ dơ mà không đi theo hay là ít có tin đồn tuổi ấy. Chắc là vì lễ trước kia. Nếu vậy thì chùa nên cần đường cho sạch, kỳ sau có đủ các hạng coi rôm dăm hơn.

Trật tự. Một cuộc hội hiệp mà gặp phải một đám mưa «bất như» như vậy tưởng khó giữ trật tự được. Nhưng hôm ngày lễ kỷ-niệm Victor-Hugo, chùa đã giữ trật tự được như vậy (tuy là cái trật tự cũng chưa đáng cho là đúng đắn) cũng nên khen người tổ chức. Trong lúc diễn thuyết chỗ nào con nít làm om sòm tức thì có người đến bảo im ngay.

Trong lúc đi, bùn đóng trong giày cã dề, nhứt là mấy bà có tuổi kéo xեն như đi hia. Đứng trên bàn thờ một ông mặt đỏ dài, để tóc, bảo này bảo nọ, om sòm, coi bộ mấy bà có người bất bình mà khán giả chắc cũng công nhận rằng thái độ ấy không lấy gì làm nhã nhặn đối với người trong cuộc và đối với công chúng. Người tổ chức phải sắp đặt trước, để ra làm lễ hò hét khó coi.

Giáo sư Vĩnh đọc diễn văn bằng tiếng Pháp. Chắc Ban tổ chức có cái mỹ ý, để cho người Pháp hay Cao Man được biết

vi làm sao mà có cuộc lễ này. Cái mỹ ý ấy người Annam như tôi cũng thường thức được. Trong lúc đầu của đạo Cao-Đài ở xứ này, tin đồ cầu cơ và xây bàn, ông Hugo có giảng cơ khuyến khích. Người trong đạo coi ông như thầy đỡ đầu, nay nhơn dịp lễ ngũ thập châu niên ngày ông tạ trần, tổ lòng cảm ơn ông. Theo ý tôi tưởng dịp ấy cũng là một dịp để tỏ cho công chúng ở Nam-Vang hay rằng đạo Cao-Đài ở đây từ ngày nay sắp tới đã được tự do. Ai muốn vào thì khỏi sự rắc rối như trước.

Sau một chấp vỗ tay, giáo-sư Vĩnh bước xuống, mặt có vẻ bằng lòng vì khán giả đã hiểu rõ chủ đích của cuộc lễ này, ông đã làm tròn phận sự.

Kế ông Chử bước lên đọc một bài bằng tiếng Annam. Ông chưa đọc bài ấy, ai cũng tưởng ông tóm tắt bài ông Vĩnh đã đọc, chừng ông đọc lâu càng thêm mới biết chính ông Vĩnh tóm tắt bài của ông lại. Ông đi Lèo, đi Hanoi hết lòng truyền bá đạo. Hai ngọn đèn sáp và một ngọn đèn cật - bua giúp thêm ánh sáng, ông đọc chậm mà rất rõ ràng. Khán giả cũng thưởng cho một chấp vỗ tay.

Kế phiên bà Trần-kim-Phung. Bài của bà, cũng nói đạo, nhưng thiên về phái nữ một chút, ấy là lẽ cố nhiên. Bà đọc văn có điệu, mới vô đề đã biết chọc cười khán giả bằng câu: tôi đọc chữ tây có đót dát xin bà con chớ cười. Bà đọc xong, tiếng vỗ tay nghe hơi dậm dậm hơn.

Xong cuộc lễ chưa? Chưa, còn cúng trong chùa, nhưng trời đã thiết tối, bụng đã đói còn xe máy để trên lễ đường sợ chúng cỡi dùm, phải về. Minh không hiểu trong đạo một tí gì, đầu dám phê bình đến đạo. Xem xong cuộc lễ, sự tổ chức có vẻ khá quan, chùa cất chưa xong, hai cái lầu chỉ thấy cây trơ trọi cao ngêu còn hai cái nóc thiết lại ở dưới thấp, cũng hơi khó coi. Đường không tráng đá, mưa lầy quá, không có bần chỉ ở đường nào khán-giả được đi, đường nào để cho người làm lễ đi. Tin đồn ít, tài chánh eo hẹp chăng?

Có lẽ càng ngày càng nhiều, xem gương ở Nam-kỳ thì rõ. Mà nếu như người Cao - Man, được quyền vô đạo này có lẽ còn nhiều hơn nữa.

Năm tới, ngày này cũng làm nữa, chờ xem.

ĐỒNG TÂM

TÊN TỬ TRƯỞNG BÙ-NỌN (PHNONG) BỊ GIẾT

Cách mấy tháng nay bọn mọi Bù-Nọn dậy lên hoài làm cho quan binh ở Nam-kỳ, Trung-kỳ và nhứt là Cao-Man phải hiệp nhau tiêu trừ mồi. Nhưng vậy mà tại Bù-Nọn cũng chẳng nao, hay thừa lúc đêm hôm tám tối đến đánh đồn lính. Gươm giáo, cung tên cứ sao lại súng liên thính; vậy mà cũng đánh. Đánh đồn Rolland, đánh đồn Gatille.

Lúc đánh đồn Gatille có bắt được một tên tù binh Bù-Nọn. Tra hỏi, cũng may nên tên này khai, bắt được thêm vài tên đồng lõa. Dọ hỏi tên tù binh, mấy tên đồng lõa mới bắt được và bọn mọi mới đầu hàng mới rõ chỗ cư trú của tên tù trưởng là Pa-Tra Luong.

Lính nhà nước thám thính xong ắt chặt rồi mới kéo binh đến. Một toán quân có quan thiếu-uy Lebel và viên thanh tra Berret cầm đầu 30 tay súng khố xanh kéo vào rừng đi lúc ban đêm.

Trại của viên tù trưởng Pa-Tra-Luong đóng giữa rừng, chỗ học hiểm, nếu không có người điếm chỉ thì khó mà biết được. Trại này đóng gần bờ sông Prek Chlong (ngọn sông Lớn) phía nam làng Pou Tlock Linh kéo đến nơi đình lại đó đến 8 giờ sáng áp đánh úp vào trại.

Xuất kỳ bất ý Pa-Tra-Luong bị đạn, lính nhà nước bắt được. Vợ thì bị giết, em bị thương nhưng may trốn khỏi. Lính bắt được một khẩu súng kiểu cũ với 20 viên đạn và một khẩu súng già.

Giải về đồn Chong Plas viên tù trưởng chết vì bị thương quá nặng.

Tên này là một tên giặc lợi hại vô cùng đã nhiều phen làm cho nhà nước hao binh tổn tướng vì nó. Tuy là dân mọi không bao nhiêu người, ít khi giái, mà nguy hiểm lắm. Bọn nó ẩn núp trong rừng sâu, quan quân không đến đó được mà tiêu trừ. Lâu lâu chúng nó hiệp nhau kéo ra đánh đồn lính.

Năm 1913, tên Pa-Tra Luong này đánh đồn Pou Sra giết ông Maistre và 25 người lính khố xanh. Năm 1914 đánh giết ông Truffot. Năm 1915 giết tên tù trưởng Ang Koy (đầu nhà nước). Năm 1916 giết chết quan Balat Nhat. Ấy là mấy việc đại khái. Còn mấy việc đánh phá nhỏ nhỏ khác đều cũng có tay Pa Tra Luong nhún vào.

Anh ta năm nay đã 65 tuổi mà bọn mọi vẫn còn phục tùng, có thể lực trong bọn này lắm. Nếu như nhà nước bắt được người em thì chắc mau êm việc.

AN BIÊN

NAM MIÊN GIAO TIẾP

(Tiếp theo)

VIII Annam dùng người Tàu khai khẩn Chân - Lạp cho mình

Năm 1680 có hơn 3.000 người Tàu đi năm, sáu mươi chiếc thuyền đến cửa Hàn (Tourane) xin ra mắt chúa Nguyễn là Hiền - Vương. Mấy người ấy là dân nhà Minh ở Quảng-Tây đi có tổng binh đất Long-Môn là Dương-ngạn - Địch với phó tướng Hoàng-Tiến và tổng binh Trần-thượng-Xuyên cùng phó tướng Trần - an-Bình làm đầu. Mấy người này vì lòng trung thành căng nhà Minh, không chịu làm dân nhà Thanh quyết qua Annam xin làm dân Annam.

Đối với kẻ đã từ bỏ đất nước mình đến xứ lạ kiếm một cái quê hương mới, Hiền-Vương thương xót lắm nhưng không biết làm thế nào nạp dụngặng. Sản có đất Chân-Lạp người mình mới bắt đầu chinh phục Hiền - Vương bèn cho đám dân ấy vào Nam-Kỳ.

Bọn ấy chia nhau ở đất Đông (Phổ Gia-dịnh) Lộc Dã (Đông Nai) Định Tường (Mỹ-tho) và Ba Lân (Biên-hòa). Dân này vỡ đất, cấy ruộng, lập nên nhà cửa phố phường đông đảo. Chẳng bao lâu chỗ rừng hoang thành ra thị tứ có người phương Tây, người Nhật-Bồn và Chà và đến buôn bán cũng nhiều.

Ấy là một kẻ rất hay. Hiền Vương tuy động lòng nhưng cũng nghi ngờ người Tàu vì chúng nó đã đồng đảo mà lại mạnh thế nữa. Để chúng nó ở gần dân ta thì cũng nhọc nhằn quan quân ta coi giữ. Chỉ bằng cho vào ở Nam-kỳ dùng chúng để xua đuổi người Cao-Man lần lần, khác nào chinh phục mà không dùng binh đao, chinh phục một cách gián tiếp. Về sau có việc gì xảy ra thì có dịp cho Annam lấy cớ mà chinh phục thêm.

Mấy người Tàu ở Biên-hòa, Gia-dịnh lần lần một ngày một đông xuống lập nên thành Chợ-lớn.

Loan ở Mỹ-tho

Qua đến năm 1685 Hiền-Vương thăng hà, truyền

ngôi lại cho con là Ngải-Vương. Vua này cũng do theo chánh sách của cha, đối với nước Chân-Lạp thì dùng cách «tâm thực» (con tâm ăn lá dâu). Thưng thẳng lần lần nước Cao-Man mà lập nước mình.

Năm 1869 bọn khách trú khi xưa Hiền-Vương cho vào khai khẩn đất điền ở Mỹ-tho lại sanh chứng đánh nhau. Phó tướng Hoàng-Tiến giết Dương-ngạn-Địch để lập mình lên cầm đầu.

Vua thứ nhứt (chánh quốc vương) Nặc ông Thu, thừa dịp loạn ở Mỹ-tho, tổ ý không thần phục chúa Nguyễn nữa. Vua tu bổ thành Nam-vang rất kiên cố, chặn đường sông Cửu-long lại không cho chiến thuyền ở Nam-kỳ tiến lên.

Bên kia Hoàng - Tiến cũng lo cố thủ, đóng đồn ở Nam-Khuê (?) đóng chiến thuyền, đực đại bác để đánh với Cao-Man mà không chừng để đánh với binh Annam dặng có một mình riêng một biên thù.

Đệ nhị Quốc - Vương ở Saigon là Nặc ông Non lo sợ cả hai bên bèn đệ sứ tàu cùng chúa Nguyễn-Ngải-Vương sai quân đến, dùng mưu giết Hoàng-Tiến, nhập tang binh của người Tàu vào đạo binh Annam, tiến lên đánh Cao-Man.

Hà thành Nam-Vang rồi thì Nặc ông Thu rút về Oudong, lập dinh trại phòng khi chống cự, nhưng biết thế không địch nổi điều đình cùng Annam xin giữ lệ triều-cống. Binh Annam kéo về đồn tại Bến - Nghé (Saigon) để chờ dịp mới.

(Còn nữa)

NAM-ĐÀN.

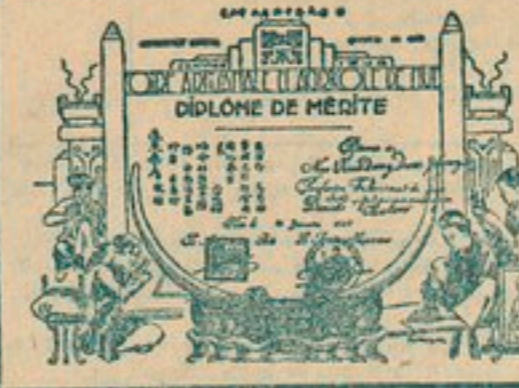
Saigon sắp có CHI-CUỘC nhà thuốc «ÔNG-TIÊN»

Tôi vừa hay tin CHI-CUỘC nhà thuốc ÔNG-TIÊN sắp mở cửa tại đường d'Espagne, số 228 (gần rạp Modern).

Vậy tôi xin chia mừng cùng ông bạn Nguyễn-hoàng-Hoanh và xin chúc cho chi-cuộc được đứng vững và chóng phát đạt.

PHAN-VĂN-NHUỆ

NỘI DANH KHẬP KỬ



DIPLOME DE MERITE

VIÊN-ĐÔNG ĐẠI-DƯỢC-PHÔNG
115, Rue de Paris -- CHOLON

Đây là cấp bằng khen tặng của Đức Hoàng-Thượng Bảo-đại ban cho nhà thuốc VIÊN-ĐÔNG kỳ hội chợ ở Huế. Kỳ là bằng có chứng nhận thứ thuốc tinh nghiệm khéo, và kỹ lưỡng của bản được phòng bảo chữa ra.

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Hội tư bản chiếu theo luật nghị định ngày 12 Avril 1916
 VỐN CỦA HỘI ĐÃ ĐÓNG CẢ 1 TRIỆU LƯỢNG BẠC
 VÀ 8.000.000 QUAN TIỀN PHÁP
 Hội-quản 7 Avenue Edouard VII — Thượng-hải
 Quản-lý về Đông-Pháp; 26, đường Chaigneau — SAIGON
XỔ SỐ HUỖN VỐN CHO VÉ TIẾT KIỆM NGÀY

CHI NGÀNH SAIGON
 26, Đường Chaigneau
CHI NGÀNH HANOI
 8 ter, đường Borgnis-Desbordes

28 MAI 1935

Chữ tọa: Ông BRUNO Tổng-lý Đông-pháp Ngân-hàng Saigon,
 Thuộc-viên Bàn Trị-sự
 Dự kiến: Ông NGUYEN-DOAN-CHU, và ông IBRAHIM

| VÉ SỐ | NGƯỜI CHỦ VÉ | Số tiền đã đóng góp | Số vốn huỷ lại |
|--|---|---------------------|----------------|
| CÁCH THỨC SỐ 2 HỒI NGUYÊN VỐN | | | |
| Phần xổ số: 1 Hạng bộ trong 1687. Hạng bộ trúng ra: 662 | | | |
| 18.506 | Ông NG. ONG-BINH, Attopeu... | 24\$00 | 1.000\$ |
| 1.916 | Ông LE-VAN-LUC, Saigon... | 92.00 | 500 |
| 5.422 | Ông LE-VAN-TOT, Sadec... | 74.00 | 250 |
| 5.436 | Ông HUYNH-SANH, Chaudoc... | 74.00 | 250 |
| Vé số 15.000 không có đóng góp thường lệ nên không được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này | | | |
| CÁCH THỨC SỐ 3 HỒI NGUYÊN VỐN | | | |
| Phần xổ số: 1 Hạng bộ trong 1.687 Hạng bộ, Hạng bộ trúng ra: 1.147 | | | |
| 1.311 | Ông HOANG-BA-GIA, Sontay... | 592.00 | 1.000\$ |
| Vé số 2.091 không có đóng góp thường lệ nên không được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này | | | |
| Xổ số trả tiền lời cho vé cách số 3 Số tiền lời chia tháng này: 405\$18 Vé số 1.490 trúng ra là vé 125p. — Chiếu theo điều lệ của Hội, thì 8 vé 125p. sau đây được chia đồng số lời kỳ xổ số này. | | | |
| 1.490 | Bà HO-THI-KIEN, Quangnam... | | 50.64 |
| 1.491 | Ông LE-BA-HOA, Phanhiết... | | 50.64 |
| 1.492 | Ông LE-BA-THI, Phanhiết... | | 50.64 |
| 1.493 | Ông MAI-MAN, Quangnam... | | 50.64 |
| 1.524 | Ông HONG-DU-HUYNH, Huế... | | 50.64 |
| 1.531 | Ông BUI-VIET-ĐOÀ, Hanoi... | | 50.64 |
| 1.549 | Bà TRUONG-THI-TAM, Laitheiu... | | 50.64 |
| 1.552 | Vé vô danh Saigon... | | 50.64 |
| CÁCH THỨC SỐ 5 CUỘC XỔ SỐ A HỒI VỐN GẤP BỘI | | | |
| Phần xổ số: 1 số trong 30.000 số Vé 200\$ chuộc lại ngày 29 Mars 1935 Nếu không thì được huỷ vốn gấp bội là: 1000\$. | | | |
| 8.258 A | | | |
| CUỘC XỔ SỐ B HỒI NGUYÊN VỐN | | | |
| Phần xổ số: 1 Hạng bộ trong 3.000 Hạng bộ, Hạng bộ trúng ra: 1.950 | | | |
| 19.431 | Bà PHAM-HUY-SAN, Phutho... | 30.00 | 1.000\$ |
| 13.059 A | Ông QUANG-THAI-HOA, Sadec... | 22.50 | 500 |
| 4.257 A | Ông NGUYEN-VAN-THUONG, Long-xuyen... | 12.00 | 200 |
| 10.535 A | Ông DINH-VAN-VINH, Langson... | 11.00 | 200 |
| Những vé số 7.094 A - 2.174 A - và 6.292 A đóng góp trễ quá một tháng nên không được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này. | | | |
| CUỘC XỔ SỐ C ĐẶNG MIỀN GÓP | | | |
| Phần xổ số: 1 Hạng bộ trong 3.000 Hạng bộ Hạng bộ trúng ra: 2.827 | | | |
| 15.903 A | Ông PHAN-VAN-XOM, Cantho... | 103\$20 | 200 \$ |
| 15.997 A | Bà FAUQUENOT, Saigon... | 103.20 | 200 |
| 16.140 A | Ông LE-VAN-KINH, Hanoi... | 103.20 | 200 |
| Những vé số 7.545A - 20.275A - 2.797A - 4.757 A - 6.542 A và 10.460 A, đóng góp trễ quá một tháng nên không được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này. | | | |
| Mỗi vé trúng ra trong cuộc xổ số C trên đây thì được đổi ra một vé tất góp y số vốn mua, khỏi phải đóng tiền tháng nữa, lợi có giá bán lại liền và được dự ba cuộc xổ số mỗi tháng về vé cách thức số 5. | | | |
| CUỘC XỔ SỐ PHỤ THÊM | | | |
| Số xổ lần thứt về phần tiền lời chia cho vé cách thức số 5 | | | |
| 13.443 A | Vé 200p. không có đóng góp thường lệ nên không hưởng quyền lợi kỳ xổ số này. Như vé này có đóng đủ, thì sẽ được hưởng phần vốn là 200p. | | |

Số học định cho cuộc xổ số hồi vốn gấp bội về tháng Juin 1935 là 5.000\$.
 Vé 1.000p. mà trúng thì được lãnh 5.000p. Vé 500p. mà trúng thì được lãnh 2.500p.
 Vé 200 mà trúng thì được 1.000p.
 Phần xổ số cho tháng Juin 1935 về cuộc xổ số gấp bội là 1 phần trong 30.000.
 Cuộc xổ số cho vé Tiết-Kiệm kỳ tới nhằm ngày thứ sáu 28 Juin 1935. Bốn giờ rưỡi chiều tại lảng chánh của Bần-hội bên cõi Đông-Pháp, đường Chaigneau, số 26, Saigon.
 Kỳ này có cuộc xổ số phụ thêm lần thứ nhì được chia tiền lời trong năm 1934 về cách thức số 5. (Do khoản thứ 10 trong điều lệ của vé cách thức số 5).
XIN LƯU Ý: Cần dùng người có đủ tư cách làm Đại-lý cho Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Ecole pratique de Commerce de Saigon

7, rue René Héraud (TANDINH)

Nhờ cách dạy rất đặt biệt mà năm 1934 vừa qua, máy vị dưới đây được chấm đầu thủ-khoa trong các cuộc thi vô nhà buôn lớn nhất Saigon

1. Đoàn-văn-Phải (Banque de l'Indochine).
2. Nguyễn-văn-Triệu (Banque de l'Indochine)
3. Lê-văn-Tân (Arsenal de la Marine).
4. Nguyễn-văn-Vạn (Société Anonyme Denis Frères de l'Indochine).
5. Ngô-văn-Mân, cấp bằng khoa bút toán, do bàn trị-sự giám-khảo phòng Thương-Mại chấm đầu cực điểm và gia thêm lời khen tặng.
6. Đặng-nhâm-Tý (Société Commerciale Fse d'I. C).

Còn trên 50 vị được bổ dụng các sở công và sở tư Saigon Kiên-Biên và Trung-Kỳ.

Directeur **LƯƠNG-V-HẦU**
 Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l' I. C. chef Comptable de la Pharmacie de l' I. C. Expert Comptable près les Tribunaux de Saigon

Đại-lý **TÂN-VĂN**
 Có bán lẻ tại **Maison TRÂM-KHUÊ**
 Mỹ-phước (Longxuyen)

Trữ đủ thứ Cao-đơn huỷ-tán của các nhà thuốc trứ danh Tây, Nam v. v...

THUỐC Pulmogénine

Trị các chứng ho rất hiệu nghiệm không thuốc nào sánh bằng

Chứng ho, đau nhẹ thế nào, nếu không sớm săn-sóc, sẽ làm cho phổi yếu ớt, không khỏi bị nhiễm vi-trùng ho-lao (bacilles de Koch).

Thuốc PULMOGÉNINE khử độc và giết vi-trùng rất hay, ngừa chứng ho lao rất dễ.

Thuốc PULMOGÉNINE trị các chứng ho (ho gió ho cảm, ho dai, ho lao) rất mau-nhiệm.

Thuốc PULMOGÉNINE, dễ uống, nam, phụ, lão, ấu, đều uống được.

Giá tiền... .. 1\$ 50

Có bán khắp tiệm thuốc Tây.
 Đại-lý độc quyền:
PHARMACIE MUS - SAIGON.

BÁN ĐỦ ĐỒ THÊU

Madame Tru'ong-văn-Huân
 200, Rue d'Espagne - SAIGON

Mới lại: **KÉO THÊU, CHỈ NHUNG, CHỈ LAINE, KIM THÊU LAINE, BÀN CÁN, GALON**

Trầu Saigon ăn chơi nhà bà,
 Thuốc **BASTOS** hút đã vài hơi,
 Phì phà ngậm cánh mà chơi,
 Xét suy cho cạn thuốc này thiệt ngon,
 Ngày xưa di tích hãy còn,
 Bao xanh bao trắng hiệu thời:



BASTOS

MỖI GÓI 6 XU



CHUYỆN GIÁ TRÀNG

(Tiếp theo)

Ông Già-Tràng vì buồn rầu mà ngủ không đặng. Đến lúc trời hừng sáng, ông có nghe một đàn chim sẽ bay ngang mà nói chuyện cùng nhau rằng: «Chúng ta đi đến đó thì khỏi lo đói, mà lại được ăn thông-thả, chẳng sợ ai đánh đập, là vì của người ta đã bỏ!» Con khác hỏi: mà ở đâu họ đem đến đó rồi bỏ như vậy?

— «Cửa Vua nước bên kia, tỉnh đem binh lên qua nước Vua mình mà cướp nước; chẳng dè đi đến đó bị sụp bầm nên xe cộ đều gãy, lương-phạn đồ hết, bây giờ họ phải bỏ cái đó, mà trở về đem cái khác; bởi vậy chúng mình đến đó thì được ăn tự-do!»

Đến giờ quân lính thức dậy đây tù-xa ông đi; ông nói với một người làm đầu trong bọn đó rằng: xin ngài bẩm lại với Quan-lớn hay: «Việc nước là việc lớn lao mà Quan-lớn không lo, còn như chuyện của tôi là chuyện nhỏ mọn mà có hại gì!»

Người đó tra-gạn ông thì ông không chịu nói, ông nài cho có mặt quan thì ông mới nói. Người đó thuật chuyện lại cho quan nghe, quan lấy làm lạ, liền cho đòi ông đến hỏi, ông nói rằng: Vua Hiền-Đế sai phó tướng đem binh qua mà cướp nước mình, rồi bị sụp hầm xe-cộ đều gãy, lương-phạn đồ mất, nên phải trở về dựng vận lương thêm, rồi sẽ kéo binh qua ngõ khác, nếu ngài không đề phòng trước thì ắt khổ cho nước nhà.

Quan hỏi dám chắc như vậy không, thì ông chịu làm cam đoan, quan cho người đi thám thì quả như lời ông nói, quan liền thả ông ra.

Ông đạp đường bộ mà trở về, khi đi ngang qua xóm Hồng-Hoa thì trời cũng gần tối, ông nhớ lại thủa ông còn nhỏ thì có một người bạn thiết tên là Trần-Anh bấy lâu lưu lạc. Nghe đầu ngu tại xóm này, ông tính đi tìm trước là thăm

ban sau nữa nghĩ chơn trong đây lát.

Khi tìm được nhà, vợ chồng Trần-Anh gặp bạn cũ thì vui mừng ân cần tiếp rước và hỏi thăm lẫn lẫn. Lúc cơm chiều vừa xong, ông tính già bạn lên đàng, vợ chồng Trần-Anh cầm ông ở lại nghỉ rồi mai sáng sẽ về, ông vị lòng bạn nên ngủ tại đó một đêm; đêm ấy vợ chồng Trần-Anh bàn soạn cùng nhau; chồng nói với vợ «Chẳng mấy khi anh Già-Tràng đến đây mà thăm vợ chồng mình: vậy mai sáng này làm sao cho có đồ ăn mà đãi anh một bữa cơm đặng anh lên đàng?»

Vợ nói: «Mình sẵn có một cặp ngỗng, mời ắp nở mấy con, vậy làm thịt bớt một con lớn, mà nấu nướng đãi anh.»

Lúc vợ chồng Trần-Anh bàn tính thì cặp ngỗng ở ngoài chuồng nghe nên rầu-buồn mà than-thở cùng nhau:

Ngỗng trống nói với ngỗng mái: «Mình ơi! tự lâu nay chủ mình có công nuôi vợ chồng mình, nay có một người bạn đến, chủ mình tính làm thịt trong hai đứa mình đây một đứa mà đãi bạn, vậy mình cũng chẳng nên trách, song còn bây con đại của mình, vậy thì mình phải ở lại mà nuôi con, để hừng sáng tôi đứng tại cửa nhà cho sẵn hễ chủ ra thì bắt tôi, còn để mình ở lại mà giữ gìn con đại.»

Ngỗng mái cũng xin thế mạng cho chồng mà dền ơn chủ!

Ngỗng trống không bằng lòng, hai Ngỗng cứ dành chết thế cho nhau, mà than-thở hoai.

Ông Già-Tràng hôm ấy nằm trên bộ ván kể bên chuồng ngỗng, ông vì lo nỗi bà ở nhà rầu buồn trông đợi, thành ra không ngủ được. Khi ông nghe

đôi Ngỗng than-thở, thì ông mới hay bạn ông tính làm thịt Ngỗng mà đãi ông, ông rất thương-tâm nên ông trông cho mau sáng, nếu bạn ông có bắt Ngỗng thì ông cần liền không cho làm thịt! Quả thật bốn giờ sáng Trần-Anh thức dậy bắt nhâm con Ngỗng trống, tính đem cắt cổ.

Ông Già-Tràng cựa lại mà nói rằng: tôi xin bạn đừng làm thịt Ngỗng, nếu bạn làm ngỗng thì tôi ra về lập tức, vì cái đời của tôi không bao giờ chịu sát-sanh. Trần-Anh thấy ông

Thái Toán đồ

BÀI MỚI



Con chó rượt tôi sút hết một chiếc giày mà giày và chó đâu không thấy.



Tức quá! Cái ông điều mới cầm dây đầu mất!

Già-Tràng quyết hẳn không cho ông liền thả ngay con Ngỗng.

Kể có chị bán tép đi ngang Trần-Anh liền mua tép nấu nướng mà đãi ông: Cơm nước vừa xong, ông từ già bạn mà lên đường. Khi ông ra đến ngõ ba, thì thấy cặp ngỗng với một bầy con mọp tại đó. Ngỗng trống thấy ông thì nói: «Vợ chồng tôi đều mừng ơn ông cứu mạng, nhưng chẳng có chi đền ơn cho xứng đáng chỉ có một cục ngọc này», ngỗng trống liền khạc ra một cục tròn vo bằng ngón tay mà trắng trong, và nói: Ngọc này rất hữu ích xin đền ơn ông, nếu ông để ngọc này ở trong mình, thì ông đi dưới nước cũng như đi ở trên bờ, đi tới đâu thì nước vệt ra tới đó, còn ông cầm ngọc này đem xuống biển mà quảy, thì đến đâu lâu cát của Diêm-Vương đều phải rụng động. Ông lượm ngọc cầm coi thì thấy chiếu đủ màu.

Ngỗng nói tiếp: còn như con tép là vật của ông thích dùng thì từ đây chúng tôi coi con tép là vật trong, chúng tôi chừa con tép ra không ăn nữa, để chút lòng kính trọng mà đáp ơn ông. Ngỗng nói tới đây rồi đứng đây dắt nhau đi.

Ông Già-Tràng được hai cục ngọc quý, thì lòng mừng khắp khỏi chẳng hề khi nào lia khỏi mình. Có một lúc ông muốn thử ngọc ngỗng coi có hay không. Ông liền cầm ngọc xuống biển mà quảy, làm cho đến đâu lâu các cửa Diêm-Vương rung-rinh. Ngài hoảng hồn sai kẻ bộ hạ đi tìm kiếm coi ai làm như vậy thì bắt đem về cho ngài trị tội, khi tìm được cá đi tìm kiếm thì gặp ông Già-Tràng liền bắt đem về mà nạp cho Diêm-Vương. Ngài hỏi ông tự sự ông thuật chuyện cho ngài

nghe thì ngài kinh hồn, may là mới có thử chờ phải làm thiệt thì sập rao còn gì!

Ngài không dám làm tội ông liền thả ông về; từ đó tới sau ông may một cái dây rồi bỏ hai cục ngọc vô mà mang nơi cổ, chớ chẳng hề khi nào ông rời ra; có một hai khi vợ ông thẩn-thĩ lắm thì ông mới đưa cho cầm dây lát đặng nghe loài chim nói chuyện rồi thì ông cũng lấy lại!

Bà tức mình nên có nhiều khi lên ăn cắp mà không đặng; một bữa nọ lười xóm mời ông đi ăn đám giỗ ông lo tắm rửa thay quần áo rồi đi, ông bỏ quên dây ngọc ở trong nhà tắm! Khi đang vậy tiệc thì ông nhớ lại dây ngọc đã quên mang; ông liền từ già khách mà trở về, ông kiếm trong nhà tắm thì không có; ông bèn kêu vợ ông thì cũng không có; ông lục cùng nhà thì được bức thơ của vợ ông để lại; thơ nói như vậy!

«Tôi xin kiều ông ở lại bình an. Vì tôi được lệnh của Diêm-Vương cho tôi hay rằng: tôi mà lấy đặng hai cục ngọc của ông xuống dưới nạp cho ngài thì ngài sẽ dựng tôi mà làm Hoàng-Hậu.»

Ông Già-Tràng trí thất nên làm một cái xe mỗi ngày cứ xe cát đem lấp biển, hề đó thì ăn, no thì làm, quyết lòng lấp cho cạn biển đặng bắt vợ ông mà đòi ngọc. Khi ông chết rồi, mà cũng còn đầu thai lên hình vóc giống như con công đó: thiên hạ gọi là: con Già-Tràng; Nên bây giờ mới có câu tục ngữ: Già-Tràng xe cát biển đông, đã hao tâm lực lại không ích gì!

TÙNG-VĂN

Vì kỳ này muốn đăng tất bài «Già-Tràng» mà không có đủ chỗ đăng phương danh chư vị đáp ứng Thái Toán đồ, kỳ tới sẽ đăng luôn hai kỳ trong một lần.

TRUNG-VIỆT ĐƯỢC PHÒNG

NGUYỄN-VĂN-CUNG

Ở CAO-LẠNH

Có báo chế đủ Cao-dơn hoàn-tán, trị bệnh rất công hiệu và rẽ tiền. Hay như:

1° Thuốc trị Bạch-dái-hạ: Thiên-sanh hoàn bổ huyết tiêu độc và Định-thống hoàn bỏ lao.

2° Thuốc trị bệnh phong-tinh và để ngừa vi-trùng huê-liệu cho khách láng chơi. Có trữ bán tại:

SAIGON: Phân cuộc NGUYỄN-VĂN-CUNG N° 7 Route provinciale Giadinh
 NGUYỄN-THỊ-KÍNH Aviateur Garros.
 ĐOÀN-VĂN-HUÂN 237 Rue Frère-Louis.

P.-PENH: HUỖNH-TRÍ 15-15 bis Rue Ohier
 Bazar VIỆT-KIỀU 29 Rue de la Porte.
 TRƯỜNG-XUÂN 25-26-27 Rue Piquet.
 Mme Đốc-phủ Diêm Maison MINH-CHÂU (Chàudóc).

LỜI BÀN

kỳ thứ 31



DUA NGỰA

Chúa nhật 9-6-35

I.— PRIX BELLEVUE (1er épreuve)

Dua trơn

1.000 thước, ngựa hạng ba (3è série)

| | |
|---------------|-------|
| La Gloire | 30k.5 |
| Đạm Lợi | 32 |
| Hồng phi Long | 32 |
| Sraïandet | 35 |
| Hồi Thanh | 36 5 |
| Vang tân Lợi | 36 5 |
| Khứu tân Lợi | 38 |
| Long Hưng | 39 |

Độ này lựa ra mấy con tốt. Vóc và duốt khá là: Long Hưng, Khứu tân Lợi, Van tân Lợi, Hồi Thanh và Sraïandet. Vậy tôi bàn: Long Hưng nhứt, Khứu tân Lợi và Vang tân Lợi nhì, ăn ngược Sraïandet.

II.— PRIX BELLEVUE (2è épreuve)

Dua trơn

1.000 thước, ngựa hạng ba (3è série)

| | |
|----------------|-------|
| Bửu hoa Mai | 30k.5 |
| Ó Em | 30 5 |
| Vang phước Hoa | 30 5 |
| Plein Air | 32 |
| Rialto | 32 |
| Long Đình | 38 |
| Long tân Văn | 39 |
| Kim Bạch | 39 |
| Phú Quý | 39 |

Độ này có hai con ngựa củ đua kỳ rồi là Phú-Quý và Rialto đều mất hạng cả. Trong đám ngựa mới lựa ra mấy con có thể ăn được là: Long Đình, Long tân Văn, Kim Bạch, Vang phước Hoa và Plain Air. Vậy tôi bàn: Long Đình

nhứt, Long tân Văn và Kim Bạch nhì, ăn ngược Plain Air.

III.— PRIX CITRONELLE

Dua trơn

1.200 thước, ngựa hạng nhì (2è série)

| | |
|--------------|------|
| Ronrøung | 39k. |
| Dalagos | 39 |
| Ngọc Anh II | 38 |
| Kim long Văn | 35 |
| Le Tigre | 35 |
| Phụng Vỹ | 33 5 |
| Điều Thuyền | 30 5 |

Độ ngựa này trừ ra hai con cũ là Kim long Văn và Ngọc Anh II, còn lại 5 con đã có đua kỳ rồi. Dalagos về ba sau Hồng Hoa và Hồng đại Lợi. Lấy theo sức nó mà so sánh với 4 con mới ăn độ kỳ rồi thì thấy Dalagos trên chun hơn hết. Vậy tôi bàn: Dalagos nhứt, Le Tigre nhì, ăn ngược Điều Thuyền.

IV.— PRIX TOLÈDE

DOUBLE EVENT

Dua trơn chấp (Handicap)

1.500 thước, ngựa ngoại hạng

| | |
|----------------|------|
| Fille de l'Air | 42k. |
| Sun | 35 5 |
| Mạnh Lương | 35 |
| Ó Văn | 35 5 |
| Đạm bình Tây | 33 5 |
| Khứu Beo | 33 |
| Farman | 32 |
| Đạm phi Long | 31 5 |
| Kan lang Feck | 30 |
| Kim Quí | 29 |
| Kim Huê | 28 |
| Hồng Đình | 27 |

Kỳ này hai độ « đúp » rất nhiều

ngựa dự đua lại nhằm độ chấp nên khó đánh cá lắm. Đầu mùa hội cho chớ thật nhẹ thì con nào cũng có đường ăn được hết, phải chọn nài cỡi giỏi là hơn. Theo tôi lựa ra mấy con có thể ăn được là: Sun, Fille de l'Air, Mạnh Lương, Ó Văn, Đạm bình Tây, Khứu Beo, Đạm phi Long và Kim Huê. Đạm phi Long độ rồi chun chun nên phát chót mà về được hạng tư rất hay. Tôi xin bàn: Sun nhứt, Mạnh Lương và Đạm bình Tây nhì, ăn ngược Đạm phi Long.

V.— PRIX BELLEVUE (3è épreuve)

Dua trơn

1.000 thước, ngựa hạng ba (3è série)

| | |
|--------------|-------|
| Đạm Liêng II | 33k.5 |
| Fils Royal | 32 |
| Phi Phụng | 30 5 |
| Kim lang Em | 30 5 |
| Nữ Long | 30 5 |
| Fillette | 30 5 |
| Phi Long | 30 5 |
| Sardine | 30 5 |

Độ này có Phi Long và Đạm Liêng II là ngựa củ có đua kỳ rồi Đạm Liêng II về nhì sau con Ronrøung xa. Phi Long về hạng ba thua con Le Tigre và Ó Châu 5 mình ngựa. Kim lang Em, Sardine và Phi Phụng có mau mà thi bèn. Theo tôi xin bàn: Đạm Liêng II nhứt, Phi Long và Fils Royal nhì, ăn ngược Kim lang Em.

VI.— PRIX CAROUBIER

DOUBLE EVENT

Dua trơn chấp (Handicap)

1.400 thước, ngựa hạng nhứt.

| | |
|---------------|-------|
| Hồng Hên | 42k.5 |
| Kim thoại Hoa | 39 5 |
| Le Lion | 39 |
| Hồng Hoa | 37 5 |
| Hồng đại Lợi | 35 |
| Hồng Môn | 34 5 |
| Khứu Hoa | 33 5 |
| Ó Lân | 30 5 |
| Vive Phú Thọ | 33 |
| Đạm lý Văn | 27 5 |

Độ này ngựa chấp rất đồng sức với nhau lắm. Hồng Hên chớ 36 k. đã ăn Hồng Môn và Kim thoại Hoa xa rồi, độ này nó chớ 42 k. 5 không phải nặng. Ó Lân có mau song thi bèn. Kim thoại Hoa, Hồng Hoa và Vive Phú Thọ duốt khá lắm. Khứu Hoa chớ nhẹ thì có nhiều hy vọng hơn. Tôi bàn: Khứu Hoa nhứt, Vive Phú Thọ và Kim thoại Hoa nhì, ăn ngược Ó Lân.

VII.— PRIX BELLEVUE (4è épreuve)

Dua trơn

1.000 thước, ngựa hạng ba (3è série)

| | |
|------------|-------|
| Vang mỹ Nữ | 30k.5 |
| Vang Liêm | 30 5 |

Quang Minh

| | |
|-----------|------|
| Hồng Văn | 30 5 |
| Mà Phi | 35 |
| Ó Phụng | 38 |
| Vang Danh | 38 |
| Long Phát | 38 |
| Kim Long | 38 |
| Ficelle | 39 |

Độ này trừ ra Ó Phụng, Vang Liêm và Hồng Văn là ngựa mới, mấy con kia có đua kỳ rồi, Ficelle về nhì sau Điều Thuyền. Vang mỹ Nữ về sau Phụng Vỹ. Trong độ này theo tôi xin bàn: Ficelle nhứt, Vang mỹ Nữ và Long Phát nhì, ăn ngược Vang Danh.

DOUBLE EVENT

Sun bao qua Khứu Hoa

Mạnh Lương » Vive Phú Thọ

Đạm phi Long » Ó Lân

Kết quả cuộc đua kỳ rồi

Trong 7 độ toàn là ngựa mới

đua, mà Quang-Minh bán trúng

được 3 cái nhứt và mỗi độ đều có

trúng nhì ba, ăn rất lớn tiền. Như

vậy cũng giúp ích cho anh em

Tiết-Phít.

TRƯỜNG THƯƠNG NGHIỆP

TRẦN - MẠNH - NHÂN

47. Rue Vassoigne (Tandinh) — SAIGON
(Kế nhà máy nước đá)

Dạy mau giỏi nhứt. Học phí sụt 40 %
Học sanh có chớ làm nhiều lắm

ĐẠI-LÝ

Dầu thơm

FORVIL

Mùi 5 Fleurs thơm đặc biệt

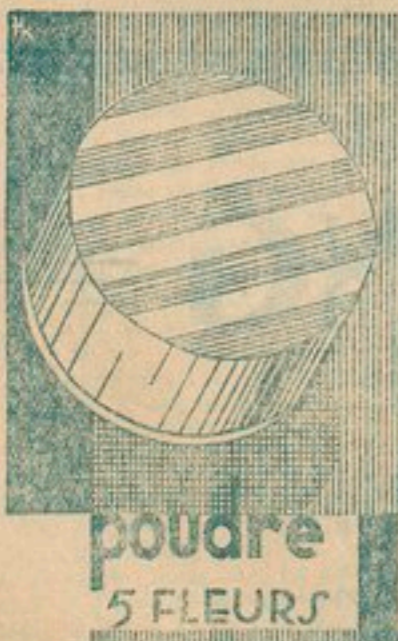
Anémones, Rally

Prince, Chypre

Mimosa, Rose, Lilas

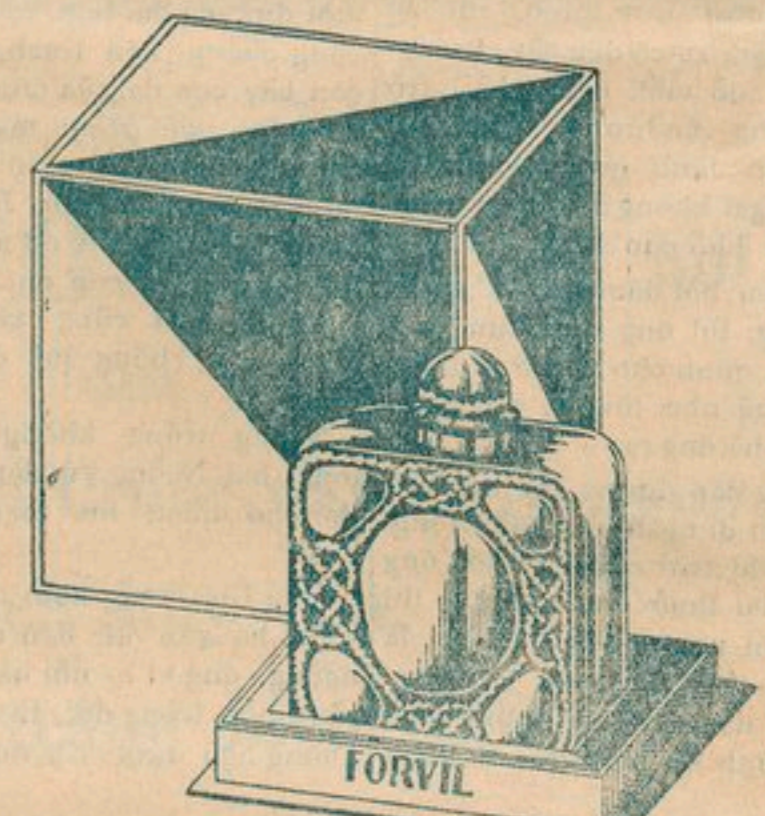
PHẤN THO'M

Mùi 5 Fleurs — ANEMONES



forvil

Người lịch sự
đều dùng
phấn FORVIL
dễ dôi,
không lam,
lâm mát
và mịn da
mặt, không
thứ phẩn
nào tốt bằng



và nhiều mùi khác...



Savon Pâte dentifrice
Eaux dentifrices
Docteur Pierre
Người biết trọng vệ sanh
đều dùng.



LỜI BÀI GÁI



Cũng vấn đề sửa đổi Y-phục

Vấn đề sửa đổi y-phục, đã nhiều người bàn cãi rồi. Bài của Kỳ-Thanh trong số 33 đã nói rõ nguyên do và sự lợi hại của nó.

Một anh thợ vẽ họa một bức chơn dung mà còn bôi đi sửa lại hoài, chỉ rằng bức họa chưa hoàn toàn. Một nhà văn sĩ viết một quyển sách mà còn bôi bớt, gạnh thêm, nghĩa là quyển chưa tuyệt hay. Một bộ y-phục cũng vậy, nếu năm nay đổi kiểu này, năm tới đổi kiểu khác, còn sửa đổi mãi được, thì bộ y-phục đó chưa tuyệt khéo. Trái lại, nếu nó không đổi dạng nữa là nó đã đến chỗ đẹp cực điểm rồi. Y-phục của ta, không biết có tự bao giờ rồi, nhưng từ tôi biết đến giờ đã gần hai mươi năm, mà không thấy sửa đổi: cũng cái áo dài bầu dưng, năm nút một bên, đờn ống thì khăn đóng, đờn bà thì khăn vuôn, chớ không thấy « revers » chữ B, chữ C, val tròn val vuôn, túi trong túi ngoài gì cả. Có lẽ là áo bảy giờ hơi ngắn hơn áo hồi trước một chút. Thế thì y-phục của ta đã được đẹp rồi. Thật đáng mừng.

Mừng chưa kịp no, kẻ có người toan bày kiểu này kiểu nọ về y-phục phụ-nữ: nào bầu lật, nào val nhọn, nào ren, nào luy. Đã được khen rằng đẹp mà không muốn lại muốn xấu trở lại. Thế mà nhiều chị em nhẹ tênh cũng hờ hào nhau theo. Phải, theo « mode » thì sung sướng lắm y-phục có tiệm may cho, tiền có chõng chạy, chị em sẽ rảnh tay, tha hồ câu tôm bả lới.

Có người (có Tuyết-Hoa thì

PHỤ-NỮ PHẢI GIẢI PHÓNG CÁCH NÀO?

Một vài nguyên nhân làm nên phụ-nữ

III Của Mme PHẠM-VĂN-ĐƯỜNG.

b) Làm việc phước thiện. Hợp với cái tánh phụ-nữ, không có việc nào hơn là việc phước-thiện. Đàn bà thường thường là hạng người đa cảm thường hay động tình thương người khổ khổ. Việc phước thiện để cho đàn bà làm thì được kết quả mau hơn hết.

Cứu giúp trẻ em nghèo, nhi đồng xứ người ta thì được có hội này hội kia lo lắng giúp đỡ dạy dỗ cho. Còn nhi-dồng xứ ta thì lại phải chịu cái cảnh thiệt thòi, không được một số đồng người để ý đến. Người ta dám nói: Thanh niên là hy vọng của xã-hội, thế mà làm trẻ không cơm không áo vất vả cùng đường cùng chợ mặc kệ nó có ai thêm lo cứu giúp nó đâu? Nghĩ cũng lạ.

Chị em phụ-nữ! Chị em tính sao? trước một việc đáng làm như cứu vớt trẻ em nghèo và muôn ngàn việc phước-thiện khác nữa? Trong chúng ta biết bao nhiêu người có tiền, có của, có học thức, có kinh nghiệm việc đời. Chúng ta há không biết cùng nhau đồng

phải), như bàn về vấn đề hớt tóc lại cũng muốn sửa đổi y-phục. Có mượn tiếng là hớt tóc cho tiện, nhưng kỳ thật là có muốn theo mode. Có nói rằng hớt hớt rồi phải uốn quăn, rằng « cái khăn vuôn, cái áo dài có bầu không thể đi với cái đầu không bới tóc ». Sao lại không thể đi? Thử coi: đờn ông xưa có đầu tóc mà cũng vẫn cái khăn đóng, cũng mặc cái áo dài bầu dưng, nay hớt đầu rồi cũng chạy như thường, có có gì ngăn cản đâu.

Thế thì theo mới hoặc giữ cũ là tự-ý muốn chớ không việc gì buộc cả.

NG-THI-HỒNG-DIỆP



chỉ đồng tâm dựng nên nhiều cơ-quan để lo làm việc phước thiện ư? Nói vậy ắt có nhiều người chỉ mấy viện dục-anh mà bảo đó là công cuộc phước thiện của phụ-nữ ta. Thưa chị em, dòm qua mấy viện ấy chúng ta vẫn nên mừng thật. Nhưng vẫn còn hiềm hoi chưa thấm thía vào đâu cả. Viện dục-anh chỉ lãnh nuôi trẻ em nhỏ còn bú hay còn nhỏ thôi, chớ trẻ đã lớn từ 5, 7 tuổi sắp lên viện đâu có thể nuôi được. Đám nhi-dồng vô cùng vất vả kia sắp bước vào nấc thang tội lỗi vẫn chưa ai là một người nghĩ phượng thể cứu giúp chúng nó. Vậy bần-phận chúng ta hiện nay nên để tâm lo bỏ-khuyết chỗ ấy cho rồi.

c) Giáo-dục lẫn nhau.

Trong chị em chúng ta cũng có người đã từng du-học ngoại-quốc về và hạng có học ở Nữ-Học-Đường Saigon lại cũng là khá bọn. Nếu chúng ta đồng tâm hiệp lực nhau, kẻ công, người của vận-dộng lập ra những lớp học để dạy lẫn nhau nghĩ rất tiện lắm. Như ở thành-thị phần nhiên ban ngày chị em phải lao-dộng vất vả nên lớp học này sẽ mở cửa ban đêm. Thưa-cái thì giờ rảnh, chị em đến đó học, hoặc bằng lối diễn-thuyết, hoặc bằng cách xem sách của lớp học đã sẵn. Như chúng ta đã lập ở châu-thành rồi lần lần ở chốn thôn-quê nơi xóm đồng hoặc nơi chợ làng, chợ quận chúng ta sẽ lập thêm nhiều lớp học như vậy.

Trong công cuộc này không tốn hao là mấy. Vì ta chỉ lo thuê cho được một căn nhà và ít bàn ghế thôi. Ngoài ra sự giáo dục thì chị em thay phiên mà chỉ vẽ lẫn nhau. Như ai có ý kiến gì hay thì cứ đem ra mà phổ bày, ai có món mứt gì khéo, món ăn gì ngon cứ việc đem ra chỉ cho chị em cùng biết. Trong lúc mình trưng cái khéo cái hay của mình trong các chị em khác ai có thấy đều chỉ không hay cứ việc đứng ra chỉ trích để bàn luận cho ra lẽ phải. Ngoài ra những chị em biết viết văn nên phổ bày ý-kiến mình trên báo chí để cho những chị em nào vô-phước không ở gần lớp học phụ-nữ cũng được xem được biết. Chúng ta sẽ cùng tận tụy đi theo một bản chương trình có qui tắc hẳn hoi để học hỏi thêm mà cùng nhau tiến bước trên đường văn-minh về hai phương-diện vật-chất và tinh-thần.

Ước mong sao đồng-bào phụ-nữ không đến nỗi lãnh-đạm với bài này thì thật là niềm may mắn.

NỮ CÔNG LIÊN HƯ'ƠNG
103, đường Lagrandière
— SAIGON —

Dạy đủ các khoa nữ-công, như là dạy và lãnh may áo dài, áo sơ-mi rất khéo.

Thợ may thiện nghệ chăm nom. Có phòng thư đồ từ tế.

MỜI CHỊ EM ĐẾN XEM!!!

CHƯ TÔN!
ai muốn ngàn ngừa che thân
CHO KHỎI ĐAU
NHỚT LÁ
Khan cổ, đau óc giông, yếu tim, đau phổi
thì chỉ có ngâm **THUỐC HƯƠN**

VALDA
Hơi thở đã thông mà lại được
Khỏi lo cảm mạo thương hàn
Đầu óc thì hit buổi bêm đờ
đầy hay là có vật độc.

Thì cũng Khỏi lo đau
Còn có đau
Sở mũi, Khan cổ, Khao tiếng,
nóng lạnh cũng là ho
thì cũng cứ dùng **THUỐC**

PASTILLES VALDA
ngậm thông hơi tốt lắm.
Mà phải nhớ mua thứ thuốc
đó mới linh nghiệm
Coi cho kỹ trên nắp hộp có
hiệu chữ

VALDA
MỚI THIẾT PHẢI

Nên đặc-biệt chú ý

Tiệm Thanh-Thanh buôn sách Trung Bắc không những không hề bán lên giá như các hàng sách khác mà lại lựa ròng những sách quốc-văn có giá trị để cống hiến cho các bạn thanh-niên muốn khảo cứu và luyện tập quốc-văn.

Hán-Việt thành-ngữ (Dictionnaire Sino-Annamite) của Bửu-Cân cũng như bộ Hán-Việt từ-điển của Đào-duy-Anh mà có phần dẫn đi hơn là mỗi vocabulaire hay expression đều có chú thích Pháp-văn rất rõ ràng. Giá bán 3\$20.

Chữ Tàu tiếng Nam 1\$20. Diễm-dương-trang 0\$50. Có Lâu mộng 0\$90. Câu tám Lo 0\$70. Mảnh trăng thu 0\$70. Không một tiếng vang 0\$20. Một đêm trước 0\$35. Thế-giới sử 1\$20. Văn-dân bảo giám (trọn bộ 3 cuốn) 2\$80. Nữ-lưu văn-học sử 0\$35 và Nam-quốc nữ-lưu 0\$40 đều là của ông Sở-Cường. Tinh em 0\$20. Sách dạy đánh cờ tướng 0\$25. Sào-Nam văn-tập là tập thi-văn của cụ Phan-bội-Châu 0\$50. Có bán đủ hết thấy sách của Tự-lực văn-đoàn và sách thuốc của Nhựt-Nam thơ-quán xuất bản.

Lục tỉnh Trung-kỳ Cao-miên

Xe thuốc **NAM-PHƯƠNG** sắp đi lục tỉnh, Trung-kỳ và Cao-miên, cần dùng nhiều Đại-lý có tư cách ở khắp nơi, trên xe có đem theo một thứ thuốc nước trị bệnh con mắt cho không, đồng bảo ai muốn làm Đại-lý, ai muốn dùng thuốc đau con mắt, lập tức gửi thơ cho Bồn-đường biết.

SÁNG LẬP NĂM 1930 LÂM THUỐC BA ĐỜI

DANH TIẾNG CHƠN THIẾT

Nhà thuốc NAM-PHƯƠNG

Lương-y và Bào-chế-sur Annam có cấp bằng Y-khoa Trung-Việt, làm thuốc kinh nghiệm, coi mạch, trị bịnh, chế thuốc, hốt thuốc, bán đủ thứ Cao Đơn Hoàn Tân.

Hiệu **CON CỌP**

Trước ở chợ Bà-Chiếu (Giadinh) nay đã dời ra Saigon 166, Rue Colonel Boudonnet, Saigon ngang gare xe lửa Saigon-Mytho, đây phố bán đồ lạc-xon gần bến xe đò Chợ-mời Saigon. Tiệm thuốc Bắc của người Annam.

Tại Saigon đệ ngũ châu niên kỷ-niệm

Lương-y **NAM-PHƯƠNG** trực tiếp bán thuốc trị bịnh có đại giảm giá 6 tháng kể từ tháng Mai 1935. Hỏi thẻ lệ tại nhà thuốc.

THƯ BÀY và CHỮA-NHỰT

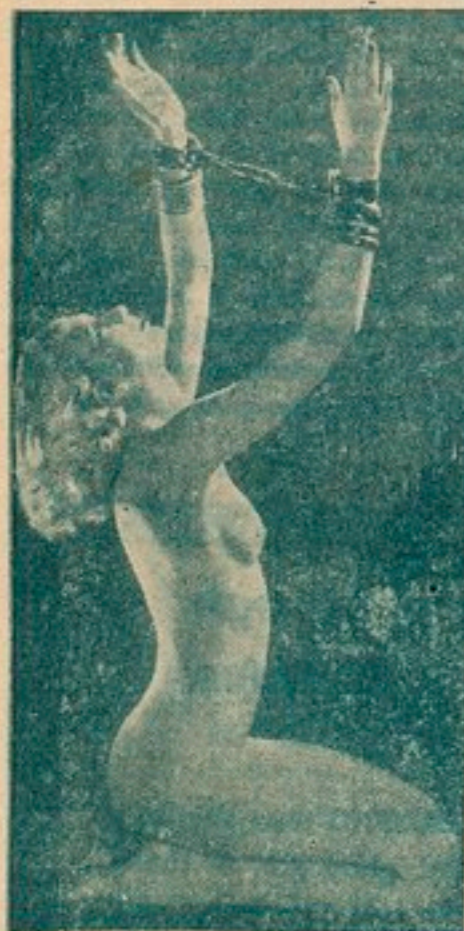
Hai ngày đặc biệt trong mỗi tuần lễ, bán thuốc trị bịnh phong tinh, lậu, di-tinh bạch-đái, có giảm giá đặc biệt.

MUỐN THÍCH HẠP VỚI TRÀO LƯU PHẢI có cái đẹp mới mẻ của Phụ-nữ bình dân

Xưa nay, nói về sắc đẹp của phụ-nữ ở xã-hội ta, đại-khái như truyện Kiều thì có câu: *Lần thu-thủy, nét xuân sơn; hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh.* Khúc Cung-oán thì có câu: *Án đào hiềm đơm bông nảo chúng; vẻ thu-ba đọa sóng khuynh thành* v... v..., phần nhiều cái tiêu chuẩn thẩm mỹ ấy chỉ chuộng những cái vẻ bóng bẩy, eo-lả, mà vẫn được người ta công nhận trái đời nọ, qua đời kia. Sở dĩ có cái tập-quan ấy, chẳng qua từ hồi chế-độ tư-hữu đã thành-lập, dân ông nắm quyền kinh-tế trong xã-hội, đàn-bà bị khuất phục mà chịu làm vật phụ-thuộc của đàn ông, nên chỉ bọn đàn ông có thể lực lúc bấy giờ muốn cho thỏa thích cái lòng ích-kỷ của họ, bèn uốn nắn bọn phụ-nữ dưới quyền họ cho a dáng mảnh mai bóng nhoáng cho dễ bề nựng nịu vuốt-ve. Rồi lâu ngày thành quen, đều ham chuộng ấy truyền khắp trong xã-hội, thành ra một quan niệm chung, dẫu rằng phần đông đàn ông không phải ai ai cũng được thưởng ngoạn, cái đẹp « đài các » ấy.

Còn nói gì hàng phụ-nữ! Minh đã là một vật sở-hữu của đàn-ông thì cứ một mực chịu theo ý muốn của họ, trau tría dỗi mài cái dung nhan của mình cho vừa con mắt họ mà thôi.

Than ôi! Có nhan sắc chỉ để cho người ta thưởng ngoạn, chứ tự mình không làm chủ được lấy cái của mình có ấy, há không phải là một điều đáng giận hay sao? Thế mà xưa nay trong đám phụ-nữ có tư sắc



Chêne T. V.

Joan Warner là một cô nữ-nữ Mỹ mới rời bị « Hôi cổ-dộng cho nước Pháp đông dân » kiên, vì tội ở trần truồng mà nhậy mùa trong một nhà khiêu-vũ tại Paris, làm cho lời phong bại tục đi!

mấy ai đã nghĩ kỹ điều đó. đầu óc đã bị người ta nhồi rồi, cứ tưởng mình được đàn ông trung tiêu là quý giá, chứ không chịu xét rằng vì sự thỏa thích chogiac quanh họ mà mình được trung tiêu, rồi không hề biết kính trọng đến cái nhân cách của mình. Chẳng có rõ ràng là xưa nay biết bao nhiêu đàn ông vì mê sắc, đàn bà vì cậy sắc mà hư thân hại nghiệp! Cũng chẳng qua vì cái khởi điểm ấy vậy.

Vì vậy cho nên các nhà đạo đức xưa kia họ viện đó mà lên án sắc đẹp, nào là: « sữa soạn dung nhan tỏ bày sự dâm dục » (*giã dung hối dâm*); nào là « có nhan sắc tất có lòng độc ác » (*hữu nhan sắc giả tất hữu ác đức*). Ôi! bản thân nhan sắc nào có tội tình gì, chỉ vì sự ham chuộng không thích đáng mà phải hãm oan chịu tiếng!!

Xưa kia vì phong khí chưa thôn?, hạng bình dân còn kém sức giác ngộ, đối với sắc đẹp của phụ nữ, họ cứ theo kiểu mẫu của các giai-cấp trên đã chăm dậu mà ham chuộng theo lối bất chước, chứ không hề tự mình dùng sức phán đoán của mình mà định giá nó cho thích hợp với cuộc nhân sanh của hạng người mình. Tội nghiệp một điều là trong bình dân hề nhà nào sinh con gái có cái tư sắc trúng vào kiểu ấy, thì khó mà tránh khỏi cái ngón áp bức của bọn quyền quý. Điều ấy, trong truyện xưa tích cũ ai có đọc qua, có lẽ không sao quên được.

Gần đây, vì sự biến thiên của xã hội, vì điều nhu-yếu của nhân sanh, trong đám bình dân phần nhiều nhờ sức kích thích của trào lưu và hoàn cảnh mà giác ngộ sớm hơn bọn tư sản về vấn đề « nam nữ ». Nhưng cái giới hạn « nam ngoại nữ nội », cái hình thức « nam tôn nữ ty » không thể duy trì mãi ở trong đám người lao khổ ngày nay được nữa: hề ở không một ngày là thấy nguy ngay, phải cùng nhau phân công hiệp tác để mưu sự sống chung, còn chưa thoát được cảnh khổ thay, ai đâu dư công mà « tôn » với « ty » « nội » với « ngoại »! Thật vậy, những tiếng bất bình về sự thúc phục của phái nam, toàn là ở trong đám phụ-nữ tư sản mà ra vì họ vẫn còn lách phàm vật sở hữu của bọn đàn ông dưới chế độ tư hữu này. Chờ hạng bình dân ngày nay, ngoài cái sức lao động của mình ra, nào có mấy mảy gì là vật sở hữu, nên sự thúc phục không cần gia cho phụ-nữ mà làm gì.

Ấy đó, đối với công cuộc tân hóa hàng bình dân, ta không nên lấy làm tự hào rằng chúng ta đã hóa trừ cái quan niệm « trọng nam khinh nữ » trước hơn các giai cấp kia hay sao?

Thế thì chúng ta nay, đối với sắc đẹp phụ-nữ, còn diên khùng gì mà ham chuộng, cái kiểu mẫu không thích hợp cho giai cấp mình!

Tôi nghĩ rằng đời này là đời tranh đấu phụ-nữ chúng ta ta cũng cần có sắc đẹp, nhưng cái sắc đẹp của chúng ta không nên yếu ớt cho đến mất sự tự chủ, không nên làm món đồ sở hữu cho bọn tư sản. Đời này là đời khoa học, nghệ thuật vẫn nhờ khoa học, mà đi tới, những kiểu đẹp không hợp vệ sanh, có hại sanh lý, chúng ta nên bài trừ nó đi, đừng để cho cái tư dục của cá-nhơn nó đi hại đến tương lai của chúng loại nữa.

Chị em đừng tưởng vấn-đề này là không quan trọng, xét ra nó có ảnh-hưởng với xã-hội nhân sanh không phải là ít, chỉ vì nó có tánh chất liên đới, nên ta không thấy thật rõ đó thôi. Chị em ta tuy chẳng sung sướng như ai nhưng cái trách nhiệm của ta đối với xã-hội không thể thoái thác cho ai nữa giờ, ta hãy tùy cái sở năng mà nỗ lực đi tới. Song tôi ngày nay đem vấn đề này ra bàn trước là vì tôi muốn cùng chị em lo thu xếp các vấn đề phụ nữ ở giai cấp chúng ta cho sớm rồi hãy dạy qua các phương diện khác. Hễ ngày nào mà chúng ta cải tạo xong cái sắc đẹp của phụ-nữ trong giai cấp bình-dân, đó chính là ngày đầu tiên chúng ta được hưởng cái hạnh phúc nhân sanh có giá trị vậy. Muốn lập cái tiêu chuẩn mới mẻ về sắc đẹp của phụ nữ bình dân, tôi mong chị em trao đổi ý kiến, thương xác nhiều lần, nhiên hậu tùy theo cái xu hướng thiết thực mà lập định cái tiêu chuẩn cho thích đáng.

Chúng ta chờ hồ qua.
T. Đ.

LONG-MY: Tại chỗ Long-my tiệm **CÔNG-BÌNH** có bán lẻ báo **TÂN-VĂN** và đại-lý Savon Việt-Nam.

Cap St.-Jacques: Hiệu tiệm « Aux Variété » có bán lẻ báo **TÂN-VĂN** và đồ Bazar.

Cuộc thi nữ-công của Bồn-báo

Kiểu theo dự thí số 5



LỜI RAO CẦN KIẾP

Tiệm thuốc **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG** cho chữ thân chủ hay những thuốc gói của Bồn-dương, xưa làm rất đơn sơ nên thường bị giả mạo luôn. Nay Bồn-dương làm thứ tem tròn in theo mỹ-thuật tân thời mà niền, bao hoặc dán vào mấy thứ thuốc của Bồn-dương. Vậy chữ thân chủ lưu ý nhìn kỹ.

Hình dưới đây là hình con tem nói trên đó.

Bia chạy bông tròn nổi nổi, màu vàng (or)
Một lẳng chỉ màu xanh lá cây (vert)
màu vàng sậm (jaune foncé)
Bốn chữ tàu màu đỏ.



Ba chữ tàu và ba chữ Nhị-Thiên-Đường màu xanh, vào khoản giữa có hình ông Phật cũng in màu xanh, vàng, đỏ và hồng hồng.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
47, Rue de Canton -- CHOLON

TRƯỜNG LÊ-BÁ-CANG

Số 32 và 44, Đường Aviateur Garros -- SAIGON
Dạy từ Cours Supérieur đến lớp 4^e Année
DIRECTEURS DES ÉTUDES

M. Lê-bá-Cang

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie d'Hanoi.
Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Instituteurs de Saigon.
Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khuong-Ninh (Lettres).

M. Hồ-văn-Ngà

Ancien élève de l'Ecole Centrale de Paris
Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khuong-Ninh (Sciences).

BÓN MƯƠI BẢY VỊ LĂNG-SÌ NHƯ'T-BÓN

(Tiếp theo trang 11)

« Trong số 200 võ-sĩ ấy, bữa sau trừ lại chỉ có 63, chừng đó tôi mới rõ rằng Ohochi đưa tiền ra là cố ý thử lòng anh em mình vậy. Ohochi nói : « Bất cứ trong cuộc hoạn nạn nào, kẻ anh hùng cũ chỉ đến khác kẻ tiểu nhân. Số 137 người phân với phân sự ấy chúng ta đừng kể họ ra gì, vì họ là đồ không đáng kể. »

« Sáu mươi ba anh em chúng tôi mới cất huyết mà thế nguyện, ký tên trong một tờ giấy lớn. »

Trong số 63 người đó, một năm sau, Ohochi bắt thế lại thì chỉ còn có 47 người. Cũng như trong một thùng gạo mà anh ta đã gạn đồ lư đồ bỏ rồi, 47 người đó chính là những hạt gạo cội, sẵn lòng tận tâm với chức vụ ấy. Biết chắc như thế, Ohochi mới khởi sự báo thù.

Đây là đoạn Terasaka thuật cái đêm hội hiệp để cử sự :

« Đêm đông như chôn thành thị và diên viên dưới một lớp lặng im rất nặng nề vì tuyết xuống không ngừng. Những bóng người đi phớt phớt giữa mấy chận thông chỉ thấy mờ mờ cái bóng đèn treo dưới cửa chùa Senn-gakou. Chỗ cửa đi vào, có một ông sư ngồi gât. Ông ta dòm kỹ mặt từ người rồi nói một tiếng nhỏ nhỏ trong miệng và đếm. Khi ông ta đếm đủ 47 người rồi, ông ta bèn gỡ cái đèn treo xuống, đóng kiến cửa, lấy thông-hồng gai chận phía trong. Rồi ông ta mới đi vòng chùa coi có gì động tịnh không, dòm dưới tuyết coi có dấu chơn không, thử mấy cái cửa coi đóng chặc không và xem xét coi mấy người trong bọn có canh gât hẳn hoi không. Trong lúc đó, 47 lăng-sĩ chúng tôi ngồi trong căn phòng ở chính giữa chùa.

Cái không khí nửa tối nửa sáng, cái sự im lặng của ai nấy, cái động ò-è của Ohochi và sự biết rằng giờ báo phục gần đến làm cho chúng tôi có một cái cảm giác lạ lùng không tả được. Chúng tôi muốn qui mọp trước mặt ông Ohochi mà xin lỗi sự nghi lầm tưởng quấy của chúng tôi. Hình như ngài đã định được ý chúng tôi vì ngài nói : « Có nhiều bạn muốn giết tôi...Tôi rất khen sự nhiệt thành của mấy bạn ấy. Đừng trước một kẻ nghịch xảo quyết, một người tướng soái phải kiếm thế mà gạt ngay những võ sĩ của mình. Vì nếu không gạt được người của mình thì làm sao gạt quân nghịch được ?

Nhờ tôi giả làm người say sưa vô lương mà thương thơ Kéra không còn nghi ngờ nữa. Và đã dễ dãi không để phòng như xưa. Chúng ta sắp đặt thành cái nguyện vọng chúng ta vậy... »

« Chúng tôi sửa soạn đứng dậy mà khen ngợi ông Ohochi thì ngài lại đưa tay ra ngăn lại mà nói tiếp : « Chúng ta phải làm cho gấp kẻ thiên hạ nghi ngờ. Ở trong căn phòng này có đủ đồ khí giải. Mời người phải lãnh một bộ giáp mà mặc vào đi nhưng trước khi hãy nghe tôi truyền lệnh cái đã : Chúng ta phải chia ra làm ba đạo do tôi Hazama và Hara chỉ huy ; mỗi người phải nghe lời chúng tôi một cách tuyệt đối vì công việc thành hay bại là do ở chỗ đó. Bây giờ để tôi đọc cái chương trình cho mấy bạn nghe. Ông rút trong tay áo ra một miếng giấy mà đọc : « Điều thứ nhất : « Đánh chín lần ba dùi trống là hiệu lệnh phá thành. Khi giết được Kéra thì sẽ thổi 3 tiếng tu-hít mà hiệp lại.

Điều thứ 2 : Muốn nhìn nhau, chúng ta phải có khẩu hiệu. Chúng tôi nói : « núi » thì các anh phải trả lời : « thác, bìn, nước ». Còn khi chúng tôi nói « rạch » thì các anh phải trả lời : « hang, núi, hay đèo ». Điều thứ 3 : khi bắn rồi thì phải bẻ cung đi, sợ e sau bắn lộn lẫn nhau. Điều thứ 4 : Phải tắt hết lửa cho kẻ nghịch không biết chúng ta là bao nhiêu. Điều thứ 5 : lấy một miếng vải vàng để trước áo giáp để nhìn nhau cho dễ. Điều thứ 6 : trước khi phá thành, chúng ta sẽ uống rượu nóng cho hừng chí. Mai, giờ này các anh phải tự lại ba quán rượu : quán Horibé Yaché, quán Tam-Phước, và quán cửa Konami, chúng ta sẽ giả là những văn sĩ hội nhau mà làm thơ chơi. »

Nói xong, Ohochi lấy ra một gói bằng hàng, bọc một cái hộp sơn vàng. Ông ta mở ra lấy một cây dao vắn rồi nói : « Chũ ta tự tử bằng con dao này, tôi cũng sẽ dùng nó mà tận sát kẻ nghịch của người vậy ». Nói đoạn ông ta dặt dao vào lưng. »

« Qua đêm sau, khi tới giờ nhứt định, chúng tôi mới trèo tường vô đánh phá dinh của thượng thơ Kéra. Hễ gặp đàn ông con trai thì giết, chỉ chừa đàn bà con gái thôi. Nhờ gươm của chúng tôi toàn là gươm báu nên chém đâu chết đó, gươm của kẻ nghịch đụng tới thì bị gãy liền. Chỉ trong

giây lát, đèn đài của Kéra thành một chĩnh địa mà người chết nằm lũ khủ dưới đất. Chúng tôi gặp một đứa con trai độ 12 tuổi đương chạy hoảng. Hỏi nó là ai ? thì nó trả lời : « Tôi là con của hầu tước Kéra », nó vừa nói dứt thì đầu nó văng ra xa lát. Đi kiếm Kéra cùng hết không gặp, tôi biểu nôi lửa đốt thì Hara, đoàn trưởng cũ tôi căn lại mà nói : « Vậy thì chúng ta không biết Kéra chết hay sống, chúng ta cần thấy nó chết trước mặt mới được. »

Kiểm khắp, không thấy. Đứng trước một tấm vách ván tôi bỗng lấy làm lạ mà thấy một chiếc dép. Tôi bèn phóng đại mình tôi vào, lấy vai đẩy vách lưng một lỗ. Trước mặt chúng tôi có một con đường hẹp nhỏ. Hara và tôi cùng vào, đi thẳng tới một căn phòng lớn dựng vô số thùng. Đó là chỗ của tên tham quan Kéra giấu ngọc ngà châu báu của nó. Bỗng có hai vị võ-sĩ nhẩy ra muốn giết cái đèn tôi cầm trên tay. Nhờ đó mà chúng tôi định chắc Kéra ở đây nên bọn họ hạ nó mới lập thế giết đèn để cho nó có thể chạy trốn. May lúc đó Hazama và Hara vừa tới căn hai vị võ-sĩ, lại và biểu tôi chặn đường

dùng cho Kéra chạy. Trong hai người võ sĩ có một người chúng tôi nhìn rõ là Mộc-Trực, cố vấn của Kéra, một cây gươm đại tài và là một nhà võ sĩ rất tận tâm với nghĩa vụ. Hara rút gươm ra mà đấu với Mộc-Trực một cách rất chăm chỉ hết sức. Nhờ áo giáp tốt, gươm bằng thép báu nên rất đỡ cho Hara. Nhưng Hara đưa gươm chém ở đâu thì đều có gươm Mộc-Trực đỡ đến đó... Đánh nhau một hồi cả hai đều mệt, Hara rán sức chém xuống một dao, Mộc-Trực né khỏi rồi thuận tay chặt trên vai trái của Hara một dao đích đáng. Một cái chém như thế đủ nguy cho người võ-sĩ rồi, nhưng may áo giáp tốt quá đỡ được cho Hara khỏi rụng vai.

Mộc-Trực thấy Hara xiển niên thì tưởng Hara xiển nên có ý dễ hờ. Hara thừa thế mà hươi dao báu chặt đứt đầu Mộc-Trực. Còn vị võ-sĩ đánh với Hazama thì bị rút hết gươm và bị thương nặng. Xong rồi, chúng tôi đi kiếm thấy Kéra ngồi trong xô tối. Chúng tôi kéo va ra, và van lạy xin cho mỗi đứa chúng tôi 1.000 đồng ryos để thả va ra... Không trả lời, Hara lấy đầu gối thúc trong lưng va buộc va phải đi

tới một căn phòng lớn có cửa sổ thông ra ngoài sân. Hara lấy tu hít thổi ba tiếng dài. Ngoài sân, tiếng đánh nhau đã dứt, lửa đốt dinh đương cháy nghi ngút...

« Ohochi với vài lăng-sĩ bước vô, mình đầy những máu. Thấy Kéra ngồi đó, ông ta bèn tới trước mặt cúi đầu chào rất lễ phép. Kéra run bầy bầy. — Thừa Quan lớn — Ohochi nói — vì quan lớn ý quyền thế mà ăn biếp chùa chúng tôi nên chùa chúng tôi mới phải cầm gươm mà đánh ngài. Ngài không theo luật võ-sĩ mà rút gươm cự lại, ngài lại chạy trốn, và sợ chết mà mua Pháp-luật, làm cho chùa chúng tôi bị tội tử hình. Vì muốn trả thù cho nên chúng tôi phải chịu nhiều điều nhục nhã để cho có được ngày hôm nay. »

Ohochi lặn lưng lấy cây dao vắn ra rồi qui xuống đưa ngay tràng mà nói rằng : « Chắc Ngài muốn chết một cách vinh diệu của nhà qui phái, vậy xin Ngài lấy con dao còn dính máu của chùa chúng tôi mà tự giết mình đi ! »

Kéra run lập cập không dám đưa tay lấy cây dao. Qui đợi hồi lâu không thấy chi hết, Ohochi mới đứng dậy nói : « Vì nhà người không muốn chết theo thế thống của nhà người thì nhà người sẽ chết như con vật. Tên tuổi nhà người sẽ bị nhục nhã trăm năm. » Tay mặt cầm dao, Ohochi nắm tóc của Kéra lật đầu ra phía sau cắt đứt tiện cái cổ.

« Chúng tôi đứng dậy đi, sau khi lấy lửa đốt hết khắp nơi. Ra tới ngoài sân, Ohochi đếm lại coi thì thấy chúng tôi còn đủ 47 người, ai cũng đều bị thương máu me đầy mình nhưng nhờ áo giáp tốt mà đều khỏi chết.

« Sau khi đó, người nhà của ba vị hầu tước lớn nhất trong nước chia nhau mà đi đặng chúng tôi rất trọng hậu, mượn trung-y sĩ săn sóc cho chúng tôi. Bữa kế đó, chúng tôi đem đầu Kéra và con dao lén mộ của chùa chúng tôi là Asano mà tế tự. Xong rồi thời chôn cái đầu Kéra dưới căn chùa chúng tôi.

« Nhờ mấy vị hầu tước can thiệp vô, chúng tôi được chết theo nhà võ sĩ, chỉ chừa lại một mình tôi là trẻ tuổi hơn hết để lo hương khố cho 46 vị kia.

« Bữa đọc án, chúng tôi mặt đồ võ-sĩ như đêm đánh thành đứng một hàng 47 người. Viên quan lục sự đọc án rồi thời tôi bước ra kêu nài đòi chết theo các bạn tôi. Nhờ có mấy ông hầu tước và ông Ohochi can nghĩa cho tôi rằng : phận sự tôi phải sống vì không còn ai xứng đáng mà coi hương khố cho đám lăng sĩ Enya bằng một người trong bọn. Vả lại Ohochi yêu cầu với mấy vị, chính ông hầu tước can thiệp

vào cho Đại-Hội kết một cái án như thế đó.

« Trước mặt muôn người, 46 lăng sĩ, kể này lần lượt đến kẻ kia chằm rãi ngồi xuống lấy dao vắn rọc bụng cho lòi ruột ra. Ruột vừa lòi thì tên giám sát đứng sau lưng cho một dao vắn đầu. Bốn mươi sáu người không chút chi sợ sệt, làm nghĩa vụ võ sĩ một cách rất can đảm, làm cho ai nấy cũng phải ghê sợ và khen ngợi vô cùng. Nhờ lòng tốt của bà chủ chúng tôi, nên về sau, mỗi gia quyến chúng tôi được được lãnh mỗi năm 100 đồng ryos cho tới mảng đời. Riêng phần tôi, tôi rất được công chúng và các nhà qui phái trọng nề như một vị thần cho tới lúc tuổi già. »

T.

Nước Abyssinie

(Tiếp theo)

Cuộc chinh phục

Nước Ý binh rông tướng mạnh, quân khi tới tàn nhưng chưa chắc sẽ nuốt nổi miếng mồi ngon mà khó tiêu này. Nước Á rông lớn, dân ít mà lại là dân binh bông, lại rải từ làng từ xóm. Món binh khí lợi nhưt lúc này là không quân, mà không quân làm sao đi từ hàng, từ xóm mà ném bom cho hết.

Tỷ như đánh xong nước Á thì cũng phải lo việc vận tải binh lương. Mà giết không hết tàn binh thì vận lương sao được, quân phải chết đói. Nếu tri chí ở đó được thì cũng phải tiêu trừ mãi mãi, đâu có được yên mà làm việc gì. Xứ nóng nực, việc đồn binh rất khó.

Còn dân Á lại có tài đánh giặc, chẳng coi giặc là chuyện bất đắc dĩ mà lại cho là một môn thể thao. Nếu như binh mình yếu thì đòn bà cũng dám ra đánh giặc như đòn ông. Vậy thì trước khi làm chủ xứ này phải giết cho sạch dân trong xứ mới được. Binh thường thì ít có lúc nào mà các sắc dân trong xứ không chém giết nhau. Đến khi có giặc thì lại đồng lòng nhau đánh giặc đợi tan giặc rồi trở lại đánh nhau nữa.

Ấy là không kể các cường quốc khác. Nước Anh không để gì để cho Ý tự do hành động. Nước Nhật bán quân khí cho Á. Đạo binh Á, chừng 500.000 đều dùng súng Nhật đã dùng trong lúc đánh Thượng-Hải. Có nhiều vị võ quan Âu châu luyện tập quân lính cho họ. Ý muốn thắng trận là một chuyện khó thành.

TUÔNG-VĂN.

P. NGUYỄN-VĂN-CHÂU

Đóng sách đủ kiểu và làm hộp giấy carton giá rẻ hơn các nơi, N° 423, B^đ. Gall-éni, Saigon (trước trường sơ-học Cầu-kho), giấy thép nói số 11.70

Nam phụ lão ấu nên dùng

THUÂN - NGUYỄN - TỀ

Nhân hình « Đông hồ trái quít 9 giờ » là hiệu thuốc có biệt tài xô đàm, tẩy độc trùng, tiêu trừ bá bệnh, Đông-Dương danh tiếng đã ngoài mười năm

DÙNG THUỐC VÀO LỐI 9 GIỜ TỐI - KHỎI CẦN CỬ KIẾN VẬT CHI CẢ

Tươi tăng... Nhẹ nhàng... Phân chí..!

Mỗi bao 0\$25, khắp mọi nơi hiệu thuốc ra đời từ năm 1922 (Déposée)

Kế nghiệp cho ông TRẦN-PHẤN-CHẤN : TRẦN-PHẤN-HÙNG, Chủ-nhơn nhà thuốc
THUÂN-NGUYỄN đường d'Ariès -- MYTHO

BÀO LÃNH KHÔNG HƯ THAI NỮ A

Quý bà qui có có thai bị hư lần đầu, mấy lần sau thường hay hư lắm. Muốn giữ sự an bình cho thân thể và thai nhi, xin cứ từ khi thọ thai thì bắt đầu dùng phực :

BÀO-MÀU DƯƠNG THAI HOÀN

Tôi dám chắc không hư thai nữa. Mà lại khi sanh đẻ rất mau không đau đớn, đứa nhỏ mạnh mẽ dễ nuôi.

Giá mỗi hộp. 0\$ 80 (Uống 5 ngày).

Phước-tân le 23 Août 1934.

BẢNG CỜ. - Tôi xin cho ông hay một cái tin mừng, giúp tôi được kết quả mỹ mãn.

Người đàn bà tôi trước kia nay đau mai mạnh, thường rung en phát rét, bởi thế nên có thai lần đầu nữa chừng bị hư. May cho tôi phước chủ gặp thầy h y, tôi mới tìm đến ông mà uống thuốc. Ông bảo kẻ lúc có thai phải dùng thuốc **BÀO-MÀU DƯƠNG THAI HOÀN** thì sau này sẽ đậu kết quả và khỏi đau chi trở ngại.

Thật không sai, không lầm, nghe lời chỉ bảo đàn bà, tôi nhờ dùng thuốc **BÀO-MÀU DƯƠNG THAI HOÀN** ấy mà ngày nay mới sanh được một 1 gái, vợ chồng tôi và gia quyến tôi chi biết nỗi mừng vãn vãn...

Instituteur en Congé à Phước-tân-Hung (Tân-an).

(Trích một đoạn trong bức thư khen tặng của ông Nguyễn-văn-Liêu, bảo lãnh nguyên văn).

Có bán tại Madame Nguyễn-thị-Kính Saigon.

VÔ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG THUDAUMOT

Bà con anh em đã dùng
giáp vòng các hiệu thuốc
: : Phong - Tình chưa ?

Nếu đã dùng rồi mà thấy khá thì nên dùng tới. Còn như thấy « tiền mất tật còn » thì bà con anh em hãy dùng qua thuốc qua thuốc mới thì nghiệm xong, trị được 92 % số người bệnh. Thuốc này củ nhà thuốc danh tiếng lâu năm và lớn như ở Đông-Pháp là :

VÔ-ĐÌNH-DẪN DƯỢC-PHÒNG (CHOLON)

KÈU TẬT LÀ SỐ 60

Giá bán một hộp **1\$ 00** uống được 5 ngày.

Trị tuyệt :

Lậu — Dương-Mai — Hột-Xoài bất câu mới phát hay kinh niên

Chúng tôi không đại ngôn rằng thuốc này là « Thần Dược » nhưng giấy trắng mực đen còn đó, cái danh giá của của chúng tôi từ 15 năm, chúng tôi không làm quảng cáo một thứ thuốc tầm thường cho tốn của hao công, làm mất lòng tin cậy. Hỡi bà con anh em có bệnh ! Muốn mạnh, cứ yên trí dùng :

HUÊ-LIỀU GIẢI ĐỘC HOÀNG

Phân cuộc **VÔ-ĐÌNH-DẪN** ở khắp nơi :

PHNOMPENH
4, rue Ohier
SAIGON
118, rue d'Espagne
DAKAO
179, Bd. Albert 1er

HANOI
13, Rue des Cantonnais
MYTHO
Quai Gallieni
NHATRANG
37, Route Coloniale

QUINHON
Avenue Giang-long
BIENHOA
Rue Bataille
THUDAUMOT
Place du Marché

